

TRƯỜNG MARIE CURIE

ĐỀ THI - ĐÁP ÁN

TUYỂN SINH LỚP 6

(Lưu hành nội bộ)



Hà Nội

ĐỀ THI - ĐÁP ÁN.

TUYỂN SINH LỚP 6

(Lưu hành nội bộ)

Đời đời cùng các em học sinh

Các em thân mến !

Tiếp xúc với các em khi đến trường có nhiều điều thú vị.
Dĩn kể :

- Em muốn vào học lắm . Khó không thầy ?
- Khó gì ? Thi khó, học khó hay ăn, ngủ khó ?
- Dạ thưa ... thi khó, học khó ạ (!)

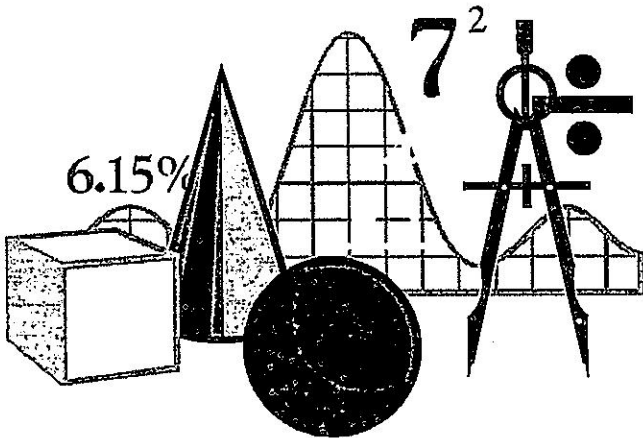
Các anh chị lớp trước, sau khi đỗ vào trường, thời gian đầu nghe thầy hỏi, có người trả lời : ngủ khó, ăn khó. Thì ra việc trường dễ lại đâu có dễ. Về sau, học "rèn" rồi cũng quen.

Hiện nay, các em đang lo thi không đỗ. Đáng yêu làm sao ! Giúp gì đây ? Các em thực hiện Hướng dẫn tuyển sinh, và ...xin mượn phết các thầy cô trong trường, thầy "mách nhỏ" mấy cái Đề thi cho các em vậy .

Hẹn gặp nhé , giữa ... sân trường !

Thầy Khang

ĐỀ THI



MÔN VĂN - TIẾNG VIỆT (90 phút)

Tháng 6 năm 1994

Câu 1 (3 điểm) :

1. Đoạn văn sau đã bị bỏ các dấu chấm câu . Em hãy chép lại đoạn văn, điền dấu chấm câu và viết hoa cho đúng .

“ Rừng núi Tây Nguyên có nhiều muông thú từng đàn voi đi ăn trong rừng sâu từng đàn khỉ chuyền từ cành cây nọ sang cành cây kia tiếng suối chảy róc rách trong khe núi từ sáng tinh mơ muôn chim cất tiếng hót véo von, âm vang cả khu rừng ”.

2. Dùng gạch dọc (|) tách các bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ của các câu trong đoạn văn trên.

Câu 2 (2 điểm) :

1. Gạch bỏ hai từ “ lạc ” (từ không thuộc nhóm A) trong dãy từ sau :

lan, nhài, chuối, cam, tươi thắm, ngọt lịm, cúc, sen, na, ngô, thơm ngát, rục rĩ, hải đường, thược dược, đu đủ, xoài, sầu riêng, khoe sắc, chín nục, mẩy, sai (sây), ngon mắt .

2. Chia A thành hai nhóm nhỏ, đặt tên cho mỗi nhóm .

3. Chia A thành bốn nhóm nhỏ, đặt tên cho mỗi nhóm .

Câu 3 (5 điểm) : Em hãy viết về mẹ của mình .

(Có thể kể, tả, phát biểu suy nghĩ, cảm xúc).

Tháng 6 năm 1995

Câu 1 (2 điểm) : Chữa lại các câu viết sai sau đây bằng hai cách : thay thế từ quan hệ hoặc sửa đổi các vế câu :

“ Vì thời tiết xấu nên vụ mùa bội thu . ”

“ Tuy gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng bạn Lan học hành siết kém . ”

Câu 2 (1 điểm) : Tìm những tiếng có thể ghép được với “ mát ” để tạo thành 2 từ ghép và 2 từ láy .

Câu 3 (2 điểm) :

Lời ru có gió mùa thu
Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về
Những ngôi sao thức ngoài kia .
Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con
Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời

(Trích “ MẸ ” - Trần Quốc Minh)

Hãy giải thích nghĩa của câu thơ cuối bài. Từ nào trong câu thơ cuối đã được dùng với nghĩa khác, đó là nghĩa gì ?

Câu 4 (5 điểm) :

GỌI BẠN

Từ xa xưa thuở nào
Trong rừng xanh sâu thẳm
Đôi bạn sống bên nhau
Bê vàng và Dê trắng
Một năm trời hạn hán
Suối cạn cỏ héo khô
Lấy gì nuôi đôi bạn
Chờ mưa tới bao giờ
Bê vàng đi tìm cỏ

*Lang thang quên đường về
Đê trắng thương bạn quá
Chạy khắp nẻo tìm Bé
Đến bây giờ Đê trắng
Vẫn gọi hoài - Bé ! Bé !*

(Định Hải)

Dựa vào bài thơ trên, em hãy tưởng tượng và kể lại câu chuyện tình bạn cảm động của Đê trắng và Bé vàng .

Tháng 6 năm 1996

Câu 1 (2 điểm) : Ghép thêm bộ phận còn thiếu để vế câu “ *lá rụng nhiều* ” trở thành :

- Một câu có trạng ngữ chỉ thời gian ,
- Một câu có trạng ngữ chỉ địa điểm ,
- Một câu ghép chính phụ có quan hệ nguyên nhân kết quả .
- Một câu ghép chính phụ có quan hệ giả thiết (điều kiện) - kết quả .

Câu 2 (1 điểm) :

Ghi lại bốn tính từ có tiếng “ *mới* ” trong đó có :

- Hai từ láy .
- Hai từ ghép .

Câu 3 (2 điểm) :

a) Chọn một trong ba từ “ *roi* ”, “ *rắc* ”, “ *rụng* ” em cho là phù hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu thơ sau :

*Mỗi mùa xuân thơm lừng hoa bưởi
... trắng vườn nhà những cánh hoa vương .*

b) Giải thích vì sao em chọn từ đó .

Câu 4 (5 điểm) :

Em được cô tiên tặng viên ngọc ước như trong truyện cổ tích .
Em sẽ ước gì ? Bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 20 đến 25 dòng),
hãy vẽ lên cảnh mong ước của em trở thành sự thật .

Tháng 6 năm 1997

Câu 1 (1 điểm) : Phân biệt sự khác nhau về nghĩa giữa các từ :

- a) “ *xấu xí* ” và “ *xấu xa* ” .
- b) “ *nhỏ nhỏ* ” và “ *nhỏ nhen* ” .

Câu 2 (2 điểm) : Cho các từ : *bánh gai, bánh nướng, bánh cuốn, bánh ngọt, bánh mận, bánh cốm, bánh nếp, bánh dẻo, bánh rán* .

Có hai căn cứ để phân loại các từ trên, dựa vào căn cứ nào cũng chia được chúng thành ba nhóm như nhau .

- a) Nêu hai căn cứ để phân loại các từ trên .
- b) Đặt tên cho từng nhóm theo hai căn cứ phân loại vừa tìm được và phân loại các từ trên theo từng nhóm .

Câu 3 (2 điểm) : Xác định từ loại (danh từ, động từ hay tính từ) của những từ sau và chỉ ra từ nào là từ ghép tổng hợp, từ nào là từ ghép phân loại : *niềm vui, vui chơi, vui tươi, tình yêu, yêu thương, đáng yêu* .

Câu 4 (1 điểm) : Sau đây là những câu trong bài tường thuật một buổi thăm lăng Bác Hồ của hai bạn học sinh lớp 5 :

+ Bạn A viết : “ *Chúng em đến thăm quảng trường Ba Đình. Quảng trường này rất có ý nghĩa vì tại đây Bác Hồ đã đọc Tuyên ngôn độc lập. Cũng vì thế, Lăng Bác được dựng ở đây .* ”

+ Bạn B viết : “ *Thế là chúng em đã được đến thăm quảng trường Ba Đình lịch sử . Nơi đây Bác Hồ đã đọc bản Tuyên ngôn* ”

độc lập, khai sinh nước Việt Nam . Cũng chính nơi đây, toàn dân ta đã chung sức xây lên nơi an nghỉ cuối cùng của Người .”

Theo em, cách viết của bạn nào hay hơn, vì sao ?

Câu 5 (4 điểm) :

“ Suốt đêm, mưa to, gió lớn. Sáng ra, ở tổ chim chót vót trên cây cao, con chim lớn giữ giữ lông cánh cho khô rồi khẽ nhích ra ngoài. Tia nắng ấm vừa vãn rơi xuống đúng chỗ con chim non đang ngái ngủ, lông cánh vẫn khô nguyên .”

Chuyện gì đã xảy ra với hai con chim trong đêm qua ? Em hãy tưởng tượng và kể lại .

Tháng 6 năm 1998

Câu 1 (1 điểm) : Tìm 5 tính từ có tiếng “ *đẹp* ” trong đó có 1 từ đơn, 2 từ láy, 1 từ ghép tổng hợp và một từ ghép phân loại .

Câu 2 (1 điểm) : Nêu rõ từ loại của các từ sau : *mưa, đá, kỉ niệm, bờ, sơn* .

Câu 3 (2 điểm) : Chữa lại hai dòng sau đây thành câu theo nhiều cách khác nhau :

Những bông hoa giẻ toả hương thơm ngát ấy

(chữa lại bằng 3 cách)

Trên cánh đồng rộng mênh mông

(chữa lại bằng 2 cách)

Câu 4 (2 điểm) : Tìm những từ đồng nghĩa dùng để gọi Bác Hồ trong đoạn thơ sau và nói rõ ý nghĩa của những cách gọi này .

Mình về với Bác đường xuôi

Thưa giùm Việt Bắc không người nhớ Người

Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời

Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường

(Việt Bắc - Tố Hữu)

Câu 5 (4 điểm) : *Một con sẻ non mép hầy còn vàng óng, trên đầu chỉ có một nhúm lông tơ rơi từ trên tổ xuống đất. Con chó săn tiến lại gần. Bỗng sẻ mẹ từ một ngọn cây gần đó lao xuống, lấy thân mình phủ kín sẻ con. Cả người sẻ mẹ run lên vì khiếp sợ, té dại đi vì hãi hùng, lo lắng ... Nhưng rồi giọng sẻ mẹ trở nên khản đặc và hung dữ, lông xù ra, mắt long lên giận dữ, nhìn thẳng vào kẻ địch ... Con chó săn bối rối, dừng lại rồi quay đầu, bỏ chạy. Nguy hiểm đã qua .*

Em hãy đặt mình trong vai sẻ con để kể lại câu chuyện trên và nói lên cảm nghĩ của mình khi được bảo vệ bằng đôi cánh yêu thương và lòng dũng cảm của mẹ .

Tháng 6 năm 1999

Câu 1 (2 điểm) : Em hãy chỉ ra từ dùng sai trong các câu sau, nói rõ tại sao dùng từ như thế là sai và chữa lại cho đúng :

- Răng em bé mọc thuta thót .
- Con trâu này cày nhanh nhẩu .
- Bài toán thật dễ dãi mà bạn Hùng không làm được .
- Em và mẹ đi chợ mua sắm thức ăn .

Câu 2 (2 điểm) : Em hãy tìm 5 từ trái nghĩa với tính từ “ tươi ” và cho ví dụ để làm rõ sự trái nghĩa này .

Câu 3 (1 điểm) : Chỉ ra các bộ phận chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ của câu sau :

Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, hoa thảo quả nảy dưới gốc cây, kín đáo và lặng lẽ .

Câu 4 (5 điểm): Em đã học bài “ *Lời khuyên của bố* ” (Tiếng Việt 5 - Tập1). Hãy đặt mình vào vai em bé nhận thư, viết một bức thư cho bố nói lên những suy nghĩ, tình cảm của mình. (Cuối thư không ghi tên người viết như những bức thư thông thường - tránh làm lộ bài thi).

Tháng 6 năm 2000

Câu 1 (2 điểm): Phân biệt nghĩa của “ *ngọt* ” trong các trường hợp sau :

“ *cum ngọt* ” , “ *canh ngọt* ” , “ *nói ngọt* ” , “ *dao sắc ngọt* ” , “ *rét ngọt* ”.

Câu 2 (2 điểm): “ *Gà của cô Hoa có bộ lông màu mã tía, cổ bạnh , mào hạt đậu* ” .

Hãy xác định số lượng vị ngữ của câu trên theo những cách hiểu khác nhau. Tại sao lại có thể xác định như vậy ? (có hai cách hiểu khác nhau) .

Câu 3 (2 điểm): Chỉ ra từ dùng hay trong câu thơ sau và giải thích vì sao dùng từ như thế lại hay .

“ *Đồng quê chan chứa*

Những lời chim ca ”

(“ *CON CHIM CHIẾN CHIẾN* ” . Tập đọc lớp 2)

Câu 4 (4 điểm): “ *Hạt gạo làng ta*

Có vị phù sa

Của sông Kinh Thầy

Có hương sen thơm

Trong hồ nước đầy

Có lời mẹ hát

Ngọt bùi hôm nay

(Trích “ HẠT GẠO LÀNG TA ” . Tập đọc lớp 5)

Hãy viết khoảng 20 dòng để làm rõ đoạn thơ trên đã đem lại cho em hiểu biết và cảm xúc gì về hạt gạo làng ta .

Tháng 6 năm 2001

Câu 1 (2 điểm) : Đoạn văn sau đã bị bỏ các dấu chấm câu. Em hãy chép lại đoạn văn, điền dấu chấm câu và viết hoa cho đúng.

" Chiếc ô - tô buýt chạy chậm dần rồi đỗ lại bên bờ hồ, gương hàng, xuống xe, rẽ về phố. Bà triệu chiều thu, gió dịu dịu, hoa sữa thơm nồng, chiều nào về đến đầu phố nhà mình, hàng cũng đều được hít thở ngay mùi thơm quen thuộc ấy thật hiếm thấy một loài hoa nào có đủ sắc toả hương cho cả một dãy phố dài hàng cây số như hoa sữa . "

Câu 2 (2 điểm) : Nêu sự khác nhau về nghĩa và về từ loại của từ “ hay ” trong các câu sau :

Học *hay* cày giỏi .

Anh đã *hay* tin gì chưa ?

Mẹ đi *hay* con đi ?

Câu 3 (2 điểm) : Theo em, trong ba từ “ *ngọt bùi* ” , “ *ngọt lòng* ” , “ *ngọt lành* ” , từ nào điền vào chỗ trống (. . .) sẽ làm cho ý thơ hay nhất ? Vì sao ?

Con xót lòng mẹ hái trái bưởi đào

Con nhạt miệng cố canh tôm nấu khế

Khoai nướng ngô bung . . . đến thế

Mỗi ban mai toả khói ấm trong nhà

(MẸ - Bằng Việt)

Câu 4 (4 điểm) : Một buổi tối trường, em bỗng nghe thấy tiếng ve râm râm hoặc bỗng nhìn thấy những chùm hoa phượng nở đỏ .

Hãy viết khoảng 20 đến 25 dòng tả lại cảnh đó và nêu cảm xúc của em khi mùa hè đến .

Tháng 6 năm 2002

Câu 1 (2 điểm) : Dựa vào nghĩa của “ hành ”, chia các từ sau thành ba nhóm và nói rõ “ hành ” trong mỗi nhóm có nghĩa gì :

hành lá, học hành, hành quân, hành lý, hành tây, thực hành, hành củ, hành khách, thi hành.

Câu 2 (2 điểm) : Nêu ý nghĩa của từng dấu phẩy trong hai câu sau:

a) *Ở những cây đốt, nhựa còn trong, vết dầu còn loang, vết thương không lành được.*

b) *Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp.*

Câu 3 (2 điểm) : Tại sao viết “ Mùa xuân cây gạo có rất nhiều chim ” không hay như viết “ Mùa xuân cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ” (CÂY GẠO - Vũ Tú Nam) ?

Câu 4 (4 điểm) : Bạn Tâm của em chưa biết nên đi chơi ở đâu vào ngày 1/6 . Em hãy viết một bức thư (khoảng 25 dòng) giới thiệu cho bạn Tâm về một nơi vui chơi của thành phố mình mà em yêu thích nhất (cuối thư không ký và đề tên riêng của mình) .

Tháng 6 năm 2003

Câu 1 (2 điểm) : Hãy chỉ ra từ dùng sai trong hai câu sau và chữa lại cho đúng :

Anh ta là một người lạnh lẽo .

Chuông đồng hồ kêu làm tôi thức tỉnh .

Câu 2 (1 điểm) : Từ “ *bàn tính* ” có thể có những nghĩa nào và thuộc những từ loại nào ?

Câu 3 (2 điểm) : Bộ phận được in nghiêng trong hai câu hỏi sau giữ chức vụ ngữ pháp gì trong câu ? Nghĩa của hai câu hỏi này khác nhau như thế nào ?

a) Nhà vua chọn người *như thế nào* để nối ngôi ?

b) Nhà vua chọn người để nối ngôi *như thế nào* ?

Câu 4 (5 điểm) : Em vừa tạm biệt ngôi trường Tiểu học, những tháng ngày tươi đẹp mới đang chờ đợi. Có biết bao cảm xúc, suy nghĩ và mơ ước .

Em mong ước gì về ngôi trường tương lai ? Hãy viết thư cho một người bạn thân (lấy tên là Tâm) nói về mong ước đó .

Cuối thư không ký và không ghi tên riêng của mình .

Tháng 6 năm 2004

Câu 1 (2 điểm) : Nêu nghĩa và từ loại của ba từ “ *cân* ” trong hai câu sau :

“ Bác bán cho tôi 5 *cân* gạo. *Cân* của bác *cân* đúng đấy chứ ạ ? ”

Câu 2 (2 điểm) : “ *Hổ mang bò vào rừng .* ”

Câu trên có thể được hiểu theo hai cách khác nhau. Em hãy chỉ ra bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ và nêu nghĩa của câu theo hai cách hiểu đó . Giải thích vì sao có thể hiểu theo hai cách như vậy .

Câu 3 (2 điểm) :

- a) *Rừng cây im lặng quá !*
- b) *Rừng cây rất yên tĩnh .*

Em chọn câu văn nào trong hai câu trên để tả sự yên tĩnh của rừng cây, vì sao ?

Câu 4 (4 điểm) : Em đã từng xem một cuộc thi đấu thể thao, một buổi biểu diễn nghệ thuật hoặc một bộ phim để lại nhiều ấn tượng. Hãy thuật lại cuộc thi đấu thể thao (hay buổi biểu diễn nghệ thuật) hoặc kể lại nội dung bộ phim đáng ghi nhớ đó .

Tháng 6 năm 2005

Câu 1 (3 điểm) : Em hãy chỉ ra từ không cùng nhóm với các từ còn lại trong mỗi dãy từ sau và giải thích vì sao từ đó không cùng nhóm :

- a) *anh trai, chị gái, thầy giáo, em gái*
- b) *yêu thương, kính trọng, đễ thương, quý mến*
- c) *nắng nôi, mặt nẻ, nòng nài, nắng nấy*
- d) *đi đòng, mặt mũi, lóc lai, đòng đần*
- e) *lạnh gáy, lạnh ngắt, lạnh nhạt, lạnh loát*

Câu 2 (4 điểm) :

Mùa xuân, lá bàng mới nảy không như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ổi, lúc có thể nhìn cả ngày không chán.

(Đoàn Giỏi)

- Đoạn văn trên nói về cái gì ? Hãy đặt tên cho đoạn văn.
- Xác định các thành phần chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ của 4 câu đầu trong đoạn văn trên .
- Cấu tạo ngữ pháp của câu cuối trong đoạn trên có gì đặc biệt ?

Câu 3 (3 điểm): Hãy viết tiếp để hoàn thành đoạn văn có câu mở đầu sau :

Các bạn hãy tưởng tượng xem, điều gì sẽ xảy ra khi một ngày nào đó, nguồn nước sạch của chúng ta bị cạn kiệt? ...

Tháng 6 năm 2006

Câu 1 (3 điểm): Thay những từ được gạch dưới bằng một từ láy để các câu sau trở nên gợi tả hơn :

- Những giọt sương đêm nằm trên những cành lá .
- Đêm trung thu, trăng sáng lắm. Dưới trăng, dòng sông trông như dải bạc.
- Gió thổi manh. Lá cây rơi nhều .
- Trên nền trời, những cánh cò đang bay .

Câu 2 (3 điểm): Em hãy đặt bốn câu có từ " sao " , sao cho thoả mãn hai yêu cầu sau :

- Bốn từ " sao " mang bốn nghĩa khác nhau .
- Có đủ bốn kiểu câu chia theo mục đích nói : câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu cầu khiến .

Câu 3 (4 điểm): *Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay
Quê hương là con diều biếc*

Tuổi thơ con thả lên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khuya nước ven sông

(QUÊ HƯƠNG - ĐỖ TRUNG QUÂN)

Dựa vào những hình ảnh trong các câu thơ trên, em hãy chọn để tả một trong ba cảnh đẹp của quê hương :

- Con đường rợp bóng hàng cây với những cánh bướm rập rờn theo bước chân em đến trường .
- Cánh đồng quê vào một buổi chiều hè với những cánh diều biếc lơ lửng trên nền trời .
- Dòng sông hiền hoà với những con đò khua nước êm trôi .

Tháng 6 năm 2007

Câu 1 (2 điểm): *Mưa rào rích đêm ngày. Mưa tối tăm mặt mũi. Mưa thổi đất thổi cát. Trận này chưa qua, trận khác đã tới, ráo riết, hung tợn hơn. Tưởng như biển có bao nhiêu nước, trời hút lên đổ xuống đất liền.*

- Đoạn văn trên có những từ láy nào ?
- Trong đoạn văn trên có những thành ngữ nào, nghĩa của chúng là gì ?
- Ba câu đầu trong đoạn văn sử dụng biện pháp tu từ gì ? Hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.
- Từ nào trong câu cuối giúp em nhận ra tác giả đã liên tưởng, tưởng tượng để miêu tả ? Việc sử dụng liên tưởng và tưởng tượng như vậy có tác dụng gì ?

Câu 2 (2 điểm) :

- a) Tìm một từ trong mỗi nhóm đồng nghĩa ở cột B có thể dùng để tả đối tượng được nêu ở cột A có nhân hoá. Giải thích vì sao em chọn từ đó.

A	B
<i>Những cánh cò</i>	<i>chấp chới, rập rờn, phân vân</i>
<i>Giọt miza xuân</i>	<i>nhẹ nhàng, nhẹ nhẹ, dịu dàng</i>
<i>Hoa cỏ may</i>	<i>quấn quýt, mắc vào, vướng vào</i>

- b) Với mỗi từ tìm được, viết một câu văn có sử dụng biện pháp nhân hoá để tả đối tượng được nêu ở cột A.

Câu 3 (2 điểm) : Cho hai câu sau :

- *Lan đi Điện Biên bao giờ ?*
- *Bao giờ Lan đi Điện Biên ?*

- a) Câu thứ nhất có thể được hiểu theo hai cách : câu hỏi đích thực và câu hỏi gián tiếp dùng để phủ định. Nghĩa của câu hỏi này trong mỗi trường hợp đó là gì ?
- b) Khi dùng để hỏi, nghĩa của câu thứ nhất khác nghĩa của câu thứ hai như thế nào ?

Câu 4 (4 điểm) : *Mỗi khi hoạ mi cất tiếng hót, trời đất như bừng sáng, vạn vật như có sự thay đổi kỳ diệu.*

Em hãy viết một đoạn văn miêu tả tiếng hót của chim hoạ mi và cảm xúc của em khi nghe tiếng chim hót trong sự liên tưởng, tưởng tượng đến những biến đổi mà tiếng chim hót đem lại cho mọi vật xung quanh.

Tháng 6 năm 2008

Câu 1 (2 điểm): Từ “gia đình” có thể thay thế cho từ “nhà” của câu nào trong hai câu sau? Tại sao từ “gia đình” có thể thay thế cho từ “nhà” của câu đó mà không thay thế được cho từ “nhà” của câu còn lại?

a) *Nhà em có bốn người.*

b) *Nhà cô Hoa rất đẹp.*

Câu 2 (2 điểm): Tìm bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ của mỗi câu sau và chỉ ra sự khác nhau về nghĩa của hai câu này:

a) *Những con đê bị sặc nước bò ra khỏi tổ.*

b) *Những con đê bị sặc nước, bò ra khỏi tổ.*

Câu 3 (2 điểm): Tìm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong mỗi câu của đoạn văn sau :

Những buổi bình minh, mặt trời còn bẽn lẽn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng. Hòn núi từ màu xám xịt đổi ra màu tím sẫm; từ màu tím sẫm đổi ra màu hồng; rồi từ màu hồng lần lần đổi ra màu vàng nhạt. Cho đến lúc mặt trời chễm chệ ngự trị trên chòm mây, ngọn núi mới trở lại màu xanh biếc thường ngày của nó.

Câu 4 (4 điểm): Mùa xuân mát mẻ với chồi biếc và hoa thơm, mùa hè rực rỡ, chói chang, mùa thu dịu dàng, trong trẻo, mùa đông bập bùng ánh lửa, ấp ủ mầm xanh. Mỗi mùa có một vẻ đẹp riêng.

Hãy tả cảnh một mùa mà em yêu thích.

Tháng 6 năm 2009

Câu 1 (2 điểm): Trong các từ chứa tiếng “*bảo*” sau, có một từ không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại. Đó là từ nào? Vì sao từ đó không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại?

Bảo an, bảo dưỡng, bảo hành, bảo hộ, bảo mật, bảo quản, bảo toàn, bảo tồn, bảo vật, bảo vệ.

Câu 2 (2 điểm) : Cho câu : “*Khi mùa rét đến, cánh đồng chỉ còn trơ gốc rạ, mẹ Lê lo sợ không ai mướn mình.*” (theo Thạch Lam)

- a) Câu trên vừa có thể là câu đơn, vừa có thể là câu ghép, vì sao ?
- b) Khi câu trên là câu đơn, bộ phận “*cánh đồng chỉ còn trơ gốc rạ*” của câu sẽ trả lời cho câu hỏi nào? Bộ phận đó làm rõ ý nghĩa cho từ nào của câu?

Câu 3 (2 điểm) : Khi nói về mùi thơm của hương hồi, trong bài “*Rừng hồi xứ Lạng*”, Tô Hoài viết :

“Ai cũng muốn ngẩng lên cho thấy mùi hồi chín chảy qua mặt.”

Theo em, vì sao trong câu trên, dùng “*chảy*” hay hơn và gây ấn tượng hơn dùng từ “*bay*” hoặc “*thổi*”?

Câu 4 (4 điểm) : Cảnh bình minh nơi đâu cũng đẹp. Đó là khi mặt trời còn bẽn lễn núp sau sườn núi, những tia nắng dịu dàng đã xuyên thủng màn sương bao phủ núi đồi. Đó là khi những tia nắng ban mai hình rẽ quạt bắt đầu chiếu rọi xuống làng xóm thanh bình. Đó là buổi hừng đông với những tia nắng hồng nhảy nhót trên mặt biển. Đó là khi tầng tầng lớp lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn khắp phố phường.

Em đã từng được ngắm một cảnh bình minh như thế, hãy tả lại.

Tháng 6 năm 2010

Câu 1 (2 điểm): Từ nào không thuộc nhóm từ đồng nghĩa trong mỗi dãy từ sau ? Vì sao ?

a) ngào ngạt, sực nức, thoang thoảng, thơm nồng, thơm nức.

b) rục rĩ, sặc sỡ, tươi thắm, tươi tắn, thắm tươi.

c) long lanh, lóng lánh, lung linh, lung lay, lấp lánh.

Câu 2 (2 điểm) :

Cho câu sau : “ *Bún chả ngon.* ”

a) Hãy tách câu trên thành từ và tìm chủ ngữ, vị ngữ của câu theo hai cách hiểu khác nhau.

b) Vì sao câu trên có thể hiểu theo hai cách như vậy ? Với mỗi cách hiểu, câu trên ý nói gì ?

Câu 3 (1 điểm) :

Chọn từ trong ngoặc đơn em cho là hay nhất để điền vào chỗ trống trong câu văn sau, nói rõ vì sao em chọn từ đó :

“*Lời ru nồng nàn, tha thiết của mẹ ... vào tâm hồn thơ ngây, trong trắng của tôi biết bao yêu thương.*” (rót, trút, đổ)

Câu 4 (5 điểm) :

Em đã từng xem một bộ phim hoặc đọc, nghe kể một câu chuyện trong đó có nhân vật là các con vật ngộ nghĩnh, thông minh, dễ thương.

Em hãy tưởng tượng và tả lại con vật mà em yêu thích nhất.

MÔN TOÁN (90 phút)

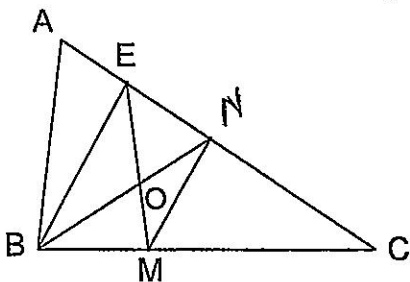
Tháng 6 năm 1994

Câu 1 : Cho ba số có trung bình cộng 21. Tìm ba số đó biết rằng số thứ ba gấp 3 lần số thứ hai, số thứ hai gấp 2 lần số thứ nhất .

Câu 2 : Có hai thửa ruộng, một thửa ruộng hình vuông, một thửa ruộng hình chữ nhật. Chiều rộng của thửa ruộng hình chữ nhật bằng cạnh của thửa ruộng hình vuông. Chu vi thửa ruộng hình chữ nhật hơn chu vi thửa ruộng hình vuông là 26m. Diện tích thửa ruộng hình vuông kém diện tích thửa ruộng hình chữ nhật là 338m^2 . Tính diện tích mỗi thửa ruộng đó.

Câu 3 : Bố nói với con : “ 10 năm trước đây tuổi bố gấp 10 lần tuổi con, 22 năm sau nữa thì tuổi bố sẽ gấp đôi tuổi con ”. Hãy tính tuổi bố, tuổi con hiện nay .

Câu 4 : Cho hình tam giác ABC có điểm N là điểm chính giữa cạnh AC , trên hình đó có hình thang BMNE như hình vẽ bên . Nối B với N , nối E với M . Hai đoạn thẳng này gặp nhau ở điểm O .



a. So sánh diện tích hai hình tam giác OBM và OEN.

b. So sánh diện tích hình tam giác EMC với diện tích hình AEMB.

Câu 5 (Không bắt buộc - Cho điểm vượt khung là 1 điểm) :

Lễ thành lập trường Marie Curie tổ chức vào Chủ nhật 6 - 9 - 1992 . Hỏi ngày 6 - 9 - 2000 vào thứ mấy trong tuần (Trình bày vắn tắt cách tính).

Tháng 6 năm 1995

Câu 1 (2,5 điểm) : Tính :

a) $37064 - 64 \times (82 + 42966 : 217)$

b) $320 - (120,5 + 95,25 + 5,25) + 84 : 12 \times 12,5$

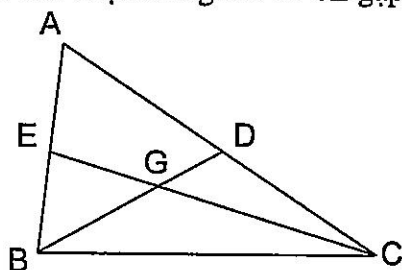
Câu 2 (2 điểm) : Hai bến sông A và B cách nhau 54 km. Một canô xuôi dòng từ A đến B hết 2 giờ, nhưng khi ngược dòng từ B về A thì hết 3 giờ . Tính vận tốc của dòng nước chảy .

Câu 3 (2,5 điểm) : Nếu thêm chữ số 0 vào bên phải và chữ số 1 vào bên trái một số có hai chữ số thì được một số lớn gấp 50 lần số đã cho. Hãy tìm số đó .

Câu 4 (3 điểm) : Cho tam giác ABC có điểm D ở chính giữa cạnh AC và điểm E ở chính giữa cạnh AB. Hai đoạn thẳng BD và CE gặp nhau ở điểm G (như hình vẽ) :

a) So sánh diện tích hai tam giác GBE và GCD.

b) So sánh diện tích ba tam giác GAB, GBC, GCA .



c) Kéo dài AG cắt BC ở điểm M. So sánh hai đoạn thẳng MB và MC .

Câu 5 (không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Có một thùng đựng 12 lít dầu hoả. Chỉ dùng một can 8 lít và một can 5 lít, em làm thế nào để chia được số dầu đó thành 2 phần bằng nhau ?

Tháng 6 năm 1996

Câu 1 (2 điểm) :

a) Tìm tỉ số phần trăm của các số sau :

1800 m và 4 km

8,7 và $7\frac{1}{4}$

b) Chứng minh : $\frac{95}{96}$ nhỏ hơn $\frac{96}{97}$

Câu 2 (2,5 điểm) : Tổng của ba số là 1996. Số thứ nhất hơn tổng của hai số kia là 56. Nếu bớt ở số thứ hai đi 42 đơn vị thì số thứ hai sẽ bằng số thứ ba. Tìm ba số đó ?

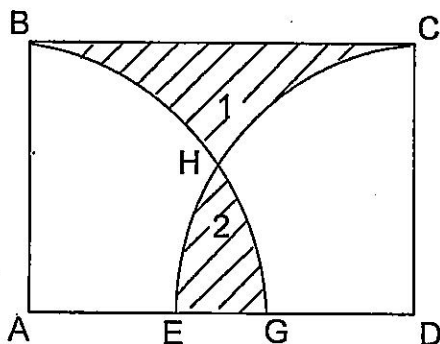
Câu 3 (2,5 điểm) : Thực hiện phép tính bằng cách hợp lý :

a) $\left(4\frac{2}{5} + 2\frac{3}{7}\right) - \left(2\frac{2}{5} - 5\frac{4}{7}\right)$

b) $\frac{131313}{151515} + \frac{131313}{353535} + \frac{131313}{636363} + \frac{131313}{999999}$

Câu 4 (3 điểm) :

Cho hình vẽ : ABCD là hình chữ nhật , AB = 4 cm , các đường tròn tâm A và tâm D cùng bán kính r = AB cắt cạnh AD tại G và E .



a) So sánh diện tích hình 1 và hình 2 nếu biết diện tích hình chữ nhật bằng nửa diện tích hình tròn tâm A bán kính r .

b) Tính độ dài đoạn EG .

Câu 5 (không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Hội đồng bảo vệ luận án Tiến sĩ toán học tổ chức một cuộc họp. Biết rằng người đến sau đều lần lượt bắt tay người đến trước (không có những người cùng đến một lúc) và có tất cả 55 cái bắt tay. Hỏi buổi họp đó có bao nhiêu người đến dự ? (2 người bắt tay nhau tính 1 lần) ?

Tháng 6 năm 1997

Câu 1 (2,5 điểm) : Tìm số tự nhiên y biết rằng :

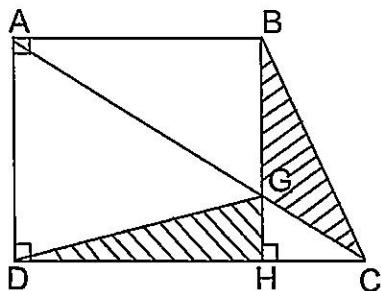
a) $\frac{y}{15} = \frac{2}{5}$; b) $\frac{3}{y-7} = \frac{27}{135}$

c) $320 : y - 10 = 5 \times 48 : 24$

Câu 2 (2,5 điểm) : An kém Bình là 12 tuổi, năm 1997 tuổi của An bằng $\frac{3}{7}$ tuổi của Bình. Hỏi năm 2000 tuổi của An bằng bao nhiêu phần trăm (%) tuổi của Bình ?

Câu 3 (2,5 điểm) : Lúc 5 giờ sáng, một lái xe tải chạy từ A đến B. Sau khi xe tải chạy được 2 giờ thì một xe con khởi hành từ B chạy về A gặp xe tải sau 1 giờ 36 phút. Tính thời gian xe con chạy từ B về A, biết rằng xe tải đến B lúc 11 giờ .

Câu 4 (2,5 điểm) : Cho hình thang vuông ABCD có góc A và D vuông. Vẽ đường cao BH. AC cắt BH tại G.



Hãy so sánh diện tích tam giác DGH và diện tích tam giác GBC .

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Một ông bố chia gia tài cho bốn người con. Khi chia đàn cừ 15 con, ông nói: “ Bố cho anh Cả $\frac{1}{2}$ đàn cừ, anh Hai $\frac{1}{4}$ đàn cừ, anh Ba $\frac{1}{8}$ đàn cừ và anh Tư $\frac{1}{16}$ đàn cừ, nhưng không được mổ hoặc bán con cừ nào. Ai chia được đàn cừ thì sẽ được thưởng một con

bò". Các người anh đều chịu, người con út thông minh nhất đã chia được đàn cừu theo yêu cầu của bố. Hỏi anh Tư (con út) đã chia đàn cừu như thế nào ?

Tháng 6 năm 1998

Câu 1 (2,5 điểm) : Tính nhanh giá trị các biểu thức sau :

a) $(100 + 42) \times 42 + (200 - 58) \times 58$

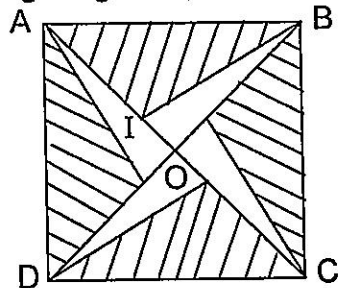
b) $(1998 : 18 - 1443 : 13) \times (16996 - 1110 : 30 \times 305)$

c) $5\frac{3}{5} + 1,75 + 6\frac{1}{8} + 4\frac{1}{4} + 3,875 + 3,4$

Câu 2 (2,5 điểm) : An dừng xe trước thanh chắn đường và theo dõi đoàn tàu hoả chạy ngang qua trước mặt hết 12 giây. Cũng với vận tốc đó, đoàn tàu chạy qua một cây cầu dài 980m hết 82 giây. Tính vận tốc và chiều dài đoàn tàu ?

Câu 3 (3 điểm) : Ba anh chị em Dũng, Lan và Hương cùng làm một công việc. Lúc đầu chỉ có chị Lan và Hương làm trong 3 giờ. Sau đó chị Lan nghỉ, anh Dũng vào làm thay với năng suất gấp đôi chị Lan, trong 5 giờ thì Hương và anh Dũng hoàn thành công việc. Biết rằng nếu Hương và chị Lan cùng làm thì sau 12 giờ sẽ xong công việc. Hỏi mỗi người làm một mình xong công việc đó trong bao lâu ?

Câu 4 (2 điểm) : Trên một hình vuông trang trí một hình hoa bốn cánh là bốn tam giác vuông bằng nhau (hình vẽ). Cho biết hiệu số đo hai cạnh góc vuông OB và OI là 7 cm, tổng diện tích phần còn lại của hình vuông (phần gạch chéo) là 140 cm^2 . Tính diện tích hình hoa ?



Câu 5 (không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Có một sợi dây dài 10 m. Một bạn đã cắt đi $\frac{1}{3}$ sợi dây. Em hãy cắt đoạn dây còn lại lấy ra 5m mà không dùng đến thước đo .

Tháng 6 năm 1999

Câu 1 (1,5 điểm) : Tìm x theo cách nhanh nhất :

a) $x : 7 = 920699 : 70$

b) $5 \times x - 1952 = 2500 - 1947$

c) $x \times 1999 - x = 1999 \times 1997 + 1999$

Câu 2 (2,5 điểm) : Hai kho lương thực có 5998 tấn gạo. Bớt ở kho A 85 tấn chuyển sang kho B thì kho này lại nhiều hơn kho A 14 tấn. Hỏi ban đầu mỗi kho chứa bao nhiêu tấn gạo ?

Câu 3 (3,0 điểm) : Tìm một số có hai chữ số, biết rằng số đó chia cho chữ số hàng chục của nó thì được thương là 12 và dư 2 .

Câu 4 (3,0 điểm) : Cho tam giác ABC có cạnh BC dài 6cm và điểm E ở chính giữa cạnh AC .

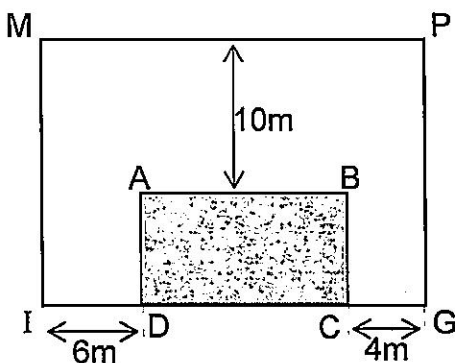
a) Hãy tìm một điểm H trên cạnh BC sao cho đoạn thẳng EH chia tam giác ABC thành hai phần mà diện tích phần này gấp đôi diện tích phần kia .

b) Tính diện tích tam giác AHC và diện tích tam giác EBH nếu AH là chiều cao của tam giác ABC và $AH = 3$ cm .

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Một sân chơi hình chữ nhật ABCD chu vi 120 m. Người ta dự kiến mở rộng sân chơi đó theo sơ đồ ở dưới, thành hình chữ nhật

MPGI rộng hơn. Tính diện tích phần mới mở thêm ?



Tháng 6 năm 2000

Câu 1 (3 điểm) : Tìm x biết :

a) $15 \times x + 15 \times 2,7 = 105$

b) $(x+1) + (x+2) + (x+3) + (x+4) + (x+5) = 45$

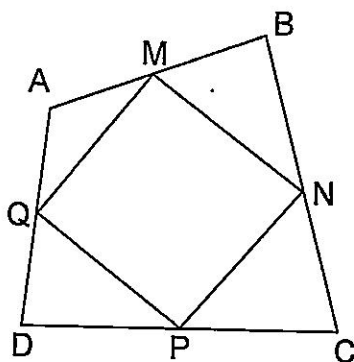
c) $\left(\frac{2}{11 \times 13} + \frac{2}{13 \times 15} + \frac{2}{15 \times 17} + \frac{2}{17 \times 19} + \frac{2}{19 \times 21} \right) \times 462 - x = 19$

Câu 2 (2 điểm) : Tuấn và Tú có tất cả 87 viên bi. Nếu Tuấn cho Tú 8 viên bi thì Tú nhiều hơn Tuấn 3 viên bi. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi ?

Câu 3 (2 điểm) : Có 536 kg gạo đóng trong hai loại bao: một loại 25kg mỗi bao, một loại 48kg mỗi bao. Tổng số bao là 15. Hỏi mỗi loại có bao nhiêu bao ?

Câu 4 (3 điểm) :

Cho tứ giác ABCD. Gọi M, N, P, Q lần lượt là các điểm chính giữa của các cạnh AB, BC, CD, DA (hình vẽ). Hãy so sánh diện tích của tứ giác MNPQ và diện tích của tứ giác ABCD .



Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Giá xăng dầu tăng lên 20%. Đến nay, sau một thời gian, lại hạ 20%. Hỏi giá xăng dầu hiện nay so với giá xăng dầu khi chưa tăng thì đắt hơn hay rẻ hơn mấy phần trăm ?

Tháng 6 năm 2001

Câu 1 (3 điểm) : Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn :

a) 9,6 ; 9,599 ; $9\frac{573}{1000}$; $\frac{965}{100}$; $\frac{59}{10}$

b) $\frac{7}{2}$; $\frac{6}{15}$; $\frac{3}{5}$; $\frac{9}{4}$; $\frac{3}{4}$

c) $\frac{1996}{1997}$; $\frac{1997}{1998}$; $\frac{1998}{1999}$; $\frac{1999}{2000}$; $\frac{2000}{2001}$

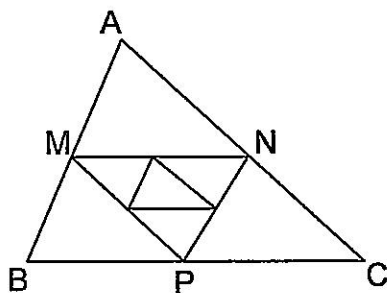
Câu 2 (2 điểm) : Tổng kết năm học 2000 - 2001, lớp 5A có 85% học sinh đạt loại giỏi. Như vậy còn 6 bạn không đạt loại giỏi. Hỏi lớp 5A có bao nhiêu học sinh ?

Câu 3 (2 điểm) : Một người bán hàng có 5 bao đường kính. Trong mỗi bao chỉ đựng một trong hai loại đường: đường trắng hoặc đường vàng. Số đường đựng trong mỗi bao lần lượt là 22kg, 21kg, 20kg, 23kg, 26kg. Sau khi bán đi một bao thì trong các bao còn lại

có số đường trắng gấp 3 lần số đường vàng. Tính số kilôgam đường trắng trong các bao còn lại và số kilôgam đường vàng trong các bao còn lại ?

Câu 4 (3 điểm) :

Gọi ABC là tam giác thứ nhất. Nối điểm chính giữa các cạnh của tam giác ABC ta được tam giác thứ hai. Nối điểm chính giữa các cạnh của tam giác thứ hai ta được tam giác thứ ba. Và cứ tiếp tục vẽ như vậy mãi (hình vẽ). Hỏi :



- Có tất cả bao nhiêu tam giác trên hình khi ta vẽ như vậy đến tam giác thứ mười ?
- Biết diện tích của tam giác thứ ba là 15cm^2 . Tính diện tích tam giác thứ nhất ?

Tháng 6 năm 2002

Câu 1 (3 điểm) :

- Tính nhanh tổng tất cả các số thập phân có phần nguyên là số lớn nhất có hai chữ số và phần thập phân có một chữ số khác không (0).
- Không thực hiện phép tính, em hãy cho biết tích sau có tận cùng là chữ số nào :

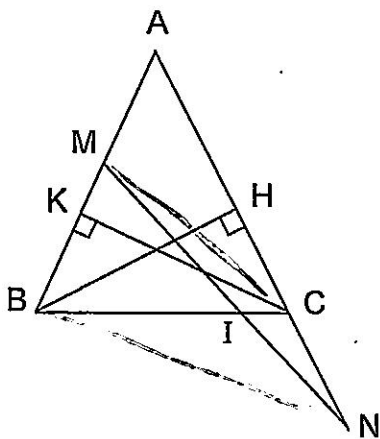
$$1 \times 2 \times 3 \times 4 \times 5 \times 6 \times 7 \times 8 \times 9 ?$$

Câu 2 (2 điểm) : Một lớp học, nếu xếp 3 học sinh ngồi vào một bộ bàn ghế thì còn thừa 4 em. Nếu xếp 5 học sinh ngồi vào một bộ bàn ghế thì thừa 4 bộ bàn ghế. Hỏi lớp học đó có bao nhiêu bộ bàn ghế, bao nhiêu học sinh ?

Câu 3 (2 điểm) : Hai vòi nước cùng chảy vào một bể nước thì sau 3 giờ bể đầy. Khi bể cạn, người ta mở hai vòi cùng một lúc trong 20

phút, sau đó đóng vòi A, vòi B chảy tiếp 4 giờ nữa thì bể đầy. Hỏi nếu chảy một mình thì mỗi vòi phải chảy bao nhiêu lâu mới đầy bể ?

Câu 4 (3 điểm) : Cho tam giác cân ABC cạnh AB bằng cạnh AC. Vẽ các đường cao BH và CK. Trên cạnh AB lấy điểm M. Trên AC kéo dài về phía C lấy điểm N sao cho CN bằng BM. Nối M với N, đoạn MN cắt đáy BC tại I (hình vẽ).



- So sánh độ dài hai đoạn BH và CK ?
- So sánh diện tích tam giác MIC và diện tích tam giác NIC ?
- So sánh độ dài hai đoạn IM và IN ?

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Rùa và Thỏ chạy thi trên một con đường thẳng. Vì 1 bước của Thỏ bằng 8 bước của Rùa nên Thỏ tin rằng nó sẽ thắng. Thỏ cho Rùa chạy trước. Khi Rùa chạy được 17 bước của Thỏ và chỉ còn cách đích 80 bước của Rùa thì Thỏ bắt đầu chạy. Nhưng Thỏ vẫn chủ quan, cứ Rùa chạy 3 bước thì Thỏ mới chạy 1 bước (1 bước Thỏ vẫn bằng 8 bước Rùa). Hỏi ai đến đích trước ?

Tháng 6 năm 2003

Câu 1 (2 điểm) : So sánh các phân số sau :

- $\frac{2003 \times 2004}{2003 \times 2004 + 1}$ và $\frac{2004}{2003}$
- $\frac{33}{47}$ và $\frac{40}{54}$
- $\frac{15}{17}$ và $\frac{13}{18}$

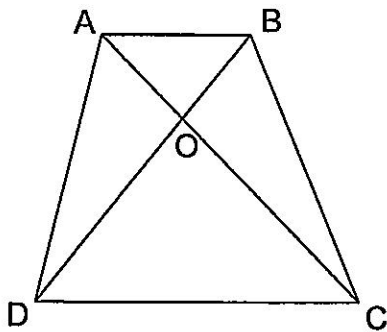
Câu 2 (2 điểm) : Hiện nay, tuổi của Hoà bằng $\frac{3}{5}$ tuổi của Bình.

Hai năm trước, Hoà kém Bình 4 tuổi. Tìm tuổi của Hoà và Bình hiện nay .

Câu 3 (2 điểm) : Bạn Tâm đánh số trang sách bằng các số tự nhiên từ 1 đến 100. Hỏi bạn Tâm phải viết tất cả bao nhiêu chữ số ?

Câu 4 (4 điểm) :

Cho hình thang ABCD có hai đáy là AB và CD. Đoạn thẳng AC cắt đoạn thẳng BD tạo O (hình vẽ) :



a) So sánh diện tích hai hình tam giác DAO và BCO .

b) Biết diện tích hình tam giác BAO bằng 1cm^2 và diện tích hình tam giác DCO bằng 4cm^2 . Tính diện tích hình thang ABCD .

c) Tính tỷ số hai đáy của hình thang $\frac{AB}{CD}$?

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Ngựa Bạch và Ngựa Vàng thi chạy từ Vườn bách thú tới Hồ Gươm và ngược lại. Lúc đi, Ngựa Bạch chạy với tốc độ 24km/giờ và lúc về chạy với tốc độ 16km/giờ , còn Ngựa Vàng thì chạy với tốc độ 20 km/giờ trên toàn quãng đường. Hỏi ngựa nào về đích trước ?

Tháng 6 năm 2004

Câu 1 (3 điểm) :

a) Thực hiện phép tính một cách hợp lý :

$$\frac{19 + 19 + \dots + 19}{25 \text{ số hạng}} + \frac{75 + 75 + \dots + 75}{19 \text{ số hạng}}$$

b) Điền dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào ô trống :

$$\overline{6a+a8} \quad \square \quad (a+6) \times 11$$

c) Tìm x biết :

$$x - \frac{2}{3} - \frac{2}{15} - \frac{2}{35} - \frac{2}{63} = \frac{1}{9}$$

Câu 2 (2 điểm) : Một ô tô chạy qua quãng đường AB trong 3 giờ. Giờ đầu chạy được $\frac{2}{5}$ quãng đường AB. Giờ thứ 2 chạy được $\frac{2}{5}$ quãng đường còn lại và thêm 4 km. Giờ thứ 3 chạy nốt 50 km cuối. Tính quãng đường AB .

Câu 3 (2 điểm) : Tìm số tự nhiên bé nhất biết rằng số đó chia cho 3 được số dư là 1, chia cho 4 được số dư là 2, chia cho 5 được số dư là 3 và chia cho 6 được số dư là 4 .

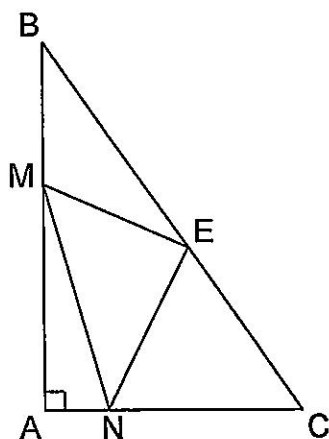
Câu 4 (3 điểm) :

Cho tam giác ABC vuông tại A. Trên cạnh AB lấy điểm M sao cho $BM = \frac{1}{3} AB$. Trên cạnh AC lấy điểm N sao cho $AN = \frac{1}{4} AC$. Trên cạnh BC lấy điểm E sao cho E là điểm chính giữa cạnh BC .

a) Chứng tỏ rằng $S_{MNCB} = \frac{5}{6} S_{ABC}$

b) Chứng tỏ rằng $S_{AMN} = S_{EMB}$

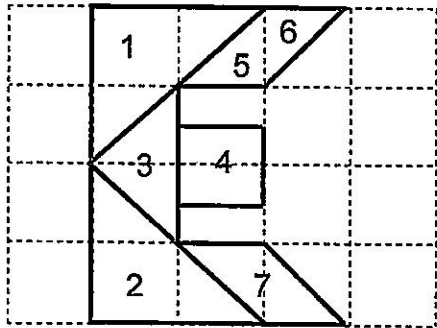
c) Biết $S_{ABC} = 24 \text{ cm}^2$. Tính S_{EMN} .



Câu 5 (Không bắt buộc - nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Có bảy miếng gỗ được ghép thành chữ E như hình bên.

Em hãy dùng tất cả các miếng gỗ đó để ghép lại thành một hình vuông.



Tháng 6 năm 2005

Câu 1 (3 điểm): Viết thêm 3 số hạng của các dãy số sau rồi tìm tổng của các số hạng trong dãy :

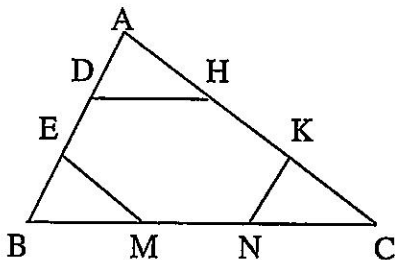
a) 1 ; 2 ; 3 ; 5 ; 8 ; 13 ; ...

b) 1 ; 4 ; 9 ; 16 ; 25 ; 36 ; ...

Câu 2 (2 điểm): Tìm một số tự nhiên biết rằng nếu viết thêm một chữ số 3 vào bên phải số đó, ta được số mới lớn hơn số đã cho 750 đơn vị .

Câu 3 (2 điểm): Một người đi bộ từ A đến B mỗi giờ đi được 4km . Khi từ B trở về A người ấy đi xe đạp mỗi giờ đi được 12km . Tính quãng đường AB biết thời gian cả đi lẫn về là 8 giờ .

Câu 4 (2 điểm): Cho tam giác ABC. Trên AB lấy hai điểm D, E sao cho $AD = DE = EB$. Trên AC lấy hai điểm H, K sao cho $AH = HK = KC$. Trên BC lấy hai điểm M, N sao cho $BM = MN = NC$ (hình vẽ) .



a) So sánh diện tích hai hình tam giác EBM và ADH .

b) Biết diện tích tam giác ABC bằng 360cm^2 . Tính diện tích hình DEMNKH .

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Một cái cột cao 20m. Chú kiến bò dọc theo cột : cứ ban ngày bò lên 5m, ban đêm bò xuống 4m. Hỏi sau bao nhiêu ngày chú kiến bò lên đến đỉnh cột ?

✕
Tháng 6 năm 2006

Câu 1 (2 điểm): Khi chia số tự nhiên a cho 24, ta được số dư là 10 . Hỏi số a có chia hết cho 2 không ? Số a có chia hết cho 4 không ? Vì sao ?

Câu 2 (2,5 điểm):

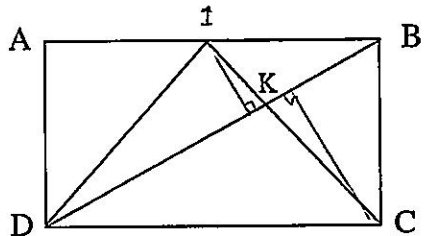
a) Tìm x biết : $30\% \times x + x = 52$

b) Tính nhanh giá trị biểu thức sau :

$$\left(\frac{575757}{424242} + \frac{575757}{565656} + \frac{575757}{727272} \right) \times 18$$

Câu 3 (2,5 điểm): Một giá sách có hai ngăn. Số sách ở ngăn dưới gấp 3 lần số sách ở ngăn trên. Nếu chuyển 10 quyển sách ở ngăn trên xuống ngăn dưới thì số sách ở ngăn dưới gấp 7 lần số sách ở ngăn trên . Tính số sách ở mỗi ngăn ?

Câu 4 (3 điểm): Cho hình chữ nhật ABCD. I là điểm chính giữa cạnh AB. Nối D với I, đoạn thẳng DB cắt đoạn thẳng IC tại K (hình vẽ) .



a) Chứng tỏ rằng $S_{DIB} = \frac{1}{2} S_{DBC}$

b) Kẻ IP vuông góc với DB ; kẻ CQ vuông góc với DB. Chứng tỏ rằng $S_{DIC} = 3 S_{DIK}$.

c) Biết $S_{DIK} = 8 \text{ cm}^2$. Tính diện tích hình chữ nhật ABCD.

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Với một chiếc cân có hai đĩa và một quả cân 1kg . Chỉ bằng một lần cân, em hãy lấy ra 2,5kg bột trong 4kg bột .

Tháng 6 năm 2007 ✕

Câu 1 (2 điểm): Thực hiện phép tính bằng cách hợp lý :

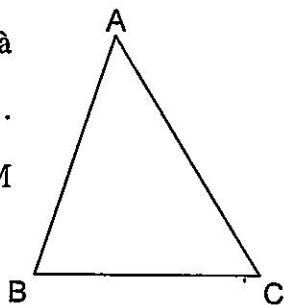
a) $\left(10\frac{3}{4} + 3\frac{4}{5}\right) - \left(5\frac{3}{4} - 1\frac{1}{5}\right)$

b) $\left(1 - \frac{1}{2}\right) \times \left(1 - \frac{1}{3}\right) \times \left(1 - \frac{1}{4}\right) \times \dots \times \left(1 - \frac{1}{2007}\right)$

Câu 2 (2,5 điểm): Nếu tăng chiều dài của một hình chữ nhật thêm 25% và chiều rộng của nó thêm 20% thì được một hình chữ nhật mới có diện tích lớn hơn diện tích hình chữ nhật ban đầu là 10m^2 . Tính diện tích hình chữ nhật ban đầu.

Câu 3 (2,5 điểm): Một người đi bộ từ A đến B. Sau khi đi được 700m người đó tính rằng “Ta đã đi hết 12 phút. Nếu cứ giữ tốc độ này thì sẽ đến B muộn 40 phút so với dự định. Mà ta lại cần đến B sớm hơn dự định 5 phút. Vậy bây giờ ta phải đi với vận tốc 5km/giờ”. Tính quãng đường AB biết rằng người ấy đã tính đúng.

Câu 4 (3 điểm): Cho tam giác ABC. M là một điểm trên cạnh BC sao cho $BM = \frac{1}{3} BC$. Nối AM. K là một điểm trên đoạn thẳng AM sao cho $AK = \frac{1}{4} AM$. Nối BK, CK.



- Tính tỷ số diện tích của tam giác MKC và tam giác BKC.
- Tính tỷ số diện tích của tam giác MKC và tam giác AKC.
- Kéo dài CK cắt AB tại H. Tính tỷ số $\frac{BH}{AH}$.

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Trên bàn có 4 tờ giấy lớn. Xé mỗi tờ thành 5 mảnh. Lấy một số mảnh, xé mỗi mảnh thành 5 mảnh nhỏ. Sau đó lại lấy một số mảnh bất kỳ và lại xé mỗi mảnh thành 5 mảnh nhỏ hơn. Cứ tiếp tục như vậy ... Hỏi có thể sau một đợt xé nào đó trên bàn có 2007 mảnh giấy lớn nhỏ được không ?

Tháng 6 năm 2008 ✂

Câu 1 (3 điểm):

a) Thực hiện phép tính bằng cách hợp lý:

$$\frac{2007}{2008} \times \frac{1}{2009} + \frac{2007}{2008} : \frac{2009}{2008} + \frac{1}{2008}$$

b) Tìm y biết: $y - \frac{1}{2} - \frac{1}{6} - \frac{1}{12} - \frac{1}{20} - \frac{1}{30} - \frac{1}{42} = 1$

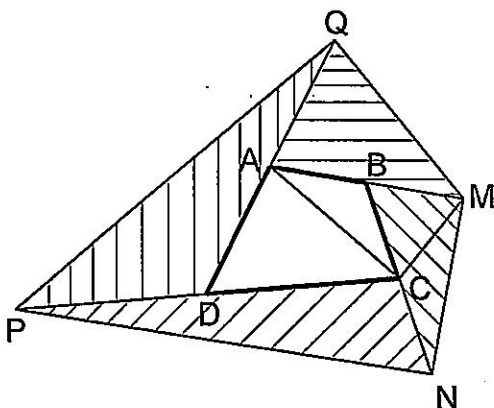
Câu 2 (2 điểm): 22 năm trước đây tuổi mẹ bằng $\frac{3}{7}$ tuổi bà. Hiện

nay tuổi mẹ bằng $\frac{5}{8}$ tuổi bà. Tính tuổi mẹ và tuổi bà hiện nay.

Câu 3 (2 điểm): Nhân ngày Quốc Tế Thiếu Nhi 1/6, các bạn đội viên ở phường An Hoà được các anh chị đoàn viên tổ chức cho xem biểu diễn văn nghệ ở nhà văn hoá của phường. Chị phụ trách nhầm tính: nếu xếp 6 bạn ngồi một dãy ghế thì 4 bạn không có chỗ ngồi, còn nếu xếp 7 bạn ngồi một dãy thì lại thừa một dãy ghế không có ai ngồi. Em hãy tính xem trong nhà văn hoá có bao nhiêu dãy ghế và có bao nhiêu bạn đội viên tham dự buổi văn nghệ?

Câu 4 (3 điểm) :

Một mảnh vườn hình tứ giác ABCD. Người ta mở rộng vườn về các phía bằng cách kéo dài cạnh AB (về phía B), cạnh BC (về phía C), cạnh CD (về phía D), cạnh DA (về phía A) và trên các đường kéo dài ấy lần lượt lấy các điểm M, N, P, Q sao cho $BM = AB$, $CN =$



$= BC$, $DP = CD$, $AQ = DA$. Nối A với C, C với M. (Xem hình vẽ).

- Chứng minh hai tam giác MBC và ABC có diện tích bằng nhau.
- Tìm tỷ số diện tích tam giác BMN và diện tích tam giác ABC.
- Tính diện tích mảnh vườn MNPQ biết diện tích ABCD là $50m^2$.

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

An viết liên tiếp nhóm chữ “ THỦ ĐÔ HÀ NỘI” thành dãy
 THỦ ĐÔ HÀ NỘI THỦ ĐÔ HÀ NỘI THỦ ĐÔ HÀ NỘI THỦ ĐÔ HÀ NỘI.....

- Chữ cái thứ 2008 trong dãy trên là chữ nào?
- Trong dãy An viết ở trên, mỗi chữ cái Ô, H xuất hiện bao nhiêu lần?

Câu 1 (3 điểm): Không tính cụ thể kết quả, hãy so sánh A và B :

a) $A = \frac{98}{99}$ và $B = \frac{98 \times 99 + 1}{98 \times 99}$ b) $A = \frac{23}{27}$ và $B = \frac{21}{29}$

c) $A = \frac{21}{31}$ và $B = \frac{217}{317}$ d) $A = 2001 \times 2009$ và $B = 2005 \times 2005$

Câu 2 (2 điểm) :

a) Tìm a biết : $20\% \times a + 0,4 \times a = 12$

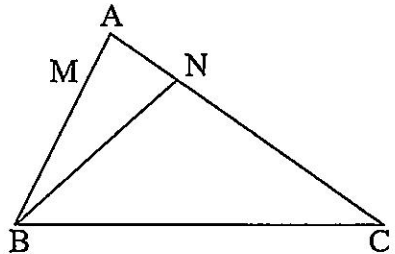
b) Tính nhanh giá trị của biểu thức :

$$A = \frac{1}{500} + \frac{3}{500} + \frac{5}{500} + \dots + \frac{95}{500} + \frac{97}{500} + \frac{99}{500}$$

Câu 3 (2 điểm) : Ba tấm vải có chiều dài tổng cộng là 105m. Sau khi cắt bớt $\frac{2}{5}$ tấm thứ nhất, $\frac{4}{7}$ tấm thứ hai và $\frac{2}{3}$ tấm thứ ba thì phần còn lại của ba tấm vải có độ dài bằng nhau. Tính chiều dài mỗi tấm vải lúc đầu.

Câu 4 (3 điểm) : Cho tam giác ABC có diện tích 64cm^2 . Trên cạnh AB lấy điểm M sao cho $AM = \frac{1}{4}AB$.

Trên cạnh AC lấy điểm N sao cho $AN = \frac{1}{4}AC$. Nối B với N.



a) Tính diện tích tam giác BNC.

b) Tính tỉ số diện tích tam giác AMN và tam giác ABC.

c) Qua A vẽ một đường thẳng cắt MN ở K và cắt BC ở E.

Tính tỉ số $\frac{KE}{AK}$.

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung):

Không cần trình bày lời giải, hãy thể hiện trên hình vẽ cách chia một tam giác thành 4 tam giác có diện tích bằng nhau.

(Em hãy cố gắng tìm được ít nhất 4 cách chia).

Câu 1 (3 điểm) :

a) So sánh các số sau bằng cách hợp lý :

$$\text{a1) } \frac{32}{37} \text{ và } \frac{54}{59} \quad \text{a2) } \frac{26}{75} \text{ và } \frac{10}{31}$$

b) Tìm y biết : $1\frac{1}{2} + 2\frac{1}{6} + 3\frac{1}{12} + 4\frac{1}{20} - y = \frac{4}{5}$

Câu 2 (2 điểm) : Tìm một số tự nhiên có hai chữ số, biết rằng nếu viết thêm chữ số 6 vào bên phải số đó thì được số mới lớn hơn số cần tìm 276 đơn vị.

Câu 3 (2 điểm) : Một đội công nhân sửa một đoạn đường trong 3 ngày. Ngày thứ nhất sửa được $\frac{1}{3}$ quãng đường và thêm 5 mét, ngày

thứ hai sửa được $\frac{2}{5}$ quãng đường và thêm 4 mét, ngày thứ ba sửa nốt 51 mét đường còn lại. Hỏi trong hai ngày đầu, mỗi ngày họ sửa được bao nhiêu mét đường ?

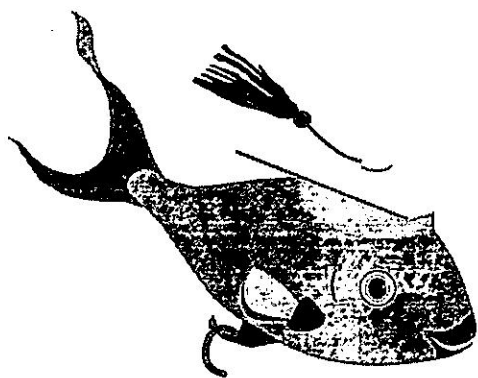
Câu 4 (3 điểm) : Cho tam giác ABC. Trên cạnh AB lấy điểm E sao cho $AE = \frac{2}{3}AB$. Trên cạnh AC lấy điểm D sao cho $AD = \frac{1}{3}AC$.

- Nối B với D. Tính tỷ số diện tích của hai tam giác ABD và ABC.
- Nối E với D. Tính diện tích tam giác ABC, biết diện tích tam giác AED là 4cm^2 .
- Nối C với E, CE cắt BD tại G. Tính tỷ số độ dài hai đoạn thẳng EG và CG.

Câu 5 (Không bắt buộc, nếu làm được sẽ thêm 1 điểm vượt khung)

Bạn An xuất phát từ A, cứ tiến 10 bước rồi lùi 2 bước, lại tiến 10 bước rồi lùi 1 bước, xong lại tiến 10 bước rồi lùi 2 bước, lại tiến 10 bước rồi lùi 1 bước, rồi cứ tiếp tục theo quy luật như vậy cho đến khi dừng lại ở B. Lúc đến B bạn An đếm thấy mình đã thực hiện đúng 471 bước. Hỏi B cách A bao nhiêu bước chân của An ?

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI THANG ĐIỂM



MÔN VĂN - TIẾNG VIỆT

Tháng 6 năm 1994

Câu 1 (3 điểm) :

1. (2 điểm) : Chép lại đúng chính tả, điền dấu câu đúng, và viết hoa đúng các chữ cái đầu câu :

“ Rừng núi Tây Nguyên | có nhiều muông thú. Từng đàn voi | đi ăn trong rừng sâu. Từng đàn khỉ | chuyển từ cành cây nọ sang cành cây kia. Tiếng suối chảy | róc rách trong khe núi. Từ sáng tinh mơ, muôn chim | cất tiếng hót véo von, âm vang cả khu rừng”

(Nếu HS gộp câu 2 và 3 làm thành một câu ghép đẳng lập, thay dấu chấm bằng dấu phẩy giữa 2 vế câu cũng vẫn được xem là đúng).

2. (1 điểm) : Tách đúng bộ phận chủ ngữ và bộ phận vị ngữ của các câu (HS không cần chép đoạn văn 2 lần mà dùng gạch dọc tách bộ phận chủ ngữ và vị ngữ ở đoạn văn vừa chép).

Câu 2 (2 điểm) :

1. (1 điểm) : Loại bỏ ra khỏi nhóm A - nhóm từ hoa, quả - từ “ngô” và “mẩy” .

2. (0,5 điểm) : Chia A thành hai nhóm nhỏ. Có thể đặt tên nhóm 1 : *hoa, quả, từ gọi tên hoa, quả* và tên nhóm 2 : *từ nói về hoa quả hoặc từ chỉ tính chất, đặc điểm của hoa, quả ...*

Nhóm 1 : 12 từ : lan, nhài, chuối, cam, cúc, sen, na, hải đường, thược dược, đu đủ, xoài, sầu riêng .

Nhóm 2 : 8 từ : tươi thắm, ngọt lịm, thơm ngát, rục rĩ, khoe sắc, chín nục, sai (sây), ngon mắt .

3. (0,5 điểm) : Chia A thành 4 nhóm nhỏ

Nhóm 1 : 6 từ gọi tên hoa (hoa) : lan, nhài, cúc, sen, hải đường, thược dược .

Nhóm 2 : 6 từ gọi tên quả (quả, trái cây) : *chuối, na, cam, đu đủ, xoài, sầu riêng* .

Nhóm 3 : Từ nói về hoa (từ nêu đặc điểm, tính chất hoặc làm vị ngữ của “hoa”) - 4 từ : *tươi thắm, thơm ngát, rực rỡ, khoe sắc* .

Nhóm 4 : Từ nói về hoa quả (hoặc từ nêu đặc điểm, tính chất, vị ngữ của “quả”) - 4 từ : *ngọt lịm, chín nục, sai (sây), ngon mắt*. Các nhóm có thể đổi chỗ cho nhau .

Câu 3 (5 điểm) :

Bài đạt điểm tối đa khi đạt được các yêu cầu sau :

Sử dụng kiểu văn kể, tả, phát biểu cảm tưởng hoặc phối hợp 2, 3 thể văn trên để viết về đề tài “Mẹ” . Tả phải thực, sinh động ; kể phải có cốt truyện (dù là mẩu chuyện nhỏ), phát biểu cảm tưởng thật, không gượng ép sao cho nội dung giới thiệu được với người đọc mẹ mình, tình cảm mẹ con, lòng biết ơn của con đối với mẹ. Văn viết phải có cảm xúc. Hình thức bài viết rõ ràng không có lỗi lớn về chính tả, sử dụng từ, viết văn .

Tháng 6 năm 1995

Câu 1 (2 điểm)

Với mỗi câu sai, yêu cầu chữa theo 2 cách : thay quan hệ từ hoặc thay vế câu. Mỗi câu chữa đúng được 1 điểm :

1. *Tuy thời tiết xấu nhưng vụ mùa vẫn bội thu.*
2. *Vì thời tiết thuận lợi nên vụ mùa bội thu .*

(Hoặc : - *Vì mưa thuận gió hoà nên vụ mùa bội thu .*

- *Vì thời tiết xấu nên vụ mùa thất thu .*

(hoặc *vụ mùa thu hoạch kém*).

3. *Vì gia đình gặp nhiều khó khăn nên bạn Lan học hành sút kém.*

4. Tuy gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng bạn Lan vẫn học tốt (hoặc : học giỏi ; học hành tiến bộ . . .).

Câu 2 (1 điểm) : Với mỗi từ tìm được đúng, cho 0,25 điểm :

- Từ ghép : *mát mặt, mát tính, (hoặc mát rượi, mát ruột, mát dạ . . .)*

- Từ láy : *mát mẻ, man mát .*

Câu 3 (2 điểm) :

1. Chỉ ra đúng từ có sự chuyển nghĩa : *ngọn gió* 0,5

2. Chỉ ra đúng sự chuyển nghĩa : *ngọn gió* nghĩa đen, gió của cuộc đời thực đã được dùng với nghĩa khác - chỉ tình thương yêu, sự chăm sóc của mẹ, những gì tốt đẹp mẹ dành cho con hay chính là tình mẹ . 0,5

3. Giải thích cũng đồng thời chỉ ra được giá trị câu thơ cuối : tình thương yêu, sự chăm sóc của mẹ, tình mẹ theo con suốt cả cuộc đời. Từ chỗ tả thực mẹ ngồi quạt cho con kết lại được ở câu thơ cuối với hình ảnh “ *mẹ là ngọn gió* ” tạo nên nội dung khái quát cao nói lên một chân lý : *Tình mẹ theo con suốt đời* . 1,0

Câu 4 (5 điểm) : Bài được điểm tối đa khi đạt các yêu cầu sau :

1. Biết dựa vào ý của ba khổ thơ để kể lại được câu chuyện có cốt chuyện thích hợp .

- Đã từ lâu Dê trắng và Bê vàng kết bạn với nhau trong rừng thẳm.

- Một năm trời hạn, suối khô, cỏ héo, hai bạn sống rất đói khổ.

- Bê vàng đi tìm cỏ, lạc đường. Dê trắng đi tìm bạn khắp nơi và còn gọi : “ Bê ! Bê ! ” đến tận bây giờ .

2. Biết tưởng tượng để dựng lại câu chuyện sinh động .

3. Chữ viết rõ ràng, không có lỗi nặng về chính tả, dùng từ, đặt câu, văn viết có hình ảnh và cảm xúc .

Tháng 6 năm 1996

Câu 1 (2 điểm) : Thêm được phần còn thiếu để tạo thành các câu đúng theo yêu cầu của đề :

- a) *Hôm qua, lá rụng nhiều.* (Hoặc: *Mùa thu, lá rụng nhiều.*) 0,5
- b) *Trên sân trường, lá rụng nhiều.* (Hoặc: *Ngoài vườn, lá rụng nhiều.*) 0,5
- c) *Vì trời muta nên lá rụng nhiều.* (Hoặc: *Vì lá rụng nhiều nên sân rất bẩn.*) 0,5
- d) *Nếu trời muta thì lá rụng nhiều.* (Hoặc: *Nếu lá rụng nhiều thì cây sẽ chết.*) 0,5

Câu 2 (1 điểm) : Với mỗi từ tìm được đúng cho 0,25 điểm (lưu ý không ghi những từ không phải là tính từ, ví dụ “ mới đầu ” , “ mới đây ”) :

- a) *mới mẻ, mới mới.* 0,5
- b) *mới lạ, mới tình,* (hoặc : *mới toanh*) 0,5

Câu 3 (2 điểm) :

- a) Chọn đúng từ để điền vào chỗ trống: “*rắc*” 0,5
- b) Giải thích: Từ “*rắc*” chỉ nói về người, diễn tả được việc làm cho cánh hoa buồm rơi nhẹ đều khắp xuống vườn. Hai từ “*rơi*” , “*rụng*” không mang nghĩa này. Sử dụng từ “*rắc*” câu thơ sẽ tả được những cánh hoa buồm rơi phủ lên vườn rất đẹp, cây buồm như biết trang điểm cho mảnh vườn. Cây buồm được nói đến như nói đến một con người (dùng biện pháp nhân hóa trong dùng từ). Câu thơ vì vậy vừa tả được chính xác cảnh hoa buồm rơi rất đẹp vừa có tình vì đã phả hồn cho cây buồm, thể hiện được tình yêu của tác giả với cây buồm, với hoa buồm. 1,5

Lưu ý: Tùy theo mức độ lý giải của học sinh mà có thể cho những mức điểm thấp hơn: 0,5 điểm hoặc 1,0 điểm .

Câu 4 (5 điểm) : Bài được điểm tối đa khi đạt được các yêu cầu sau :

- Sử dụng được các kiểu bài kể, tả, phát biểu cảm tưởng để viết về ước mơ của mình. Đó có thể là những ước mơ rất bình dị trong cuộc sống của học sinh tiểu học: có chiếc cặp mới, bộ quần áo đẹp, được điểm 10, được đi chơi công viên ... Cũng có thể là những ước mơ lớn lao hơn: trở thành nhà khoa học, nhà văn nổi tiếng, ước mơ một thế giới hoà bình, hạnh phúc, không có chiến tranh, bệnh tật, đói nghèo, ước mơ Trái Đất không bị ô nhiễm, được phủ màu xanh ... Biết tưởng tượng để dựng lên câu chuyện, cảnh tượng có ý nghĩa, hợp lý, sinh động và phần nào bộc lộ được cách cảm, cách nghĩ riêng .

- Chữ viết rõ ràng, không có lỗi nặng về chính tả, dùng từ, đặt câu, văn viết có hình ảnh và cảm xúc.

Tháng 6 năm 1997

Câu 1 (1 điểm) :

a) 0,5 điểm : “ xấu xí ” là cái xấu về hình thức của vẻ ngoài, “xấu xa” nói về cái xấu của phẩm chất, đạo đức bên trong. Nếu học sinh phân biệt nghĩa bằng cách nêu ví dụ, chẳng hạn : “xấu xí” là cái xấu của vẻ mặt, hình dáng ... bên ngoài, “ xấu xa” là nói tính tình, đạo đức, hành động gì đó xấu xa vẫn được điểm tối đa .

b) 0,5 điểm : “ nhỏ nhỏ ” là cái của hình dạng, kích thước với ý nghĩa là hơi nhỏ, “ nhỏ nhen ” là hẹp hòi trong cư xử, nói về tính tình của ai đó .

Câu 2 (2 điểm) :

a) 0,5 điểm : Nếu được đúng hai căn cứ phân loại :

- Căn cứ vào cách đặt tên bánh: chất liệu làm bánh, cách làm bánh, tính chất của bánh . 0,25

- Căn cứ vào từ loại (danh từ, động từ hay tính từ) của tiếng đứng sau . 0,25

b) 1,5 điểm : Đặt tên đúng cho từng nhóm theo hai căn cứ phân loại và phân loại đúng các từ trên theo từng nhóm, mỗi nhóm 0,5 điểm :

- Nhóm 1, nhóm từ chỉ bánh được đặt tên *theo chất liệu làm bánh* (hoặc nhóm tên bánh nêu rõ bánh được làm từ cái gì) cũng là nhóm từ chỉ bánh có *tiếng đứng sau là danh từ* : bánh gai, bánh cốm, bánh nếp . 0,5

- Nhóm 2, nhóm từ chỉ bánh được đặt tên *theo cách làm bánh*, cũng là nhóm từ có *tiếng đứng sau là động từ* : bánh nướng, bánh cuốn, bánh rán . 0,5

- Nhóm 3, nhóm từ chỉ bánh được đặt tên *theo tính chất của bánh*, cũng là nhóm từ có *tiếng đứng sau là tính từ* : bánh ngọt, bánh mặn, bánh dẻo . 0,5

Ghi chú : ở mỗi nhóm, nếu học sinh đặt tên đúng *theo một căn cứ phân loại* và phân loại đúng *hai trong số ba từ của nhóm* (“lạc” một từ) thì chấm 0,25 điểm .

Câu 3 (2 điểm) :

1 điểm : Xác định đúng từ loại

- Niềm vui, tình yêu : danh từ
- Vui chơi, yêu thương : động từ
- Vui tươi, đáng yêu : tính từ

1 điểm : Phân loại đúng từ ghép tổng hợp và từ ghép phân loại :

- Vui chơi, vui tươi, yêu thương : từ ghép tổng hợp .
- Niềm vui, tình yêu, đáng yêu : từ ghép phân loại .

Câu 4 (1 điểm) :

0,5 điểm : Cách viết của bạn B hay hơn .

0,5 điểm : giải thích : cách viết của B hay hơn vì vừa nêu được nội dung như cách viết của A, nhưng còn nêu thêm được cảm xúc, tình cảm của bạn học sinh khi được đến thăm lăng Bác, tình cảm

của bạn học sinh đến với Bác Hồ. Các câu của B có tình, có cảm xúc hơn .

Câu 5 (4 điểm) : Bài được điểm tối đa khi đạt các yêu cầu sau :

3 điểm về nội dung

Học sinh biết dựa vào gợi ý của đề, biết tưởng tượng dựng lại câu chuyện sinh động, hợp lý về cảnh hai con chim trải qua trận mưa bão trong đêm, về tình yêu thương, sự chở che của con chim lớn (mà các em có thể gắn với một vai cụ thể : Chim Mẹ, Chim Bố, Chim Anh, Chim Chị ...) đối với chim bé (mà các em có thể gắn với vai Chim Con, Chim Em ...). Đích của câu chuyện phải hướng đến ngợi ca tình nhân ái, sự đùm bọc chở che của kẻ mạnh với kẻ yếu nói chung hoặc tình mẹ con, cha con, anh em, chị em nói riêng.

1 điểm về hình thức

Học sinh biết sử dụng bài văn kể chuyện xen miêu tả, văn viết có hình ảnh, cảm xúc, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi nặng về chính tả, dùng từ, đặt câu .

Tháng 6 năm 1998

Câu 1 (1 điểm) : Tìm đúng một từ được 0,2 điểm .

Các từ cần tìm : - Từ đơn : đẹp

- Từ láy : đem đẹp, đẹp đẽ

- Từ ghép tổng hợp : một trong các từ, ví dụ : xinh đẹp, đẹp tươi, tốt đẹp, xấu đẹp ...

- Từ ghép phân loại : một trong các từ, ví dụ : đẹp trai, đẹp nết, đẹp mắt, đẹp người ...

Câu 2 (1 điểm) : Xác định đúng được từ loại của mỗi từ được 0,2 điểm. Nếu xác định thiếu một từ loại của mỗi từ thì sẽ trừ 0,1 điểm.

Lưu ý các từ đã cho là những từ đa từ loại .

+ mưa : có thể là danh từ (VD: cơn mưa), có thể là động từ (VD : trời mưa).

+ đá : có thể là danh từ (VD : hòn đá), có thể là tính từ (VD: thàng ấy đá lắm), có thể là một từ đồng âm có nghĩa động từ (VD: đá bóng).

+ kỉ niệm : có thể là danh từ (VD : những kỉ niệm ấy), có thể là động từ (VD : tôi kỉ niệm cho bạn một cái bút).

+ bò : có thể là danh từ (VD: con bò), có thể là động từ (VD : kiến bò).

+ sơn : có thể là danh từ (VD : cây sơn hoặc sơn này tốt), có thể là động từ (VD : họ sơn cửa).

Câu 3 (2 điểm) : Chữa được mỗi dòng thành câu theo đủ các cách được 1 điểm .

Dòng 1 chữa thành :

+ Bỏ “ ấy ” : Những bông hoa giẻ toả hương thơm ngát .

+ Đổi “ ấy ” lên trước : Những bông hoa giẻ ấy toả hương thơm ngát.

+ Thêm bộ phận vị ngữ, ví dụ : Những bông hoa giẻ thơm ngát ấy được dành tặng cô giáo.

Dòng 2 chữa thành :

+ Bỏ “ trên ” : Cánh đồng rộng mênh mông .

+ Thêm bộ phận chủ ngữ và vị ngữ, ví dụ: Trên cánh đồng rộng mênh mông, bà con nông dân đang tấp nập gặt hái .

Câu 4 (2 điểm) :

Tim đúng 3 từ được 0,5 điểm : Bác, Người, Ông Cụ.

Nêu được ý nghĩa của 3 cách gọi được 1,5 điểm (mỗi từ được 0,5 điểm) :

- Gọi Bác nói lên được tình cảm gần gũi, thân thiết, coi lãnh tụ như người thân trong gia đình, như họ hàng của người Việt Bắc .

- Gọi Người nói lên sự kính trọng của đồng bào Việt Bắc đối với lãnh tụ .

- Gọi Ông Cụ nhấn mạnh sự giản dị, mộc mạc, hoà mình với quần chúng của Bác .

Câu 5 (4 điểm) :

Bài được điểm tối đa khi học sinh biết trình bày một văn bản theo thể loại kể chuyện xen phát biểu cảm tưởng :

- Học sinh biết tưởng tượng, xây dựng được cốt chuyện, nhân vật, tình tiết hợp lý, sinh động, biết kết hợp kể và tả làm nổi bật chủ đề câu chuyện : tình yêu con chiến thắng cả nỗi sợ hãi, chiến thắng cả kẻ thù ghê gớm và cái chết.

- Phát biểu cảm tưởng phải nói lên được lòng kính phục, biết ơn của đứa con trước tình yêu, sự hi sinh, lòng dũng cảm của người mẹ.

- Hình thức: bài viết có bố cục mạch lạc, dùng từ đúng, câu viết đúng ngữ pháp, chữ viết rõ ràng, không sai lỗi chính tả, văn viết có hình ảnh, cảm xúc .

Tháng 6 năm 1999

Câu 1 (2 điểm): xác định đúng từ dùng sai, giải thích được vì sao dùng từ như thế là sai và chữa lại được đúng; mỗi từ được 0,5điểm.

- Từ dùng sai trong câu thứ nhất thừa thốt. Sai vì nó không nói về răng, chỉ nói về cây cối, dân cư. Chữa lại: Răng em bé mọc thừa (hoặc hơi thừa, rất thừa) .

- Từ dùng sai trong câu thứ hai nhanh nhẩu. Sai vì nó nói về cái nhanh của người, không nói về trâu. Chữa lại : con trâu này cày nhanh (hoặc rất nhanh) .

- Từ dùng sai trong câu thứ ba dễ dãi . Sai vì nó chỉ nói về cái dễ trong cư xử, nói tính tình của ai đó, không nói về bài toán. Chữa lại : Bài toán thật dễ mà bạn Hùng không làm được .

- Từ dùng sai trong câu thứ tư mua sắm. Sai vì nó chỉ được dùng khi nói về mua đồ đạc, quần áo... , không nói khi mua thức ăn. Chữa lại : Em và mẹ đi chợ mua thức ăn.

Câu 2 (2 điểm): Tìm đúng và cho ví dụ đúng mỗi từ được 0,4 điểm. Tìm được 5 từ trong 11 từ sau : khô, héo, úa, ươn, ôi, xỉn, buồn (buồn rầu), đậm bạc, khó khăn, non, đuối .

Đưa ra các ví dụ là các kết hợp từ để làm rõ sự trái nghĩa : rau héo, (trái nghĩa với rau tươi), rau úa (trái nghĩa với rau tươi), củi khô (trái nghĩa với củi tươi), cá ươn (trái nghĩa với cá tươi), thịt ôi (trái nghĩa với thịt tươi), màu xỉn (trái nghĩa với màu tươi), mắt buồn (hoặc buồn rầu, trái nghĩa với mắt tươi), bữa ăn đậm bạc (trái nghĩa với bữa ăn tươi), cuộc sống khó khăn (trái nghĩa với đời tươi), cân non (trái nghĩa với cân tươi), cân đuối (trái nghĩa với cân tươi).

Câu 3 (1 điểm) :

- Bộ phận chủ ngữ : hoa thảo quả .

- Bộ phận vị ngữ : nằm dưới gốc cây, kín đáo và lảng lẽ .

- Bộ phận trạng ngữ : ngày qua trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông .

Cách chấm điểm: đúng một trường hợp được 0,5 điểm, đúng hai trường hợp được 0,75 điểm, đúng cả ba được 1 điểm .

Câu 4 (5 điểm):

Bài được điểm tối đa khi :

- Về nội dung: Bức thư thể hiện được suy nghĩ, tình cảm của mình khi nhận được thư cũng là lời khuyên của bố. Vì vậy nội dung thư phải toát lên được ý thức về sự cần thiết của việc học tập và nhiệt tình, quyết tâm khắc phục khó khăn để học tập tốt của người viết .

- Về hình thức: Viết đúng thể loại văn viết thư. Bài không có lỗi nặng về chính tả, dùng từ, đặt câu, văn viết có cảm xúc, chữ viết rõ ràng .

Một ví dụ bài đạt điểm tối đa :

Bố kính yêu của con !

Con đã đọc đi đọc lại từng câu từng chữ thư của bố. Thư bố đã tiếp thêm cho con nguồn sức mạnh. Mỗi lần ngồi vào bàn học là con lại nhớ đến những dòng chữ trống thư. Con tưởng như đang nhìn thấy những người thợ vẫn đến trường đi học sau mỗi ngày lao động vất vả, thấy những người lính vừa luyện tập ở thao trường lại vừa học đọc, học viết. Con rất cảm phục khi nghĩ đến các em nhỏ bị tật nguyền, những em bé mồ côi vẫn thích đi học. Vậy tại sao con là một người khoẻ mạnh lại không học tập cho tốt bố nhỉ ? Con đã biết rằng học là cần thiết cho tất cả mọi người. Cả nhân loại đều coi ngu dốt là thù địch. Mặc dầu học tập là gian khổ nhưng con sẽ cố gắng để vượt qua mọi khó khăn, không phụ công dạy dỗ của bố.

Bố kính mến !

Trong thư bố nói rằng các bạn dù ở nông thôn hay thành phố, dù mùa hè nóng bức hay mùa đông tuyết rơi đều đi học chăm chỉ . Con xem các bạn ấy là tấm gương sáng để noi theo. Đọc thư bố, mỗi lần bước trên con đường tới trường con lại thấy tự hào được cấp chiếc cặp của một người chiến sĩ. Con sẽ lấy sách vở làm làm vũ khí, lớp học làm chiến trường và coi sự ngu dốt là thù địch như lời bố dặn .

Con sẽ luôn nhớ lời khuyên của bố. Con xin hứa sẽ cố gắng và không bao giờ làm người lính hèn nhát trên mặt trận đầy gian khổ này. Con sẽ học thật giỏi để trở thành người có ích cho quê hương, đất nước, để xứng đáng là con ngoan của bố .

Con yêu của bố .

Tháng 6 năm 2000

Câu 1 (2 điểm): Chỉ ra được nghĩa của “ ngọt ” trong mỗi trường hợp được 0,4 điểm :

- “ Ngọt ” trong “ cam ngọt ” chỉ vị của đường.
- “ Ngọt ” trong “ canh ngọt ” chỉ vị của mì chính, đậm .
- “ Ngọt ” trong “ nói ngọt ” chỉ lời nói nhẹ nhàng, dễ nghe, có sức thuyết phục .
- “ Ngọt ” trong “ dao sắc ngọt ” là “ dao rất sắc ” .
- “ Ngọt ” trong “ rét ngọt ” nghĩa là “ rất rét ” .

Câu 2 (2 điểm):

* CHỈ RA được đúng hai khả năng: 1 vị ngữ và 3 vị ngữ sẽ được 1 điểm. Nếu chỉ nêu đúng 1 khả năng thì được 0,5 điểm. Cụ thể :

- Cách hiểu 1 : Câu có 1 vị ngữ : *có bộ lông ... hạt đậu .*
- Cách hiểu 2 : Câu có 3 vị ngữ : 1) *có bộ lông màu mã tía;* 2) *cổ bạch* ; 3) *mào hạt đậu ,*

* GIẢI THÍCH được hai cách hiểu trên đều hợp lý : 1 điểm .

- Cách hiểu 1: cho là câu trên có 1 vị ngữ cũng đúng vì bộ phận vị ngữ sẽ được xem là có 1 vị ngữ chính là động từ “ có ” , động từ này có 3 bổ ngữ : 1) *bộ lông màu mã tía* ; 2) *cổ bạch* ; 3) *mào hạt đậu* .

- Cách hiểu 2 : cho là câu trên có 3 vị ngữ cũng đúng vì lúc này câu sẽ được hiểu “ *gà của cô Hoa* ” có 3 đặc điểm: 1) *có bộ lông màu mã tía* ; 2) *cổ bạch* ; 3) *mào hạt đậu* .

Câu 3 (2 điểm):

- Chỉ ra đúng từ dùng hay : “ *chan chứa* ” 1,0
- Giải thích được vì sao dùng từ như thế lại hay 1,0

Dùng từ như thế hay vì có kết hợp khác thường gây ấn tượng : tiếng chim hót là âm thanh, không có hình khối lại chan chứa tức là tràn đầy trong không gian, ca ngợi được tiếng hót kỳ diệu của chim chiến chiến .

Câu 4 (4 điểm):

Bài được điểm tối đa khi chỉ ra được nội dung (thông qua nghệ thuật tạo hình ảnh thơ đẹp và sử dụng biện pháp điệp từ) của đoạn thơ: trong hạt gạo chứa chất biết bao tinh túy của đất trời và sức lao động của con người .

Về hình thức: Văn viết có hình ảnh, cảm xúc, không mắc lỗi lớn về dùng từ, đặt câu, liên kết trong đoạn, chữ viết rõ ràng, trình bày đẹp .

Tháng 6 năm 2001

Câu 1 (2 điểm):

- Đặt dấu chấm câu và viết hoa đúng được 1,5 điểm. Sai một lỗi trừ 0,125 điểm .

- Chữ đẹp: chữ viết đẹp được 0,5 điểm, viết bình thường được 0,25 điểm viết xấu không cho điểm (về chữ viết) .

" Chiếc ô - tờ buýt chạy chậm dần rồi đỗ lại bên bờ Hồ Gươm .
Hàng xuống xe, rẽ về phố Bà Triệu . Chiều thu, gió dịu dịu,
hoa sữa thơm nồng. Chiều nào, về đến đầu phố nhà mình, Hàng
cũng đều được hít thở ngay mùi thơm quen thuộc ấy. Thật hiếm
thấy một loài hoa nào có đủ sức tỏa hương cho cả một dãy phố
dài hàng cây số như hoa sữa. "

Câu 2 (2 điểm):

Nêu đúng nghĩa của mỗi từ được 0,5 điểm. Nêu đúng từ loại của một từ được 0,25 điểm, của 2 hoặc 3 từ được 0,5 điểm.

- Ở câu 1 : “ hay ” có nghĩa là tốt (hoặc giỏi), từ loại : tính từ .

- Ở câu 2 : “ hay ” có nghĩa là biết, từ loại : động từ .

- Ở câu 3: “ hay ” có nghĩa là hoặc (hoặc học sinh nói có nghĩa là trừ), từ loại: từ nối (hoặc : quan hệ từ, từ quan hệ) .

Câu 3 (2 điểm):

- Nêu đúng từ hay nhất: “ ngọt lòng ” được 0,5 điểm.
- Giải thích được vì sao từ “ ngọt lòng ” hay nhất được 1,5 điểm

Trong ba từ, từ “ ngọt lòng ” hay nhất vì không chỉ cho thấy những thức ăn này ngon miệng, tốt lành mà còn mang thêm nghĩa bóng, cho thấy tình cảm yêu thương của người mẹ đối với các anh thương binh khi cho và tình cảm trân trọng biết ơn của anh thương binh khi tiếp nhận những gì người mẹ chiến sĩ cho mình.

Câu 4 (4 điểm):

Bài được điểm tối đa khi :

- Về nội dung: học sinh tả được đúng cảnh mùa hè và cảm xúc của mình khi mùa hè đến bằng lời văn có hình ảnh và cảm xúc .
- Về hình thức: bài viết không có những lỗi nặng về chính tả, dùng từ, đặt câu, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch .

Tháng 6 năm 2002

Câu 1 (2 điểm):

1. Dựa vào nghĩa của “ hành ”, chia được chín từ thành ba nhóm (1 điểm) :
 - 1, hành lá, hành củ, hành tây .
 - 2, học hành, thực hành, thi hành .
 - 3, hành quân, hành lý, hành khách .
2. Nêu đúng nghĩa của “ hành ” trong mỗi nhóm (1 điểm) :
 - Ở nhóm 1 : “ hành ” là một loại cây (thực vật) rau thơm .
 - Ở nhóm 2 : “ hành ” là có nghĩa là làm .
 - Ở nhóm 3 : “ hành ” có nghĩa là đi .

Nếu học sinh không nêu nghĩa của “ hành ” mà giải nghĩa đúng các từ thì cho điểm từ 0,25 đến 0,75 .

Câu 2 (2 điểm): Nêu đúng chức năng của mỗi dấu phẩy được 0,5 điểm :

- + Dấu phẩy thứ nhất câu a) : ngăn cách trạng ngữ và vế câu .
- + Dấu phẩy thứ hai câu a) : ngăn cách các vế câu trong câu ghép đẳng lập .
- + Dấu phẩy thứ ba câu a) : ngăn cách các vế câu trong câu ghép đẳng lập .
- + Hai dấu phẩy trong câu b) : ngăn cách bộ phận giải thích với nòng cốt câu (hoặc tách bộ phận giải thích ra khỏi câu) .

Câu 3 (2 điểm):

- + Xác định được câu sau hay vì có từ “ gọi ” và “ bao nhiêu là ”, được 1 điểm .
- + Chỉ ra được cái hay của “ gọi ” và của “ bao nhiêu là ”, mỗi ý được 0,5 điểm :

Dùng từ “ gọi ” hay vì có nhân hoá coi cây gạo như con người, biết mời mọc chim đến. Từ “ gọi ” hay vì có nghĩa là “ mời chào ”, cho biết cây gạo đẹp nên quyến rũ chim đến bằng vẻ đẹp của mình. Từ “ có ” không có được nghĩa này .

“ Bao nhiêu là ” hay hơn “ rất nhiều ” vì là tiếng reo vui trầm trồ thán phục những đàn chim về trên cây gạo, viết như thế có cảm xúc, cho biết người viết yêu mến những đàn chim, vui thích vì chúng về đậu trên cây gạo .

Câu 4 (4 điểm): Bài được điểm tối đa khi :

1. Về nội dung : học sinh giới thiệu được một chỗ vui chơi, thuyết phục được người đọc thấy đó là một nơi cần đến. Học sinh có thể chọn để tả, giới thiệu về những nơi trò chơi, sự thú vị của chúng như công viên, rạp xiếc . . .
2. Về hình thức : Bài viết không có lỗi lớn về chính tả, dùng từ, đặt câu, dựng đoạn, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch đẹp .

Tháng 6 năm 2003

Câu 1 (2 điểm):

- Chỉ ra được từ dùng sai trong mỗi câu được 0,5 điểm : lạnh lẽo, thức tỉnh
- Chữa đúng từ sai trong mỗi câu được 0,5 điểm :
 - lạnh lẽo → lạnh lùng .
 - thức tỉnh → tỉnh giấc (hoặc thức giấc) .

Câu 2 (1 điểm):

Học sinh nhận ra sự đồng âm của hai từ “ *bàn tính* ”, nêu đúng mỗi nghĩa và mỗi từ loại được 0,25 điểm :

- Từ “ *bàn tính* ” thứ nhất có nghĩa là bàn bạc, tính toán nói chung, có từ loại động từ .
- Từ “ *bàn tính* ” thứ hai chỉ một dụng cụ để làm phép tính, có từ loại danh từ .

Câu 3 (2 điểm):

- Xác định đúng chức vụ ngữ pháp của “ *như thế nào* ” trong mỗi câu được 0,5 điểm :
 - Ở câu a “ *như thế nào* ” làm định ngữ cho từ “ *người* ” .
 - Ở câu b “ *như thế nào* ” làm bổ ngữ cho từ “ *chọn* ” .
- Nêu được nghĩa của từng câu hỏi được 1 điểm :
 - Câu a hỏi về phẩm chất của người được chọn để nối ngôi.
 - Câu b hỏi về cách thức chọn người nối ngôi .

Câu 4 (5 điểm):

 Bài được điểm tối đa khi :

- Về nội dung : Học sinh viết về mong ước cho ngôi trường tương lai. Đó có thể là hình ảnh một ngôi trường to đẹp, đáng yêu. Cũng có thể hiểu “ ngôi trường ” theo nghĩa bóng, học

sinh viết về những mong ước được sống trong một môi trường trường học cùng thầy cô, bạn bè như thế nào .

- Về hình thức : Bài viết đúng thể loại viết thư, không có lỗi năng về văn phạm (dùng từ, đặt câu, dựng đoạn), chữ viết sạch, rõ, văn viết có hình ảnh, cảm xúc .

Tháng 6 năm 2004

Câu 1 (2 điểm):

- Nêu đúng nghĩa của ba từ “ *cân* ” trong câu : 1 điểm .

Cân 1 : đơn vị đo trọng lượng (là 1 kg) .

Cân 2 : vật để đo trọng lượng .

Cân 3 : hành động đo trọng lượng .

- Nêu đúng từ loại của ba từ “ *cân* ” trong câu : 1 điểm .

Cân 1 : danh từ .

Cân 2 : danh từ .

Cân 3 : động từ .

Câu 2 (2 điểm):

- Chỉ ra đúng bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ và nghĩa của câu theo hai cách hiểu : 1,5 điểm .

Cách 1 : *Hổ mang bò vào rừng*

chủ ngữ vị ngữ

Nghĩa là “ *con hổ mang con bò vào rừng* ” .

Cách 2 : *Hổ mang bò vào rừng*

chủ ngữ vị ngữ

Nghĩa là “ *con rắn hổ mang bò vào rừng* ” .

- Giải nghĩa đúng lý do khiến cho có thể hiểu câu theo hai cách : 0,5 điểm .

Do hiện tượng đồng âm của “ hổ mang ” và “ bò ” .

Trường hợp 1 : “ hổ mang ” là hai từ : “ hổ ” chỉ con hổ, “ mang ” là đem theo : “ bò ” chỉ con bò .

Trường hợp 2 : “ hổ mang ” là một từ : tên một loài rắn ; “ bò ” : hành động rời chỗ .

Câu 3 (2 điểm):

- Chọn đúng câu a : 0,5 điểm .
- Giải thích đúng vì sao chọn câu a : 1,5 điểm .

Câu a tả hay hơn vì so với câu b, câu a có hai từ được sử dụng hay là “ im lặng ” và “ quá ” :

Nói “ rừng cây im lặng ” hay hơn nói “ rừng cây yên tĩnh ” vì đã sử dụng nhân hoá làm cho rừng trở nên sinh động, đáng yêu, có hồn như con người. Dùng từ “ quá ” hay hơn “ rất ” vì làm cho câu văn có cảm xúc, cho thấy tác giả xúc động vì sự im lặng của rừng. Nhờ từ “ quá ” câu văn trở thành câu cảm. Nhờ hai từ này và kiểu câu cảm câu văn trên tả sự yên tĩnh của rừng hay hơn, sinh động hơn, có cảm xúc hơn .

Câu 4 (4 điểm): Bài được điểm tối đa khi học sinh chọn được một buổi thi đấu thể thao (hoặc một buổi biểu diễn văn nghệ, hoặc một bộ phim đã xem) để thuật hoặc kể lại. Bài viết phải lựa chọn những tình tiết hợp lý, sắp xếp theo một trình tự hợp lý để làm người đọc hình dung được buổi thi đấu (buổi biểu diễn hoặc bộ phim). Văn viết có ý đúng, hay, sinh động, có tình cảm .

Về hình thức, bài viết không mắc các lỗi lớn về dùng từ, đặt câu, dựng đoạn, chính tả, chữ viết dễ đọc, bài viết sạch sẽ .

Tháng 6 năm 2005

Câu 1 (3 điểm): Tìm và giải thích đúng từ không thuộc mỗi nhóm được 0,6 điểm . Tìm đúng từ 0,3 điểm, giải thích đúng 0,3 điểm .

- + Dãy a : thầy giáo, các từ còn lại thuộc nhóm từ chỉ những người trong gia đình, “ thầy giáo ” không thuộc nhóm từ này.
- + Dãy b : dễ thương, các từ còn lại thuộc nhóm động từ, “ dễ thương ” là tính từ, không thuộc nhóm .
- + Dãy c : nút nẻ, các từ còn lại thuộc nhóm từ láy, “ nút nẻ ” là từ ghép, không thuộc nhóm .
- + Dãy d : đứng đắn, các từ còn lại thuộc nhóm từ ghép, “ đứng đắn ” là từ láy, không thuộc nhóm .
- + Dãy e : lạnh nhạt, các từ còn lại thuộc nhóm từ ghép phân loại, “ lạnh nhạt ” là từ ghép tổng hợp, không thuộc nhóm .

Câu 2 (4 điểm):

- a) 1 điểm - Đoạn văn trên nói về vẻ đẹp của lá bàng 0,5 điểm.
 Có thể đặt một trong các tên: Lá bàng, Vẻ đẹp của lá bàng,
 Màu sắc lá bàng . . . 0,5 điểm .

- b) 2 điểm - Xác định đúng thành phần câu của mỗi câu 0,5 điểm

Câu 1: Mùa xuân, lá bàng mới nảy // trông như ngọn lửa xanh.
 TN CN VN

Câu 2 : Sang hè , lá // lên thật dày
 TN CN1 VN1

ánh sáng xuyên qua // chỉ còn là màu ngọc bích
 CN2 VN 2

Câu 3 : Khi lá bàng ngả sang màu lục , ấy // là mùa thu
 TN CN VN

Câu 4 : Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó //
 TN CN
lại có vẻ đẹp riêng
 VN

- c) 1 điểm - Ở câu cuối trong đoạn trên, có hiện tượng đảo thành phần câu. Bộ phận “ những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy ” là bổ ngữ được đảo lên trước CN và VN .

Câu 3 (3 điểm): Bài được điểm tối đa khi học sinh viết được một đoạn văn có nội dung nói về sự cần thiết của nước sạch theo mạch lập luận tương tự như khi nguồn nước sạch bị cạn kiệt, thiếu hụt thì cuộc sống của mọi người, mọi vật, cây cối . . . sẽ khủng khiếp như thế nào, sự sống sẽ ra sao. Từ đó có thể liên hệ đến việc phải bảo vệ giữ gìn nguồn nước sạch .

Về hình thức, đoạn văn có tính thuyết phục, giàu cảm xúc, hình ảnh, không sai lỗi về dựng đoạn, đặt câu, dùng từ, viết đúng chính tả, chữ viết rõ ràng, bài trình bày sạch sẽ .

Tháng 6 năm 2006

Câu 1 (3 điểm): Thay đúng 6 từ, mỗi từ được 0,5 điểm.

- Từ nằm thay bằng long lanh (lấp lánh).
- Từ lắm thay bằng vằng vặc.
- Từ trông thay bằng lấp lánh (lấp loá, lấp lánh).
- Từ manh thay bằng ào ào.
- Từ nhiều thay bằng lả tả.
- Cụm từ dang bay thay bằng chấp chới (rập rờn, dập dờn).

Câu 2 (3 điểm): Đặt 4 câu thoả mãn 1 yêu cầu được 1 điểm.

- a) Đặt 4 câu có từ “sao” xuất hiện với bốn trong các nghĩa :
- Thiên thể nhìn thấy vào ban đêm.
 - Vật có hình 5 cánh.
 - Một tổ chức nhi đồng.
 - Người nổi tiếng trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật, chơi thể thao.
 - Váng dầu, mỡ.
 - Chỉ một loại cây.

- Làm cho khô (sao chế thuốc).
 - Chép lại, nhân văn bản.
 - Từ dùng để hỏi về nguyên nhân.
 - Từ dùng biểu thị cảm xúc ngạc nhiên, thán phục. Mỗi câu có “sao” dùng lặp lại nghĩa bị trừ 0,25 điểm.
- b) Đặt 4 câu kể, hỏi, cảm, cầu khiến. Thiếu một kiểu câu trừ 0,25 điểm.

Một ví dụ bài làm được điểm tối đa :

4 câu được đặt là :

- Màn đêm buông xuống, trời đầy sao (Sao với nghĩa thứ nhất ở trên, câu kể).
- Sao bạn không đến nhà tôi chơi ? (Sao với nghĩa đại từ để hỏi, câu hỏi).
- Đáng yêu sao dòng sông quê ta ! (Sao với nghĩa chỉ cảm xúc, câu cảm).
- Bạn hãy gắn ngôi sao này lên mũ hộ tôi ! (Sao với nghĩa thứ hai ở trên, câu cầu khiến).

Câu 3 (4 điểm): Bài thơ được điểm tối đa khi học sinh viết được một bài văn tả một trong ba cảnh đẹp của quê hương : con đường đi học, cánh đồng quê với những cánh diều, dòng sông với những con đò.

Văn viết có hình ảnh, cảm xúc, không có lỗi lớn về dùng từ, đặt câu, viết đúng chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sáng sủa.

Tháng 6 năm 2007

Câu 1 (2 điểm): Mỗi ý a, b, c, d được 0,5 điểm.

- a) Những từ láy có trong đoạn văn : *rả rích, tối tăm, ráo riết*.
Đưa thiếu hoặc thừa một từ trừ 0,25 điểm.

b) Những thành ngữ có trong đoạn văn : “*tối tăm mặt mũi*” ,
“*thối đất thối cát*”.

“*Tối tăm mặt mũi*” nghĩa là rất mạnh, rất dữ làm cho không còn nhìn thấy gì.

“*Thối đất thối cát*” nghĩa là rất mạnh, rất dữ, có sức tàn phá đất đai lớn.

Cả hai thành ngữ đều nói lên mưa rất mạnh, dữ dội.

Tìm được hai thành ngữ : 0,3 điểm.

Nêu đúng nghĩa của hai thành ngữ : 0,2 điểm.

c) Ba câu đầu trong đoạn văn sử dụng biện pháp điệp từ. Từ “*mưa*” được nhắc lại nhiều lần có tác dụng nhấn mạnh mưa nhiều, dữ dội.

Nêu đúng tên biện pháp tu từ (điệp, điệp từ, điệp ngữ) được 0,3 điểm.

Nêu được tác dụng của biện pháp tu từ được 0,2 điểm.

d) Từ “*tưởng như*” cho thấy tác giả đã liên tưởng, tưởng tượng để miêu tả (0,3 điểm).

Việc sử dụng liên tưởng, tưởng tượng trời đã hút hết tất cả nước biển có để đổ xuống đất liền tạo ra một hình ảnh sinh động, gợi tả để nói mưa rất nhiều, rất to, dữ dội. (0,2 điểm).

Câu 2 (2 điểm): Mỗi ý a, b được 1 điểm.

a) - Ba từ có khả năng dùng để tả các đối tượng được nêu có nhân hoá trong mỗi nhóm đồng nghĩa là : *phân vân, dịu dàng, quán quýt* (0,25 điểm).

- Lý do chọn ba từ đó là vì :

+ Trong các từ *chấp chới, phân vân, rập rờn* chỉ có từ *phân vân* là từ dùng để tả tâm trạng do dự, chưa dứt khoát của con người nên nó có khả năng tả những cánh cò có nhân hoá (0,25 điểm).

+ Trong các từ *nhẹ nhàng, nhẹ nhẹ, dịu dàng* chỉ có từ *dịu dàng* chuyên dùng để tả cử chỉ, tính tình nhẹ nhàng của con người nên nó khả năng tả mưa xuân có nhân hoá (0,25 điểm).

+ Trong các từ *quấn quýt, mắc vào, vướng vào* chỉ có từ *quấn quýt* tả hành động, tâm trạng không muốn rời xa của con người nên nó có khả năng tả cỏ may có nhân hoá (0,25 điểm).

b) Đặt được câu đúng, có hình ảnh nhân hoá nói về những con cò, giọt mưa xuân và hoa cỏ may. Ví dụ :

- *Những cánh cò đang phân vân bên ruộng lúa.*

- *Giọt mưa xuân dịu dàng, mơn man trên má em.*

- *Hoa cỏ may quấn quýt theo bước chân em tới trường.*

Đặt được một câu 0,5 điểm, hai câu 0,75 điểm, ba câu 1 điểm.

Câu 3 (2 điểm) : Mỗi ý a,b được 1 điểm.

a) Câu " *Lan đi Điện Biên bao giờ ?*" khi dùng theo nghĩa trực tiếp sẽ hỏi về thời điểm Lan đi Điện Biên. Khi dùng với mục đích gián tiếp thì câu này là một câu phủ định, nghĩa của nó là " *Lan không hề đi Điện Biên* " (1 điểm).

b) Khi dùng để hỏi, cả hai câu hỏi trên đều hỏi về thời điểm Lan đi Điện Biên nhưng ở câu thứ nhất hỏi về một thời điểm quá khứ, nghĩa là việc Lan đi Điện Biên đã xảy ra . Câu hỏi thứ hai hỏi về một thời điểm trong tương lai, nghĩa là việc Lan đi chưa diễn ra (1 điểm) .

Câu 4 (4 điểm) : Bài được điểm tối đa khi học sinh tả được tiếng chim hoạ mi hót và cảm xúc của mình trong sự liên tưởng, tưởng tượng đến những biến đổi mà tiếng chim hót đem lại cho vạn vật xung quanh. Cần mô tả tiếng chim và sự biến đổi của đất trời, cây cỏ, sông suối. . . đẹp như thế nào, bản thân người viết thấy tiếng

chim và mọi vật xung quanh trở nên đáng yêu hơn vì sao, bản thân mình có cảm giác vui thích như thế nào.

Về hình thức đẹp và không có lỗi lớn về chính tả, dùng từ, đặt câu, dựng đoạn, văn viết có cảm xúc và có hình ảnh, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ.

Tháng 6 năm 2008

Câu 1 (2 điểm):

+ Từ “*gia đình*” có thể thay thế cho từ “*nhà*” của câu a. (0,5 điểm).

+ Từ “*nhà*” có nhiều nghĩa. Ở câu a, “*nhà*” chỉ “*gia đình*” - những người có cùng huyết thống sống trong một mái nhà nên từ “*gia đình*” có thể thay thế được cho nó. Ở câu b, “*nhà*” chỉ nơi để ở nên từ “*gia đình*” không thay thế được cho nó. (1,5 điểm).

Câu 2 (2 điểm):

+ *Tìm đúng bộ phận chủ ngữ, bộ phận vị ngữ của hai câu văn được 1 điểm:*

a) Bộ phận chủ ngữ : *Những con đé bị sặc nước*

Bộ phận vị ngữ : *bò ra khỏi tổ.*

b) Bộ phận chủ ngữ : *Những con đé*

Bộ phận vị ngữ : *bị sặc nước, bò ra khỏi tổ.*

+ *Nêu đúng sự khác nhau về nghĩa của hai câu văn được 1 điểm*
: Câu a ý nói chỉ những con đé bị sặc nước bò ra khỏi tổ. Câu b ý nói rằng tất cả những con đé được nói đến đều bị sặc nước và bò ra khỏi tổ.

Câu 3 (2 điểm):

+ Tìm được đúng các biện pháp tu từ được 1 điểm :

- Ở câu thứ nhất có biện pháp nhân hoá thể hiện ở hai từ “*bẽn lẽn*”, “*núp*” nói về mặt trời.
- Ở câu thứ hai có biện pháp điệp từ ngữ. “*Từ màu ... đổi ra màu ...*” được điệp lại ba lần.
- Ở câu thứ ba có biện pháp nhân hoá thể hiện ở hai từ “*chễm chệ*”, “*ngự trị*”.

+ Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được 1 điểm :

- Biện pháp nhân hoá ở câu văn thứ nhất có tác dụng gọi ra hình ảnh mặt trời lúc sáng sớm như một cô gái hiền dịu, e ấp. Hình ảnh mặt trời và ánh sáng lúc sáng sớm trở nên cụ thể, sinh động hơn.

- Biện pháp điệp từ ở câu văn thứ hai có tác dụng nhấn mạnh sự biến đổi nhanh chóng, đa dạng của màu sắc vùng này vào buổi bình minh.

- Biện pháp nhân hoá ở câu văn thứ ba giúp cho việc tả mặt trời trở nên sinh động, cụ thể, gọi tả. Nó gọi ra hình ảnh mặt trời lúc chính trưa: oai phong, đường bệ như một vị vua ở trên ngai vàng, ngồi ở trên đỉnh cao soi sáng xuống mặt đất để cho ngọn núi trở lại đúng màu tự nhiên của nó.

Câu 4 (4 điểm): Bài được điểm tối đa khi thí sinh viết được bài văn tả về vẻ đẹp của một mùa mà mình yêu thích. Bài viết có những ý hay, bố cục hợp lý, văn viết có hình ảnh và cảm xúc. Bài không có những lỗi nặng về dùng từ, đặt câu và chính tả. Chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ.

Câu 1 (2 điểm):

- Từ không thuộc nhóm nghĩa với từ còn lại trong dãy từ là từ “*bảo vật*” (1 điểm).

- Thí sinh có thể giải thích lí do vì sao từ “*bảo vật*” không thuộc nhóm nghĩa với các từ còn lại dựa vào nghĩa của từ hoặc nghĩa của tiếng “*bảo*” : “*bảo vật*” không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại vì nó chỉ một vật quý, các từ còn lại đều có nghĩa chung là “*giữ*”, “*giữ gìn*” (“*bảo*” trong “*bảo vật*” có nghĩa là quý, “*bảo*” trong các từ còn lại có nghĩa là giữ, giữ gìn) (1 điểm).

Câu 2 (2 điểm) :

a. Câu trên vừa có thể là câu đơn, vừa có thể là câu ghép vì câu trên có hai cách hiểu đều đúng, vì vậy có hai cách xác định kiểu câu đều đúng :

- Cách hiểu thứ nhất : Câu có trạng ngữ “*Khi mùa rét đến*” và hai vế câu “*cánh đồng chỉ còn trơ góc rạ*” và “*mẹ Lê lo sợ không ai mướn mình*” nên là câu ghép.

- Cách hiểu thứ hai : Câu có trạng ngữ “*Khi mùa rét đến, cánh đồng chỉ còn trơ góc rạ*” và một vế câu “*mẹ Lê lo sợ không ai mướn mình*” nên là câu đơn. (1 điểm)

b. Khi câu trên là câu đơn, bộ phận câu “*cánh đồng chỉ còn trơ góc rạ*” trả lời cho câu hỏi “*Khi nào?*”, bộ phận này sẽ làm rõ nghĩa cho từ “*khi*” chỉ thời gian. (1 điểm)

Câu 3 (2 điểm) :

Trong câu trên, dùng từ “*cháy*” hơn từ “*bay*” hoặc “*thổi*” vì dùng từ “*cháy*” sẽ tạo ra một cách nói văn chương, một kết hợp bất thường gây ấn tượng : mùi làn toả trong không khí nên thường

được nói “thổi”, “bay”, “toa”. Khi nói mùi hương “chảy” tức là mùi hương đã nén lại thành nước, chuyển động thành dòng, trực tiếp tác động lên xúc giác. Cách nói này gây được ấn tượng mạnh về sự tác động ghê gớm của hương hồi mà những cách dùng từ “thổi”, “bay” không có được.

(Thí sinh có thể diễn đạt bằng những từ ngữ khác nhưng đúng ý như trên vẫn được điểm tối đa).

Câu 4 (4 điểm) :

Bài được điểm tối đa khi thí sinh viết được một bài văn tả được vẻ đẹp của một buổi bình minh ở vùng đồi núi, làng quê, vùng biển hay trên thành phố. Bài viết có những ý hay, bố cục hợp lí, văn viết có hình ảnh và cảm xúc, thể hiện được lòng yêu mến thiên nhiên, yêu mến quê hương, đất nước. Về hình thức, bài không có những lỗi nặng về dùng từ, đặt câu, chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ.

Tháng 6 năm 2010

Câu 1 (2 điểm) :

- Từ không thuộc nhóm đồng nghĩa trong dãy từ a là “*thoang thoảng*”, từ không thuộc nhóm đồng nghĩa trong dãy từ b là “*tươi tắn*”, từ không thuộc nhóm đồng nghĩa trong dãy từ c là “*lung lay*”. (1 điểm)

- Từ “*thoang thoảng*” chỉ tính chất dịu, nhẹ không nói về độ đậm (*nồng độ cao*) của mùi hương trong khi 4 từ còn lại trong nhóm a đều có nghĩa chung là chỉ mùi hương thơm đậm.

Từ “*tươi tắn*” nói về vẻ mặt người, không nói về màu sắc như nghĩa của 4 từ còn lại trong nhóm b.

Từ “lung lay” nói về trạng thái không đứng vững, không nói về sự phản chiếu của ánh sáng như 4 từ còn lại trong dãy từ c. (1 điểm)

Câu 2 (2 điểm) :

a) Câu “*Bún chả ngon*” được tách ra thành từ và xác định bộ phận chủ ngữ, vị ngữ theo hai cách như sau :

- Cách thứ nhất :

Tách thành từ : *Bún chả / ngon*

Xác định C-V : *Bún chả* / *ngon*

CN / VN (0,5 điểm)

- Cách thứ hai :

Tách thành từ : *Bún / chả ngon*

Xác định C-V : *Bún* / *chả ngon*

CN / VN (0,5 điểm)

b) Câu trên có thể hiểu theo 2 cách vì có hiện tượng đồng âm : “*chả*” có thể hiểu là một món ăn được chế biến từ thịt, cũng có thể hiểu là một từ mang nghĩa phủ định, có nghĩa là “*không*”. (0,5 điểm)

- Với cách hiểu thứ nhất, câu trên có nghĩa : (*Món ăn*) bún chả là món ăn ngon. Với cách hiểu thứ hai, câu trên có nghĩa là “*Bún không ngon*”. (0,5 điểm)

Câu 3 (1 điểm) :

- Chọn từ “*rót*” để có câu văn “*Lời ru nồng nàn, tha thiết của mẹ rót vào tâm hồn ngây thơ, trong trắng của tôi biết bao yêu thương*”. (0,5 điểm)

- Ta chọn từ “*rót*” vì “*rót*” là đổ vào một cách nhẹ nhàng nên phù hợp với lời ru thân thương, nhẹ nhàng, tha thiết của mẹ. Các từ “*trút*”, “*đổ*” mang nghĩa đổ vào một cách mạnh hơn, không phù

hợp với lời ru của mẹ. “Rót” còn mang nghĩa có nước nên dễ thấm đẫm trong tâm hồn mà các từ “trút”, “đổ” không cho thấy điều đó. (0,5 điểm)

Câu 4 (5 điểm) :

Bài được điểm tối đa khi thí sinh viết được bài văn tả lại một con vật trong một bộ phim, một câu chuyện mà mình yêu thích. Đó có thể là chú Tom hay Jerry láu lỉnh, Mickey dễ thương, chú cá Nemo tình cảm, những chú chó thông minh, dũng cảm trong các phim vụ án ...


Bài văn tả được những đặc điểm nổi bật về ngoại hình và hoạt động của con vật, những chi tiết ấn tượng về con vật cùng những cảm xúc, suy nghĩ chân thật của người viết về con vật đó.

Về hình thức, bài viết có bố cục hợp lý, văn viết có hình ảnh và cảm xúc, không có lỗi nặng về cách dùng từ, đặt câu, chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch, đẹp.

MÔN TOÁN

Tháng 6 năm 1994

Câu 1 :

Số thứ nhất 

Số thứ hai 

Số thứ ba 

Vì trung bình cộng của 3 số bằng 21 nên tổng của 3 số đó bằng $21 \times 3 = 63$. Theo đầu bài ta vẽ sơ đồ (hình vẽ) : Vì số thứ hai gấp 2 lần số thứ nhất và số thứ ba gấp 3 lần số thứ hai nên số thứ ba gấp 6 lần số thứ nhất. Nên tổng ba số đã cho có 9 phần bằng nhau, mỗi phần bằng số thứ nhất :

$$\text{Số thứ nhất : } 63 : 9 = 7$$

$$\text{Số thứ hai : } 7 \times 2 = 14$$

$$\text{Số thứ ba : } 14 \times 3 = 42$$

Câu 2 : Cạnh nhỏ của phần gạch chéo là : $26 : 2 = 13(\text{m})$. Chiều rộng của hình chữ nhật hay cạnh của hình vuông là :

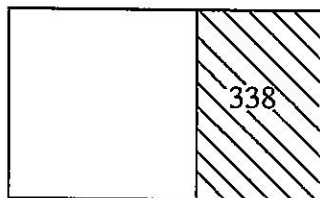
$$338 : 13 = 26 (\text{m})$$

Diện tích thửa ruộng hình vuông là :

$$26 \times 26 = 676 (\text{m}^2)$$

Diện tích thửa ruộng hình chữ nhật là :

$$676 + 338 = 1014 (\text{m}^2)$$

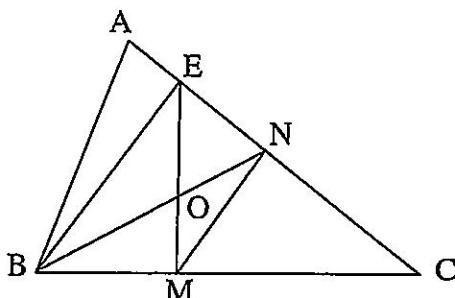


Câu 3 : Khoảng thời gian tính từ 10 năm trước đây đến 22 năm sau này là 32 năm. Vì 10 năm trước đây tuổi bố gấp 10 tuổi con, nên lúc đó tuổi bố là một số tròn chục .

Trước đây 10 năm		Sau 32 năm		So sánh
Bố	Con	Bố	Con	
20 tuổi	2 tuổi	52 tuổi	34 tuổi	$52 : 34 < 2$ (loại)
30	3	62	35	$62 : 35 < 2$ (loại)
40	4	72	36	$72 : 36 = 2$ (thoả mãn)
50	5	82	37	$82 : 37 > 2$ (loại)
...

Vậy hiện nay bố 50 tuổi ($40 + 10 = 50$) và con 14 tuổi ($4 + 10 = 14$)

Câu 4 :



a. Hai hình tam giác MBE và NBE có chung đáy BE và có hai đường cao bằng nhau (vẽ từ M và N xuống BE - đường cao của hình thang BMNE). Do đó hai hình tam giác này có diện tích bằng nhau. Vì OBE là phần chung nên suy ra các phần còn lại của chúng là OBM và OEN có diện tích bằng nhau .

b. Hai hình tam giác NAB và NCB có diện tích bằng nhau vì có chung đường cao vẽ từ B và $NA = NC$. Mặt khác, diện tích OMB và diện tích OEN bằng nhau. Suy ra diện tích EMC bằng diện tích AEMB .

Câu 5 (vượt khung):

Năm thường có 365 ngày (tháng 2 có 28 ngày), năm nhuận có 366 ngày (tháng 2 có 29 ngày) - năm chia hết cho 4. Mỗi tuần có 7 ngày. Vì vậy năm thường có 52 tuần lễ 1 ngày, năm nhuận có 52 tuần lễ 2 ngày.

Ngày 6 tháng 9 năm 1992	Chủ nhật
1993 (năm thường)	Thứ hai
1994 (năm thường)	Thứ ba
1995 -	Thứ tư
1996 (năm nhuận)	Thứ sáu
1997 (năm thường)	Thứ bảy
1998 -	Chủ nhật
1999 -	Thứ hai
Ngày 6 tháng 9 năm 2000 (năm nhuận)	Thứ tư .

Biểu điểm

Câu 1 (2 điểm):

- Tìm tổng ba số là 63 0,5
- Lập luận và vẽ sơ đồ 1,0
- Tính từng số 0,5

Câu 2 (3 điểm):

- Chiều dài hơn chiều rộng hình chữ nhật 13m 1,0
- Chiều rộng hình chữ nhật (cạnh HV) 26m 1,0
- Diện tích thửa ruộng hình vuông 676 m² 0,5
- Diện tích thửa ruộng hình chữ nhật 1014 m² 0,5

Câu 3 (2,5 điểm):

- Trước đây 10 cộng sau đây 22 năm là 32 năm 1,0
- Trước đây 10 năm tuổi bố tròn chục 0,5
- Suy luận tiếp tục đến kết quả 1,0

Câu 4 (2,5 điểm):

- | | | |
|----|--|------|
| a. | - Diện tích MBE và diện tích NBE bằng nhau | 1,0 |
| | - Suy ra diện tích OBM và OEN bằng nhau | 0,25 |
| b. | - Diện tích NAB và diện tích NCB bằng nhau | 1,0 |
| | - Suy ra diện tích EMC và diện tích AEMB bằng nhau | 0,25 |

Câu 5 (1 điểm - vượt khung):

- | | |
|---|------|
| - Số ngày của năm thường, năm nhuận | 0,25 |
| - Năm nhuận chia hết cho 4 | 0,25 |
| - Số tuần và số ngày lẻ của năm thường, nhuận | 0,25 |
| - Suy luận tiếp tục đến kết quả | 0,25 |

Lưu ý : HS có thể giải theo cách khác, nếu đến kết quả thì cho đủ số điểm của câu. Nếu chưa đến kết quả thì tùy đó mà vận dụng cách chia điểm ở trên để chấm .

Tháng 6 năm 1995

Câu 1 (2,5 điểm):

- | | | |
|-----|--|------|
| a . | $37064 - 64 \times (82 + 42966 : 217)$ | |
| | $= 37064 - 64 \times (82 + 198)$ | 0,25 |
| | $= 37064 - 64 \times 280$ | 0,25 |
| | $= 37064 - 17920$ | 0,25 |
| | $= 19144$ | 0,25 |
| b . | $320 - (120,5 + 95,25 + 5,25) + 84 : 12 \times 12,5$ | |
| | $= 320 - 221 + 84 : 12 \times 12,5$ | 0,25 |
| | $= 320 - 221 + 7 \times 12,5$ | 0,25 |
| | $= 320 - 221 + 87,5$ | 0,5 |
| | $= 99 + 87,5$ | 0,25 |
| | $= 186,5$ | 0,25 |

Câu 2 (2 điểm):

- Lúc xuôi dòng, tổng các vận tốc của ca nô và dòng nước là :

$$54 : 2 = 27 \text{ (km/h)} \quad 0,5$$

- Lúc ngược dòng, hiệu các vận tốc của ca nô và dòng nước là :

$$54 : 3 = 18 \text{ (km/h)} \quad 0,5$$

- Suy ra vận tốc của dòng nước chảy là :

$$(27 - 18) : 2 = 4,5 \text{ (km/h)} \quad 1,0$$

Câu 3 (2,5 điểm):

- Nếu gọi số đã cho là \overline{ab} ($a \neq 0$) a, b là số tự nhiên nhỏ hơn 10 và nếu thêm chữ số 0 vào bên phải và chữ số 1 vào bên trái số này thì ta có số $\overline{1ab0}$. Theo giả thiết ta có :

$$\overline{1ab0} = 50 \overline{ab} \quad 0,5$$

- Ta có $\overline{1ab0} = 1000 + \overline{ab0} = 1000 + 10 \overline{ab}$

$$\text{Nên } 1000 + 10 \overline{ab} = 50 \overline{ab} \quad 1,0$$

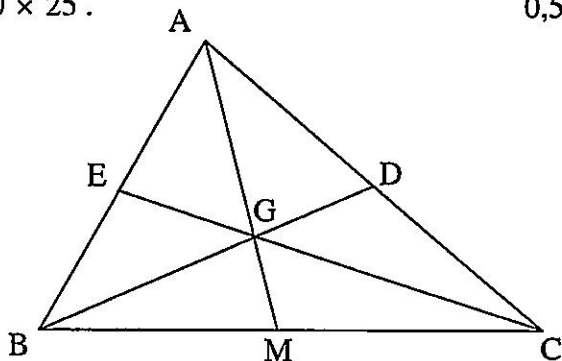
$$40 \overline{ab} = 1000$$

$$\overline{ab} = 1000 : 40 = 25 . \text{ Số phải tìm là } 25 \quad 0,5$$

- **Thử lại :** Thêm chữ số 0 vào bên phải và chữ số 1 vào bên trái số 25 ta được 1250 .

$$\text{Rõ ràng } 1250 = 50 \times 25 . \quad 0,5$$

Câu 4 (3 điểm):



a. Hai tam giác CAB và CEB có chung đường cao hạ từ C xuống AB và $EB = AB/2$ nên :

$$S_{CEB} = 1/2 S_{CAB} \quad (1) \quad 0,25$$

- Hai tam giác BAC và BDC có chung đường cao vẽ từ B xuống AC và $DC = AC/2$, nên :

$$S_{BDC} = 1/2 S_{BAC} \quad (2) \quad 0,25$$

Từ (1) và (2) suy ra : $S_{CEB} = S_{BDC}$ 0,25

- Hai hình tam giác này có phần chung là hình tam giác GBC do đó : $S_{GBE} = S_{GCD}$ (3) 0,25

b. Hai tam giác GBE và GAE có chung đường cao vẽ từ G xuống AB và $EA = EB$ nên $S_{GBE} = S_{GAE}$ (4) 0,25

- Hai tam giác GDA và GDC có chung đường cao vẽ từ G xuống AC và $DA = EC$ nên $S_{GDA} = S_{GDC}$ (5) 0,25

Từ (3) , (4) và (5) ta có :

$$S_{GAB} = S_{GAC} \quad (6) \quad 0,25$$

Hai tam giác ABD và CBD có chung đường cao vẽ từ B xuống AC và $DA = DC$ nên $S_{ABD} = S_{CBD}$. 0,25

- Mà hai hình tam giác này chứa hai hình tam giác có diện tích bằng nhau ($S_{GDC} = S_{GDA}$). Vậy :

$$S_{GAB} = S_{GBC} = S_{GAC} . \quad 0,25$$

c. Theo (6) và 2 tam giác này có chung đáy AG nên hai đường cao (vẽ từ B và C xuống AG) bằng nhau . 0,25

- Hai đường cao này cũng là hai đường cao của hai hình tam giác BGM và CGM vẽ từ B và C xuống GM. Mặt khác hai tam giác này lại chung đáy GM nên $S_{BGM} = S_{CGM}$. 0,25

- Mà hai hình tam giác này lại có chung đường cao vẽ từ G xuống BC. Do đó hai đáy $BM = CM$. 0,25

Câu 5 (1 điểm - vượt khung):

- Lấy ở thùng dầu cho đầy can 8 lít rồi đổ đầy sang can 5 lít .
Như vậy trong can 8 lít còn 3 lít . 0,25

- Đổ hết dầu ở can 5 lít vào thùng rồi cho 3 lít ở can 8 lít sang can 5 lít. Như vậy trong thùng có 9 lít. Trong can 5 lít có 3 lít dầu. 0,25

- Lấy ở thùng cho đầy can 8 lít, rồi đổ dầu ở can 8 lít sang can 5 lít cho đầy. Như vậy trong can 8 lít còn 6 lít dầu, trong thùng còn 1 lít dầu . 0,25

- Đổ hết dầu ở can 5 lít vào thùng. Khi đó trong thùng có 6 lít dầu. Trong can 8 lít có 6 lít dầu. Ta đã chia được số dầu thành 2 phần bằng nhau . 0,25

Tháng 6 năm 1996

Câu 1 (2 điểm):

a) Tìm tỷ số phần trăm :

- Đổi 4 km = 4000 m

$$1800 : 4000 = 0,45 = 0,45 \times 100\% = 45\% \quad 0,5$$

- Đổi $7\frac{1}{4} = 7,25$

$$8,7 : 7,25 = 1,2 = 1,2 \times 100\% = 120\% \quad 0,5$$

Lưu ý : Học sinh viết

$$1800 : 4000 = 0,45$$

$$0,45 \times 100 = 45\% \quad (\text{sai})$$

Thì chỉ cho một nửa số điểm qui định, cụ thể là 0,25

b) Chứng minh :

$$\frac{95}{96} + \frac{1}{96} = \frac{96}{97} + \frac{1}{97} = 1 \quad 0,5$$

$$\frac{1}{96} > \frac{1}{97} \quad 0,25$$

$$\frac{95}{96} < \frac{96}{97} \text{ (đpcm)} \quad 0,25$$

Lưu ý : Nếu HS làm phép chia

$$95 : 96 = 0,98958$$

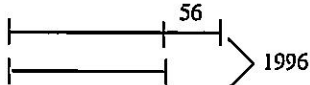
$$96 : 97 = 0,98969$$

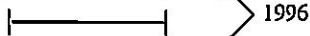
$$\frac{95}{96} < \frac{96}{97}$$

thì cho đủ số điểm quy định, cụ thể là 1 .

Câu 2 (2,5 điểm):

Bước 1 : Tính số thứ nhất và tổng hai số kia :

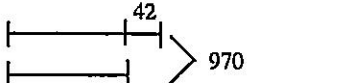
- Sơ đồ : Số thứ nhất  0,5


Tổng hai số kia 

- Tính số thứ nhất : $(1996 + 56) : 2 = 1026$ 0,5

- Tính tổng hai số kia : $1996 - 1026 = 970$ 0,25

Bước 2 : Tính số thứ hai và thứ ba (tương tự) :

- Sơ đồ : Số thứ hai  0,5

Số thứ ba 

- Tính số thứ hai : $(970 + 42) : 2 = 506$ 0,5

- Tính số thứ ba : $970 - 506 = 464$ 0,25

Câu 3 (2,5 điểm):

a)
$$\left(4\frac{2}{5} + 2\frac{3}{7} \right) - \left(2\frac{2}{5} - 5\frac{4}{7} \right)$$

$$= 4\frac{2}{5} + 2\frac{3}{7} - 2\frac{2}{5} + 5\frac{4}{7} \quad 0,5$$

$$= \left(4\frac{2}{5} - 2\frac{2}{5} \right) + \left(2\frac{3}{7} + 5\frac{4}{7} \right) \quad 0,25$$

$$\begin{aligned}
&= 2 + 8 = 10 && 0,25 \\
\text{b) } &\frac{131313}{151515} + \frac{131313}{353535} + \frac{131313}{636363} + \frac{131313}{999999} \\
&= \frac{13}{15} + \frac{13}{35} + \frac{13}{63} + \frac{13}{99} && 0,5 \\
&= \frac{13}{3 \times 5} + \frac{13}{5 \times 7} + \frac{13}{7 \times 9} + \frac{13}{9 \times 11} && 0,25 \\
&= \frac{13}{2} \left(\frac{2}{3 \times 5} + \frac{2}{5 \times 7} + \frac{2}{7 \times 9} + \frac{2}{9 \times 11} \right) && 0,25 \\
&= \frac{13}{2} \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{9} + \frac{1}{9} - \frac{1}{11} \right) && 0,25 \\
&= \frac{13}{2} \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{11} \right) \\
&= \frac{13}{2} \times \frac{8}{33} = \frac{52}{33} && 0,25
\end{aligned}$$

Câu 4 (3 điểm): S_{htbkr} = diện tích hình tròn bán kính r

$$\text{a) } S_{\text{ABHGA}} = S_3 + S_2 = \frac{1}{4} S_{\text{htbkr}}$$

$$S_{\text{DCHED}} = S_4 + S_2 = \frac{1}{4} S_{\text{htbkr}} \quad 0,5$$

$$S_{\text{ABHGA}} + S_{\text{DCHED}} = S_3 + S_2 + S_4 + S_2 = \frac{1}{2} S_{\text{htbkr}} \quad 0,25$$

$$S_1 + S_2 + S_3 + S_4 = S_{\text{ABCD}} \text{ (diện tích hình chữ nhật)} \quad 0,25$$

Theo giả thiết, diện tích hình chữ nhật ABCD bằng nửa diện tích hình tròn bán kính r . Do đó :

$$\therefore S_1 + S_2 + S_3 + S_4 = S_3 + S_2 + S_4 + S_2$$

$$\text{hay } S_1 = S_2 \quad 0,25$$

b) Nửa diện tích hình tròn bán kính r là :

$$\frac{1}{2} \times 4 \times 4 \times 3,14 = 25,12 \text{ (cm}^2 \text{)} \quad 0,5$$

Vì đó cũng là diện tích hình chữ nhật ABCD, nên độ dài cạnh AD là: $AD = 25,12 : 4 = 6,28 \text{ (cm)}$ 0,5

Từ hình vẽ ta thấy :

$$AG + DE = 2r = 2 \times 4 = 8 \text{ (cm)} \quad (1)$$

$$\begin{aligned} AG + DE &= AG + (EG + GD) \\ &= (AG + GD) + EG \\ &= 6,28 + EG \end{aligned} \quad (2)$$

Từ (1) , (2) : $6,28 + EG = 8$ 0,5

$$EG = 8 - 6,28 = 1,72 \text{ (cm)} \quad 0,25$$

Câu 5 (1 điểm):

Nhận xét :

Khi người thứ 1 đến phòng họp , số lần bắt tay là 0

Khi người thứ 2 đến phòng họp , số lần bắt tay là 1

Khi người thứ 3 đến phòng họp có thêm 2 cái bắt tay

Khi người thứ 4 đến phòng họp có thêm 3 cái bắt tay

Khi người thứ 5 đến phòng họp có thêm 4 cái bắt tay

...

Tổng số cái bắt tay là :

$$1 + 2 + 3 + 4 + 5 + \dots = 55 \quad (1) \quad 0,5$$

Vế trái của (1) là tổng các số tự nhiên liên tiếp, nên ta có thể sắp xếp các cặp số từ hai đầu vào để được các tổng bằng nhau. Khi đó :

$$\text{Tổng mỗi cặp} \times \text{số cặp} = 55 \quad (2) \quad 0,25$$

Vì 55 chỉ bằng 5×11 , do đó :

+ Nếu số cặp là 5 thì về trái của (1) có mười số từ 1 đến 10 và tổng của mỗi cặp là $1 + 10 = 2 + 9 = \dots = 11$: Hợp lý.

+ Nếu số cặp là 11 thì về trái của (1) có hai mươi số hai từ 1 đến 22 và tổng của mỗi cặp sẽ là $1 + 22 = 23$: Vô lý.

Kết luận : có 11 người dự cuộc họp . 0,25

Lưu ý : HS có thể nhận xét tương tự như trên, “ mò ” dân đến người thứ 11 thì có tổng số cái bắt tay là 55 :

$$1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 + 10 = 55$$

Khi đó cũng cho đủ số điểm qui định là 1 điểm .

Tháng 6 năm 1997

Câu 1 (2,5 điểm) :

a) $\frac{2}{5} = \frac{2 \times 3}{5 \times 3} = \frac{6}{15}$ 0,25

$$\frac{y}{15} = \frac{6}{15} \quad 0,25$$

Suy ra $y = 6$ 0,25

b) $\frac{27}{135} = \frac{27 : 9}{135 : 9} = \frac{3}{15}$ 0,25

$$\frac{3}{y-7} = \frac{3}{15} \quad 0,25$$

Suy ra : $y - 7 = 15 \rightarrow y = 15 + 7 = 22$ 0,25

c) $320 : y - 10 = 5 \times 48 : 24$

$$320 : y - 10 = 5 \times 2$$

$$320 : y - 10 = 10$$

0,25

$$320 : y = 10 + 10$$

$$320 : y = 20$$

$$y = 320 : 20$$

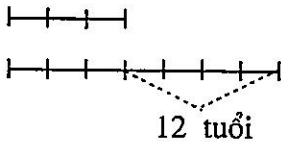
$$y = 16$$

0,25

0,5

Câu 2 (2,5 điểm):

- Sơ đồ tuổi của An và Bình năm 1997 :



0,5

- Năm 1997, tuổi Bình hơn tuổi An “4 phần” ($= 7 - 3$) ứng với 12 tuổi. Vì vậy “1 phần” ứng với $12 : 4 = 3$ tuổi. 0,5

- Do đó tuổi của An là : $3 \times 3 = 9$ (tuổi) 0,25

- Và tuổi của Bình là : $9 + 12 = 21$ (tuổi) 0,25

- Năm 2000, tuổi của An là : $9 + (2000 - 1997) = 12$ tuổi 0,25

- Và tuổi của Bình là : $21 + (2000 - 1997) = 24$ tuổi 0,25

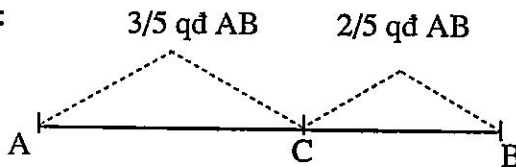
- Tỷ số phần trăm tuổi của An và Bình là :

$$12 : 24 = 0,5 = 0,5 \times 100 \% = 50 \%$$

0,5

Vậy, đến năm 2000 tuổi của An bằng 50% tuổi của Bình

Câu 3 (2,5 điểm):



Gọi nơi gặp nhau của hai xe là C .

Ký hiệu : quãng đường AB (quãng AB) = 1

Đổi : 1 giờ 36 phút = $1 \frac{3}{5}$ giờ = $\frac{8}{5}$ giờ

0,25

- Xe tải : thời gian đi qđ AB = 11 - 5 = 6 giờ 0,25

Vận tốc xe tải = $\frac{\text{qđ AB}}{\text{thời gian đi qđ AB}} = \frac{1}{6}$ (qđ AB/giờ) 0,25

Thời gian đi qđ AC = $2 + \frac{8}{5} = \frac{18}{5}$ (giờ) 0,25

qđ AC = vận tốc xe tải \times thời gian đi qđ AC
 $= \frac{1}{6} \times \frac{18}{5} = \frac{3}{5}$ (qđ AB) 0,25

qđ CB = qđ BC = qđ AB - qđ AC = $1 - \frac{3}{5} = \frac{2}{5}$ (qđ AB) 0,25

- Xe con : vận tốc xe con = $\frac{\text{qđ BC}}{\text{thời gian đi qđ BC}} = \frac{2/5}{8/5} = \frac{1}{4}$ 0,5

Thời gian đi qđ AB = $\frac{\text{qđ AB}}{\text{vận tốc xe con}} = \frac{1}{1/4} = 4$ (giờ)

Vậy xe con chạy từ B về A mất 4 giờ . 0,5

Câu 4 (2,5 điểm):

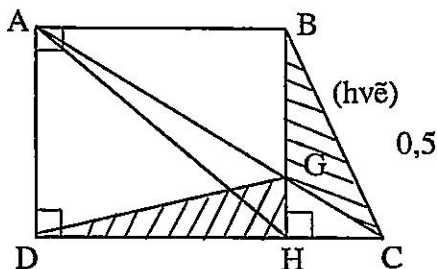
- Nối AH, hai tam giác AHC và BHC chung đáy HC, hai đường cao hạ từ A và B xuống HC bằng nhau vì cùng bằng đường cao hình thang ABCD. Vì vậy :

$$S_{\Delta AHC} = S_{\Delta BHC} \quad 0,5$$

- Suy ra : $S_{\Delta AGH} = S_{\Delta BGC}$ (1) (cùng bớt phần chung GHC) 0,5

- Hai tam giác AGH và DGH chung đáy GH, hai đường cao hạ từ A và D xuống GH bằng nhau . Vì vậy :

$$S_{\Delta AGH} = S_{\Delta DGH} \quad (2) \quad 0,5$$



- Từ (1) và (2) suy ra diện tích tam giác DGH bằng diện tích tam giác BGC : $S_{\Delta DGH} = S_{\Delta BGC}$ 0,5

Ghi chú : So sánh các cặp tam giác ở trên ta có diện tích hai tam giác bằng nhau. Nếu học sinh thiếu từ “ diện tích ” thì chỉ chấm phần đó 0,25 (nửa số điểm quy định) .

Câu 5 (1 điểm):

- Anh Tư nhận thấy rằng : $1/2 + 1/4 + 1/8 + 1/16 = 15/16$ 0,25
(đàn cừ). Nghĩa là bố cho các con chưa hết đàn cừ, còn thừa $1/16$ đàn cừ .

- Vì 15 (tử số) lại ứng với số lượng con cừ trong đàn nên anh bèn “mượn” một con cừ của hàng xóm. Như thế đàn cừ sẽ “có 16 con”, việc chia đàn cừ sẽ dễ dàng. 0,25

- Cụ thể : Anh Cả được $1/2$ đàn cừ sẽ được số con cừ là :

$$16 \times 1/2 = 8 \text{ (con cừ)}$$

Anh Hai được $1/4$ đàn cừ

$$16 \times 1/4 = 4 \text{ (con cừ)}$$

Anh Ba được $1/8$ đàn cừ

$$16 \times 1/8 = 2 \text{ (con cừ)}$$

Anh Tư được $1/16$ đàn cừ

$$16 \times 1/16 = 1 \text{ (con cừ)}$$

- Tổng số cừ cả 4 người nhận được là :

$$8 + 4 + 2 + 1 = 15 \text{ (con cừ)}$$

và thừa một con cừ đã đi mượn, được trả lại hàng xóm .

Như vậy là thoả mãn yêu cầu của Bố. (Thực ra, cách chia này làm ông bố “thiệt” $1/16$ đàn cừ. Song, có thể mới không phải mổ hoặc bán cừ để chia tiền). 0,25

Tháng 6 năm 1998

Câu 1 (2,5 điểm):

$$\begin{aligned} \text{a) } & (100 + 42) \times 42 + (200 - 58) \times 58 \\ & = 142 \times 42 + 142 \times 58 && 0,25 \\ & = 142 \times (42 + 58) && 0,25 \\ & = 142 \times 100 && 0,25 \\ & = 14200 && 0,25 \end{aligned}$$

(Lưu ý : Bước thứ hai không đặt 142 làm thừa số chung thì việc tính đến kết quả cũng chỉ được tối đa 0,75)

$$\begin{aligned} \text{b) } & (1998 : 18 - 1443 : 13) \times (16996 - 1110 : 30 \times 305) \\ & = (111 - 111) \times (16996 - 1110 : 30 \times 305) && 0,25 \\ & = 0 \times (16996 - 1110 : 30 \times 305) && 0,25 \\ & = 0 && 0,25 \end{aligned}$$

(Lưu ý : Nếu HS “ cứ ” tính cả ngoặc đơn sau thì chỉ được 0,5).

$$\begin{aligned} \text{c) } & 5\frac{3}{5} + 1,75 + 6\frac{1}{8} + 4\frac{1}{4} + 3,875 + 3,4 \\ & = (5,6 + 3,4) + (1,75 + 4,25) + (6,125 + 3,875) && 0,25 \\ & = 9 + 6 + 10 && 0,25 \\ & = 25 && 0,25 \end{aligned}$$

(Lưu ý : Nếu HS không biết nhóm hợp lý thì chỉ được 0,5).

Câu 2 (2,5 điểm): Tàu lướt qua trước mặt một người hết 12 giây. Nghĩa là sau 12 giây tàu đã chạy được một quãng đường bằng chính chiều dài đoàn tàu. 0,5

Tàu chạy qua cây cầu dài 980 m hết 82 giây. Nghĩa là sau 82 giây tàu đã chạy được một quãng đường bằng chiều dài cây cầu cộng với chiều dài đoàn tàu. 0,5

Từ đó suy ra tàu chạy đoạn đường 980 m hết thời gian là :

$$82 - 12 = 70 \text{ (giây)} \quad 0,5$$

Vận tốc của tàu :

$$980 : 70 = 14 \text{ (m/giây)} \quad 0,5$$

Chiều dài đoàn tàu là :

$$14 \times 12 = 168 \text{ (m)} \quad 0,5$$

Câu 3 (3,0 điểm): Quy ước công việc (CV) ba anh em phải làm là : 1 (CV) 0,25

Vì Hương và chị Lan cùng làm thì sau 12 giờ xong công việc, nên 1 giờ Hương và chị Lan làm được :

$$1:12 = \frac{1}{12} \text{ (CV)} \quad (1) \quad 0,25$$

Trong 3 giờ hai chị em làm được :

$$3 \times \frac{1}{12} = \frac{1}{4} \text{ (CV)} \quad 0,25$$

Phần công việc còn lại mà Hương và anh Dũng hoàn thành trong 5 giờ là :

$$1 - \frac{1}{4} = \frac{3}{4} \text{ (CV)} \quad 0,25$$

Trong 1 giờ Hương và anh Dũng làm được :

$$\frac{3}{4} : 5 = \frac{2}{30} \text{ (CV)} \quad (2) \quad 0,25$$

Vì năng suất của anh Dũng gấp đôi chị Lan (2 Lan = 1 Dũng), nên lấy (2) trừ (1) sẽ biết 1 giờ chị Lan làm được :

$$\frac{3}{20} - \frac{1}{12} = \frac{1}{15} \text{ (CV)} \quad (3) \quad 0,5$$

Từ (1) và (3) suy ra 1 giờ Hương làm được :

$$\frac{1}{12} - \frac{1}{15} = \frac{1}{60} \quad (\text{CV}) \quad (4) \quad 0,25$$

Từ (2) và (4) suy ra 1 giờ anh Dũng làm được :

$$\frac{3}{20} - \frac{1}{60} = \frac{2}{15} \quad (\text{CV}) \quad (5) \quad 0,25$$

(Lưu ý : có thể suy từ năng suất của chị Lan : $2 \times \frac{1}{15} = \frac{2}{15}$)

Vậy, một người làm một mình xong công việc đó sẽ hết thời gian :

- Với Hương là : $1 : \frac{1}{60} = 60$ (giờ) 0,25

- Với chị Lan là : $1 : \frac{1}{15} = 15$ (giờ) 0,25

- Với anh Dũng là : $1 : \frac{2}{15} = 7,5$ (giờ) 0,25

Câu 4 (2,0 điểm) : Bốn cánh hoa là 4 tam giác vuông bằng nhau nên diện tích phần còn lại sẽ là tổng diện tích của 4 tam giác (ABI) bằng nhau . 0,5

Diện tích tam giác ABI là :

$$S_{ABI} = 140 : 4 = 35 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,25$$

Mặt khác $S_{ABI} = OB \times AI : 2$; do đó $OB - OI = OA - OI = AI = 7\text{cm}$ nên :

$$OB = 35 \times 2 : 7 = 10 \text{ (cm)} \quad 0,5$$

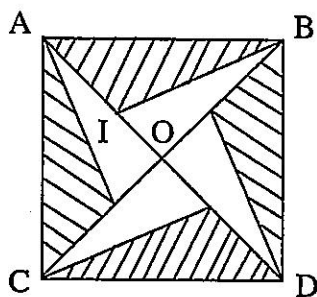
$$OI = 10 - 7 = 3 \text{ (cm)} \quad 0,25$$

Diện tích hình hoa là :

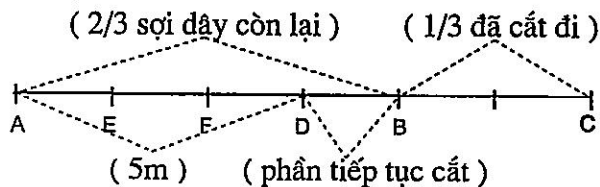
$$4 \times (OB \times OI : 2)$$

$$= 4 \times (10 \times 3 : 2)$$

$$= 60 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,5$$



Câu 5 (1,0 điểm) :



Coi sợi dây $AC = 10\text{m}$ gồm 6 phần bằng nhau. Đoạn dây còn lại AB là 4 phần và $AD = 3$ phần $= 5\text{m}$. 0,5

Từ đó ta có cách cắt như sau :

- Gấp đôi đoạn dây còn lại (được 2 phần)
- Tiếp tục gấp đôi lần nữa (được 4 phần)
- Cắt một phần này đi (DB) sẽ được đoạn dây 5m . 0,5

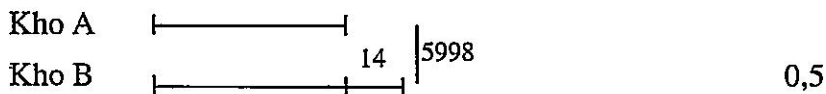
Tháng 6 năm 1999

Câu 1 (1,5 điểm) :

- a) $x : 7 = 920699 : 70$
 $x : 7 = 920699 : 10 : 7$ 0,25
 $x = 920699 : 10 = 92069,9$ 0,25
- b) $5 \times x - 1952 = 2500 - 1947$
 $5 \times x - 1952 = 2505 - 1952$ 0,25
 $5 \times x = 2505$
 $x = 2505 : 5 = 501$ 0,25
- c) $x \times 1999 - x = 1999 \times 1997 + 1999$
 $x (1999 - 1) = 1999 (1997 + 1)$ 0,25
 $x \times 1998 = 1999 \times 1998$
 $x = 1999$ 0,25

(Lưu ý: Nếu HS tính theo cách khác, " không nhanh hơn ", mà đến kết quả đúng thì chỉ được $0,25 \times 3$ cho cả câu 1).

Câu 2 (2,5 điểm): Sơ đồ (sau khi chuyển bớt gạo từ kho A sang kho B) :



Từ sơ đồ trên sẽ tính được :

- Sau khi bớt, số gạo còn lại ở kho A là :

$$(5998 - 14) : 2 = 2992 \text{ (tấn)} \quad 0,5$$

- Sau khi thêm, số gạo có ở kho B là :

$$2992 + 14 = 3006 \text{ (tấn)} \quad 0,5$$

Vì đã chuyển 85 tấn gạo từ kho A sang kho B nên suy ra số gạo lúc đầu :

- Ở kho A là : $2992 + 85 = 3077 \text{ (tấn)} \quad 0,5$

- Ở kho B là : $3006 - 85 = 2921 \text{ (tấn)} \quad 0,5$

Câu 3 (3 điểm):

Gọi số phải tìm là \overline{ab}

$a \neq 0$; a và b là hai số tự nhiên < 10 (1) 0,5

Theo giả thiết ta có :

$$\overline{ab} = a \times 10 + b = a \times 12 + 2 ; \quad 2 < a \quad 0,5$$

$$10 \times a + b = 10 \times a + 2 \times a + 2 \quad 0,25$$

$$b = 2 \times (a + 1) \quad 0,25$$

Vì $2 \times (a + 1)$ là số chẵn nên b là số chẵn (2) 0,25

Mặt khác $a > 2$ nên $b > 6$ (3) 0,25

Từ (1) , (2) , (3) suy ra : $b = 8$ 0,5

Tính a : $8 = 2 \times (a + 1)$ $a = 3$ 0,25

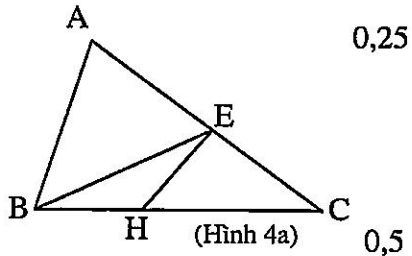
Số phải tìm là : $\overline{ab} = 38$ 0,25

Câu 4 (3 điểm):

a) Vẽ hình (Hình 4a)

Nối B với E , ta được hai tam giác BAE và BCE có chung đường cao hạ từ B và $EA = EC$ nên :

$$S_{BAE} = S_{BCE} = \frac{1}{2} S_{ABC}$$

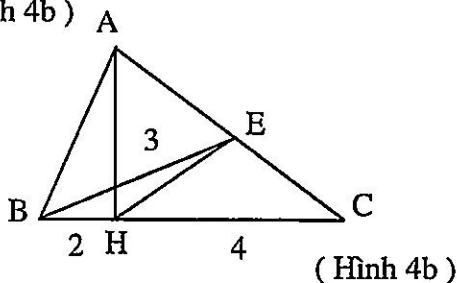


- Trên BC ta lấy điểm H sao cho $S_{EBH} = \frac{1}{2} S_{EBC} = \frac{1}{6} S_{ABC}$. Như vậy nếu diện tích tam giác ABC được chia thành 6 phần bằng nhau thì diện tích tứ giác ABHE có 4 phần, còn diện tích tam giác EHC có 2 phần .

- Hai tam giác EBH và EBC có chung đường cao hạ từ E và $S_{EBH} = \frac{1}{3} S_{EBC}$ nên : $BH = \frac{1}{3} BC = \frac{1}{3} \times 6 = 2$ (cm)

Vậy phải lấy điểm H trên cạnh BC sao cho H cách B là 2 cm và cách C là 4 cm . 0,75

b) Vẽ lại hình (Hình 4b) 0,25



- Diện tích tam giác AHC là :

$$S_{AHC} = \frac{AH \times HC}{2} = \frac{3 \times 4}{2} = 6 \text{ (cm}^2 \text{)}$$
 0,25

- Diện tích tam giác ABC là :

$$S_{ABC} = \frac{AH \times BC}{2} = \frac{3 \times 6}{2} = 9 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,25$$

- Diện tích tam giác EBH là :

$$S_{EBH} = S_{ABC} : 6 = \frac{9}{6} = 1,5 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,25$$

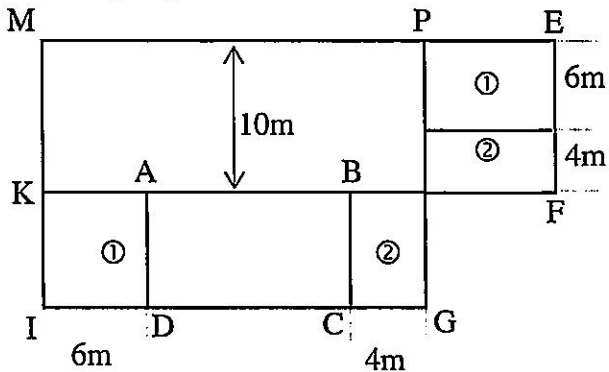
Câu 5 (1 điểm):

- Vẽ hình 5 0,5

- Từ hình 5, sau khi " cắt ghép ", ta nhận thấy diện tích hình chữ nhật MEFK bằng diện tích phần sân mở rộng thêm, có chiều rộng là $EF = 4 + 6 = 10 \text{ (m)}$ và chiều dài là $FK = 4 + 6 + (120 : 2) = 70 \text{ (m)}$. 0,25

- Vậy diện tích phần sân mở rộng thêm là :

$$10 \times 70 = 700 \text{ (m}^2\text{)} \quad 0,25$$



(hình 5)

Tháng 6 năm 2000

Câu 1 (3 điểm):

a) $15 \times x + 15 \times 2,7 = 105$

$$15 \times (x + 2,7) = 105 \quad 0,5$$

$$x + 2,7 = 105 : 15 = 7 \quad 0,25$$

$$x = 7 - 2,7 = 4,3 \quad 0,25$$

$$b) (x+1) + (x+2) + (x+3) + (x+4) + (x+5) = 45$$

$$x + x + x + x + x + 1 + 2 + 3 + 4 + 5 = 45 \quad 0,25$$

$$5 \times x + 15 = 45 \quad 0,25$$

$$5 \times x = 45 - 15 = 30 \quad 0,25$$

$$x = 30 : 5 = 6 \quad 0,25$$

$$c) \left(\frac{2}{11 \times 13} + \frac{2}{13 \times 15} + \frac{2}{15 \times 17} + \frac{2}{17 \times 19} + \frac{2}{19 \times 21} \right) \times 462 - x = 19$$

$$\left(\frac{1}{11} - \frac{1}{13} + \frac{1}{13} - \frac{1}{15} + \frac{1}{15} - \frac{1}{17} + \frac{1}{17} - \frac{1}{19} + \frac{1}{19} - \frac{1}{21} \right) \times 462 - x = 19$$

$$\left(\frac{1}{11} - \frac{1}{21} \right) \times 462 - x = 19 \quad 0,5$$

$$\frac{10}{231} \times 462 - x = 19 \quad 0,25$$

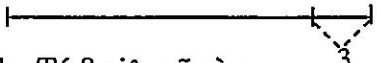
$$20 - x = 19 \quad 0,25$$

$$x = 20 - 19 = 1$$

Câu 2 (2 điểm):

- Sơ đồ số bi của mỗi bạn nếu Tuấn cho Tú 8 viên :

Số bi của Tuấn  87 0,5

Số bi của Tú 

- Số bi của Tuấn nếu cho Tú 8 viên sẽ còn

$$(87 - 3) : 2 = 42 \text{ (viên bi)} \quad 0,5$$

- Số bi của Tuấn (lúc đầu) là : $42 + 8 = 50$ (viên bi) 0,5

- Số bi của Tú (lúc đầu) là : $87 - 50 = 37$ (viên bi) 0,5

Câu 3 (2 điểm):

- Nếu cả 15 bao chỉ đóng 25 kg mỗi bao thì được :

$$25 \times 15 = 375 \text{ (kg)} \quad 0,5$$

- Số gạo còn dư ra là : $536 - 375 = 161 \text{ (kg)}$ 0,25

- Mỗi bao loại 48 kg đựng được nhiều hơn loại 25 kg là :
 $48 - 25 = 23 \text{ (kg)}$ 0,25

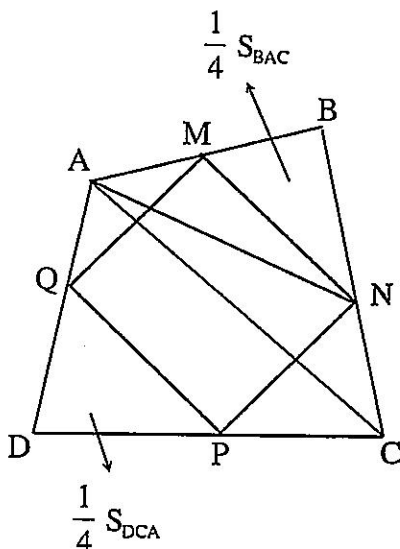
- Số bao loại 48 kg là: $161 : 23 = 7 \text{ (bao)}$ 0,5

- Số bao loại 25 kg là : $15 - 7 = 8 \text{ (bao)}$ 0,5

Câu 4 (3 điểm):

Nối AN , AC ta có :

$S_{BAN} = S_{NAC}$ (vì có chung đường cao xuất phát từ A và đáy BN bằng đáy NC) 0,25



Suy ra: $S_{BAN} = \frac{1}{2} S_{BAC}$ (1) 0,5

Ta lại có :

$S_{BMN} = S_{MNA}$ (vì có chung đường cao xuất phát từ N và đáy BM bằng đáy AM) 0,25

Suy ra :
 $S_{BMN} = \frac{1}{2} S_{BAN}$ (2) 0,5

Từ (1) và (2) suy ra : $S_{BMN} = \frac{1}{4} S_{BAC}$ 0,25

Tương tự như trên ta sẽ có : $S_{DPQ} = \frac{1}{4} S_{DCA}$ 0,25

$$\text{Vì vậy } S_{BMN} + S_{DPQ} = \frac{1}{4} (S_{BAC} + S_{DCA}) = \frac{1}{4} S_{ABCD} \quad (3) \quad 0,25$$

Lý luận tương tự ta được :

$$S_{AQM} + S_{CNP} = \frac{1}{4} S_{ABCD} \quad (4) \quad 0,25$$

Từ (3) và (4) :

$$S_{BMN} + S_{DPQ} + S_{AQM} + S_{CNP} = \frac{1}{2} S_{ABCD} \quad 0,25$$

Suy ra :

$$\begin{aligned} S_{MNPQ} &= S_{ABCD} - (S_{BMN} + S_{DPQ} + S_{AQM} + S_{CNP}) \\ &= S_{ABCD} - \frac{1}{2} S_{ABCD} = \frac{1}{2} S_{ABCD} \end{aligned} \quad 0,25$$

Câu 5 (1 điểm): Gọi giá xăng dầu khi chưa tăng là a , thì giá xăng dầu khi tăng 20% là :

$$a + 20\%a = 120\%a \quad 0,25$$

Sau một thời gian, giá xăng dầu lại giảm 20%, nên giá xăng dầu hiện nay là :

$$120\%a - 20\%(120\%a) = 96\%a \quad 0,5$$

Vậy so với giá xăng dầu khi chưa tăng thì hiện nay giá xăng dầu rẻ hơn là :

$$a - 96\%a = 4\%a \quad 0,25$$

Tháng 6 năm 2001

Câu 1 (3 điểm):

$$\text{a) Nhận xét } \frac{965}{100} = 9,65 \quad ; \quad \frac{59}{10} = 5,9 \quad ; \quad 9 \frac{573}{1000} = 9,573 \quad 0,25$$

$$\Rightarrow 5,9 < 9,573 < 9,599 < 9,6 < 9,65 \quad 0,25$$

$$\text{hay } \frac{59}{10} < 9 \frac{573}{1000} < 9,599 < 9,6 < 9,65 \quad 0,5$$

$$\text{b) Nhận xét } \frac{7}{2} = \frac{14}{4} > \frac{9}{4} \quad ; \quad \frac{6}{15} = \frac{2}{5} < \frac{3}{5} < \frac{3}{4} \quad 0,25$$

$$\Rightarrow \frac{2}{3} < \frac{3}{5} < \frac{3}{4} < \frac{9}{4} < \frac{14}{4} \quad 0,25$$

$$\text{hay } \frac{6}{15} < \frac{3}{5} < \frac{3}{4} < \frac{9}{4} < \frac{7}{2} \quad 0,5$$

$$\text{c) Nhận xét } \frac{1996}{1997} = 1 - \frac{1}{1997} \quad ; \quad \frac{1997}{1998} = 1 - \frac{1}{1998}$$

$$\frac{1998}{1999} = 1 - \frac{1}{1999} \quad ; \quad \frac{1999}{2000} = 1 - \frac{1}{2000} \quad ; \quad \frac{2000}{2001} = 1 - \frac{1}{2001} \quad 0,25$$

$$\text{Ta có } \frac{1}{1997} > \frac{1}{1998} > \frac{1}{1999} > \frac{1}{2000} > \frac{1}{2001} \quad 0,25$$

$$\text{Nên } \frac{1996}{1997} < \frac{1997}{1998} < \frac{1998}{1999} < \frac{1999}{2000} < \frac{2000}{2001} \quad 0,5$$

Câu 2 (2 điểm):

6 bạn sẽ ứng với số phần trăm học sinh của lớp là :

$$100\% - 85\% = 15\% \quad 1,0$$

Số học sinh của lớp 5A là :

$$(6 \times 100) : 15 = 40 \text{ (học sinh)} \quad 1,0$$

Câu 3 (2 điểm):

Vì trong các bao còn lại có số đường trắng gấp 3 lần số đường vàng nên tổng số kg đường trắng và đường vàng còn lại phải là một số chia hết cho 4 .


Tổng số kg đường ban đầu là :


$$22 + 21 + 20 + 23 + 26 = 112 \text{ (kg)} \quad 0,5$$

Vì 112 chia hết cho 4 nên số kg đường đã bán cũng phải chia hết cho 4 . 0,5

Trong các số 22 ; 21 ; 20 ; 23 ; 26 chỉ có 20 chia hết cho 4 .
Vậy đã bán đi bao đựng 20 kg. Tổng số kg đường còn lại là :

$$112 - 20 = 92 \text{ (kg)} \quad 0,25$$

Đường trắng  } 92(kg) 0,25

Đường vàng 
Số kg đường vàng còn lại là :

$$92 : (3 + 1) = 23 \text{ (kg)} \quad 0,25$$

Số kg đường trắng còn lại là :

$$23 \times 3 = 69 \text{ (kg)} \quad 0,25$$

Câu 4 (3 điểm):

- a) - Sau khi vẽ tam giác thứ nhất thì có : 1 tam giác
- Sau khi vẽ tam giác thứ hai thì có : $1 + 4 = 5$ tam giác
- Sau khi vẽ tam giác thứ ba thì có : $1 + 4 + 4 = 9$

hay $1 + 4 \times 2 = 9$ tam giác

Suy ra, sau khi vẽ tam giác thứ 10 thì có

$$1 + 4 \times 9 = 37 \text{ tam giác} \quad 1,0$$

b) Vì có chung đường cao hạ từ B và đáy $AC = 2AN$ nên :

$$S_{ABC} = 2S_{ABN} \quad 0,25$$

Vì có chung đường cao hạ từ N và đáy $AB = 2AM$ nên:

$$S_{ABN} = S_{AMN} \quad 0,25$$

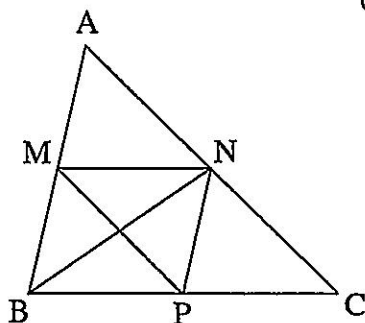
$$S_{ABC} = 4S_{AMN} \quad \text{hay} \quad S_{AMN} = \frac{1}{4}S_{ABC} \quad 0,25$$

$$\text{Tương tự } S_{BMP} = \frac{1}{4}S_{ABC} ; S_{CPN} = \frac{1}{4}S_{ABC} \quad 0,25$$

Suy ra $S_{MNP} = \frac{1}{4}S_{ABC}$ hay diện tích tam giác thứ 2 bằng $\frac{1}{4}$ diện

tích tam giác thứ nhất (1)

0,25



Tương tự ta cũng suy ra được diện tích tam giác thứ 3 bằng $\frac{1}{4}$ diện tích tam giác thứ 2 . (2)

0,25

Từ (1) và (2) suy ra diện tích tam giác thứ 3 bằng $\frac{1}{16}$ diện tích tam giác thứ nhất .

0,25

Vậy diện tích tam giác thứ nhất là :

$$15 \times 16 = 240 \text{ (cm}^2 \text{)} .$$

0,25

Tháng 6 năm 2002

Câu 1 (3 điểm):

a) Theo đề bài ra ta có :

$$99,1+99,2+99,3+99,4+99,5+99,6+99,7+99,8+99,9 \quad 0,5$$

$$= (99,1+99,9)+(99,2+99,8)+(99,3+99,7)+(99,4+99,6)+99,5 \quad 0,5$$

$$= 199 + 199 + 199 + 199 + 99,5 \quad 0,5$$

$$= 199 \times 4 + 99,5 = 895,5 \quad 0,5$$

$$b) 1 \times 2 \times 3 \times 4 \times 5 \times 6 \times 7 \times 8 \times 9$$

$$= (2 \times 5) \times (1 \times 3 \times 4 \times 6 \times 7 \times 8 \times 9)$$


$$= 10 \times (1 \times 3 \times 4 \times 6 \times 7 \times 8 \times 9) \quad 0,5$$


Vậy tích trên có tận cùng là chữ số 0 0,5

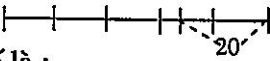
Câu 2 (2 điểm):

Một bộ bàn ghế có 5HS thì bốn bộ bàn ghế có $5 \times 4 = 20HS$ 0,5

Theo đề bài ta có sơ đồ :

+ Số bộ bàn ghế  0,5

+ Xếp theo cách 1 thì số HS là  0,5

+ Xếp theo cách 1 thì số HS là 

Từ sơ đồ trên ta thấy số bộ bàn ghế là :

$$(20 + 4) : 2 = 12 \text{ (bộ)} \quad 0,5$$

Số học sinh của lớp là :

$$12 \times 3 + 4 = 40 \text{ (HS)} \quad 0,5$$

$$(\text{Hoặc } 12 \times 5 - 20 = 40)$$

Câu 3 (2 điểm): Coi 1 bể đầy nước là đơn vị quy ước

Đổi 20 phút = $1/3$ giờ 0,25

Mở cả hai vòi thì trong 1 giờ hai vòi chảy được :

$$1 : 3 = 1/3 \text{ (bể)} \quad 0,25$$

Trong $1/3$ giờ hai vòi chảy được :

$$1/3 \times 1/3 = 1/9 \text{ (bể)} \quad 0,25$$

Trong 4 giờ vòi B chảy được :

$$1 - 1/9 = 8/9 \text{ (bể)} \quad 0,25$$

Trong 1 giờ vòi B chảy được :

$$8/9 : 4 = 2/9 \text{ (bể)} \quad 0,25$$

Trong 1 giờ vòi A chảy được :

$$1/3 - 2/9 = 1/9 \text{ (bể)} \quad 0,25$$

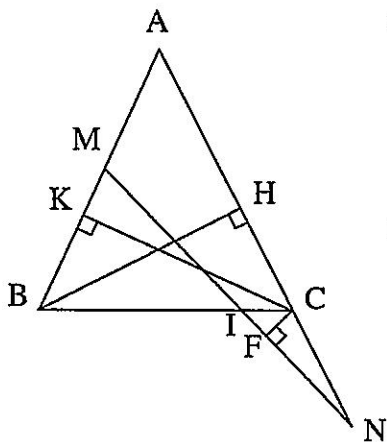
Thời gian vòi A chảy một mình để đầy bể là :

$$1 : 1/9 = 9 \text{ giờ} \quad 0,25$$

Thời gian vòi B chảy một mình để đầy bể là :

$$1 : 2/9 = 9/2 \text{ giờ} = 4 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \quad 0,25$$

Câu 4 (3 điểm):



a) Ta có

$$S_{ABC} = \frac{1}{2} BH \times AC = \frac{1}{2} CK \times AB \quad 0,5$$

Theo đề bài $AB = AC$

Suy ra $BH = CK \quad (1) \quad 0,5$

b) Ta có $S_{CBM} = \frac{1}{2} BM \times CK$

$$S_{CBM} = \frac{1}{2} CN \times BH$$

Theo đề bài và (1) : $BM = CN$

$$BH = CK$$

Suy ra $S_{CBM} = S_{RCN} \quad 0,5$

Hai tam giác này có chung đáy BC nên chiều cao hạ từ M xuống BC bằng chiều cao hạ từ N xuống BC. 0,25

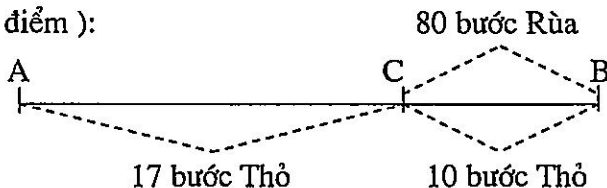
Hai tam giác MIC và NIC có đáy chung và hai chiều cao hạ từ M và N xuống IC bằng nhau nên :

$$S_{MIC} = S_{NIC} \quad (2) \quad 0,5$$

c) Từ (2) ta có : $\frac{1}{2} IM \times CF = \frac{1}{2} IN \times CF$

Suy ra $IM = IN \quad 0,75$

Câu 5 (1 điểm):



+ 1 bước Thỏ = 8 bước Rùa nên 80 bước Rùa = 10 bước Thỏ 0,25

+ Quãng đường đua là AB. Rùa chạy trước đến C cách điểm xuất phát A là 17 bước Thỏ và cách đích B 10 bước Thỏ. Do đó độ dài đường đua là : $AB = 17 + 10 = 27$ (bước Thỏ) 0,25

+ Rùa tới C Thỏ mới bắt đầu chạy từ A, Rùa chạy 3 bước Thỏ mới chạy 1 bước. Khi Thỏ chạy đến đích B, hay chạy được 27 bước, thì Rùa sẽ chạy tiếp được : $27 \times 3 = 81$ (bước Rùa) 0,25

+ Vậy khi đó Rùa đã vượt đích 1 bước

Hay Rùa về đích trước Thỏ 0,25

Tháng 6 năm 2003

Câu 1 (2điểm):

a) $\frac{2003 \times 2004}{2003 \times 2004 + 1}$ và $\frac{2004}{2003}$

Vì $\frac{2003 \times 2004}{2003 \times 2004 + 1} < 1$ 0,25

$\frac{2004}{2003} > 1$ 0,25

nên $\frac{2003 \times 2004}{2003 \times 2004 + 1} < \frac{2004}{2003}$ 0,25

b) $\frac{33}{47}$ và $\frac{40}{54}$ Ta có $\frac{33}{47} + \frac{14}{47} = 1$ 0,25
 $\frac{40}{54} + \frac{14}{54} = 1$

Vì $\frac{14}{47} > \frac{14}{54}$ 0,25

Nên $\frac{33}{47} < \frac{40}{54}$ 0,25

c) $\frac{15}{17}$ và $\frac{13}{18}$ 0,25
 ta có $\frac{15}{17} > \frac{15}{18}$; $\frac{15}{18} > \frac{13}{18}$

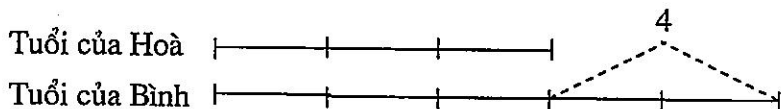
nên $\frac{15}{17} > \frac{13}{18}$ 0,25

Câu 2 (2điểm):

Hai năm trước Hoà kém Bình 4 tuổi. Vậy hiện nay

Hoà vẫn kém Bình 4 tuổi . 0,5

Sơ đồ tuổi của Hoà và Bình hiện nay :



Tuổi của Hoà hiện nay là $4 : (5 - 3) \times 3 = 6$ (tuổi) 0,5

Tuổi của Bình hiện nay là $6 + 4 = 10$ (tuổi) 0,5

Câu 3 (2 điểm):

- Từ 1 đến 9 có 9 số có một chữ số ,
 Tâm phải viết 9 chữ số . 0,5

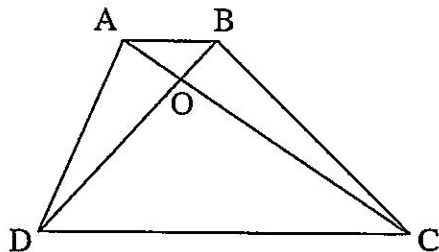
- Từ 10 đến 99 có $99 - 10 + 1 = 90$ số có hai chữ số ,
 Tâm phải viết $2 \times 90 = 180$ chữ số . 1,0

- Số 100 có 3 chữ số . 0,25

Vậy bạn Tâm phải viết tất cả $9 + 180 + 3 = 192$ (chữ số) 0,25

Câu 4 (4 điểm):

a) Hai tam giác ACD và BCD có chung đáy CD, hai đường cao hạ từ A, B xuống CD là bằng nhau và cùng bằng đường cao của hình thang ABCD . Do đó :



$S_{ACD} = S_{BCD}$ 1,0

Suy ra : $S_{DAO} = S_{BCO}$ (1) 0,5

b) Hai tam giác BAO và BCO có chung đường cao hạ từ B, do đó:

$$S_{BAO} / S_{BCO} = AO / CO \quad 0,25$$

Hai tam giác DAO và DCO có chung đường cao hạ từ D, do đó:

$$S_{DAO} / S_{DCO} = AO / CO \quad 0,25$$

$$\text{Suy ra : } S_{BAO} / S_{BCO} = S_{DAO} / S_{DCO} \quad 0,25$$

Theo (1) , thay $S_{BCO} = S_{DAO}$ vào trên :

$$S_{BAO} / S_{DAO} = S_{DAO} / S_{DCO} \quad 0,5$$

$$\Rightarrow S_{DAO} \times S_{DAO} = S_{BAO} \times S_{DCO} \quad 0,25$$

Theo đề bài , $S_{BAO} = 1\text{cm}^2$, $S_{DCO} = 4\text{cm}^2$

$$\Rightarrow S_{DAO} \times S_{DAO} = 1 \times 4 = 2 \times 2$$

$$\Rightarrow S_{DAO} = 2 (\text{cm}^2) \quad 0,25$$

Diện tích hình thang ABCD :

$$S_{ABCD} = S_{DAO} + S_{BAO} + S_{BCO} + S_{DCO}$$

$$= 2 + 1 + 2 + 4$$

$$= 9 (\text{cm}^2) \quad 0,25$$

c) Hai tam giác ABC và BDC có hai đường cao hạ từ C và B xuống hai đáy AB và CD bằng nhau và cùng bằng đường cao của hình thang ABCD .

$$\text{Suy ra : } AB / CD = S_{ABC} / S_{BCD} = (S_{BAO} + S_{BCO}) / (S_{DCO} + S_{BCO})$$

$$= (1 + 2) / (4 + 2)$$

$$= 3 / 6 = 1/2 \quad 0,5$$

Câu 5 (1 điểm): Gọi quãng đường từ Vườn bách thú đến Hồ Gươm là S. Thời gian Ngựa Bạch chạy suốt quãng đường đua (từ Vườn bách thú tới Hồ Gươm và ngược lại) là :

$$(S / 24) / (S / 16) = (S \times 2 + S \times 3) / 48 = (S \times 5) / 48 \quad (1) \quad 0,25$$

Thời gian Ngựa Vàng chạy suốt quãng đường đua là :

$$(S \times 2) / 20 = (S \times 5) / 50 \quad (2) \quad 0,25$$

$$\text{So sánh (1) và (2): } (S \times 5) / 50 < (S \times 5) / 48 \quad 0,25$$

Vậy, thời gian chạy của Ngựa Vàng nhỏ hơn thời gian chạy của Ngựa Bạch. Hay Ngựa Vàng về đích trước. 0,25

Tháng 6 năm 2004

Câu 1 (3 điểm):

a) 1 điểm :

$$\underbrace{19 + 19 + \dots + 19}_{25 \text{ số hạng}} + \underbrace{75 + 75 + \dots + 75}_{19 \text{ số hạng}}$$

$$= 19 \times 25 + 75 \times 19 \quad 0,25$$

$$= 19(25 + 75) \quad 0,25$$

$$= 19 \times 100 \quad 0,25$$

$$= 1900 \quad 0,25$$

b) 1 điểm :

$$\begin{aligned} \text{Vế trái: } \overline{6a} + \overline{a8} &= 60 + a + \overline{a0} + 8 \\ &= \overline{aa} + 68 \end{aligned} \quad 0,25$$

$$\begin{aligned} \text{Vế phải: } (a + 6) \times 11 &= a \times 11 + 6 \times 11 \\ &= \overline{aa} + 66 \end{aligned} \quad 0,25$$

$$\text{Vậy } \overline{6a} + \overline{a8} \quad \boxed{>} \quad (a + 6) \times 11 \quad 0,25$$

c) 1 điểm :

$$x - \frac{2}{3} - \frac{2}{15} - \frac{2}{35} - \frac{2}{63} = \frac{1}{9}$$

$$x - \left(\frac{2}{3} + \frac{2}{15} + \frac{2}{35} + \frac{2}{63} \right) = \frac{1}{9} \quad 0,25$$

$$x - \left(\frac{2}{1 \times 3} + \frac{2}{3 \times 5} + \frac{2}{5 \times 7} + \frac{2}{7 \times 9} \right) = \frac{1}{9} \quad 0,25$$

$$x - \left(1 - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{9}\right) = \frac{1}{9} \quad 0,25$$

$$x - \left(1 - \frac{1}{9}\right) = \frac{1}{9}$$

$$x - \frac{8}{9} = \frac{1}{9}$$

$$x = \frac{1}{9} + \frac{8}{9}$$

$$x = 1 \quad 0,25$$

Câu 2 (2 điểm):

Quãng đường AB

Quãng đường chạy giờ đầu (AM)

Quãng đường chạy giờ thứ hai (MN)

Quãng đường chạy giờ thứ ba (NB)

Quãng đường còn lại sau khi chạy giờ đầu là :

$$(50 + 4) : 3 \times 5 = 90 \text{ (km)} \quad 0,5$$

Quãng đường AB dài :

$$90 : 3 \times 5 = 150 \text{ (km)} \quad 0,5$$

Câu 3 (2 điểm):

Gọi số cần tìm là a, phải là số tự nhiên khác không, nhỏ nhất và thoả mãn yêu cầu của đề bài . 0,25

Ta có : a chia cho 3 dư 1 nên a + 2 chia hết cho 3 .

a chia cho 4 dư 2 nên a + 2 chia hết cho 4 .

a chia cho 5 dư 3 nên a + 2 chia hết cho 5 .

a chia cho 6 dư 4 nên a + 2 chia hết cho 6 .

Suy ra a + 2 chia hết cho 3, cho 4, cho 5 và cho 6 . 0,75

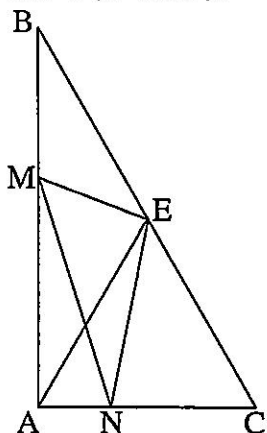
Vì số nhỏ nhất khác không chia hết cho 3, cho 4, cho 5 và cho 6 là 60 . 0,5

Vậy nên a + 2 = 60

$$a = 60 - 2$$

$$a = 58 \quad 0,5$$

Câu 4 (3 điểm):



a) Ta có $S_{ABC} = \frac{AB \times AC}{2}$ (1) 0,25

$BM = \frac{1}{3}AB \Rightarrow AM = \frac{2}{3}AB$

Ta có:

$$S_{AMN} = \frac{AM \times AN}{2} = \frac{1}{2} \times \left(\frac{2}{3}AB \right) \times \left(\frac{1}{4}AC \right)$$

$$= \frac{1}{12} \times AB \times AC = \frac{1}{6} \frac{AB \times AC}{2} \quad (2)$$

Từ (1) và (2): $S_{AMN} = \frac{1}{6}S_{ABC}$ (3) 0,5

Vì $S_{AMN} + S_{MNCB} = S_{ABC}$ nên $S_{MNCB} = \frac{5}{6}S_{ABC}$ 0,25

b) Nối A với E. Vì E là điểm chính giữa BC nên $BE = EC = \frac{1}{2}BC$.

Ta có :

$S_{EMB} = \frac{1}{3}S_{EAB}$ (Vì có chung chiều cao hạ từ E và có đáy

$MB = \frac{1}{3}AB$). 0,25

$S_{EAB} = \frac{1}{2}S_{ABC}$ (Vì có chung chiều cao hạ từ A và có đáy

$BE = \frac{1}{2}BC$). 0,25

Suy ra : $S_{EMB} = \frac{1}{3} \times \frac{1}{2}S_{ABC} = \frac{1}{6}S_{ABC}$ (4) 0,25

Từ (3) và (4): $S_{AMN} = S_{EMB}$ 0,25

c) Vì $AN = \frac{1}{4}AC$ nên $NC = \frac{3}{4}AC$

Ta có :

$$S_{ENC} = \frac{3}{4}S_{AEC} \quad (\text{ Vì có chung chiều cao hạ từ E và có đáy}$$

$$NC = \frac{3}{4}AC) \quad 0,25$$

$$S_{AEC} = \frac{1}{2}S_{ABC} \quad (\text{ Vì có chung chiều cao hạ từ A và có đáy}$$

$$EC = \frac{1}{2}BC) \quad 0,25$$

$$\text{Suy ra } S_{ENB} = \frac{3}{4} \times \frac{1}{2}S_{ABC} = \frac{3}{8}S_{ABC} \quad (5) \quad 0,25$$

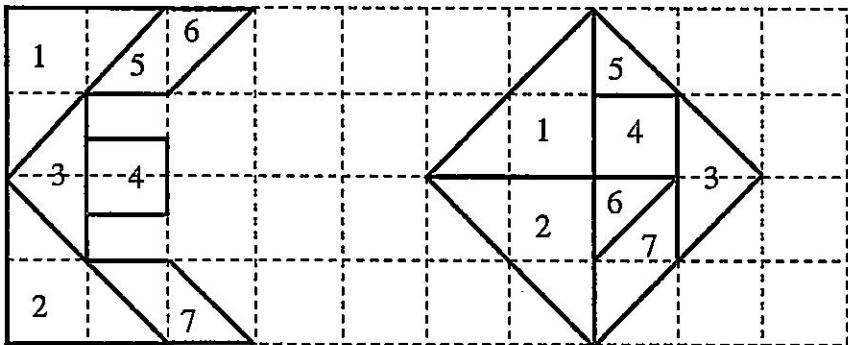
$$\text{Ta có } S_{EMN} = S_{ABC} - S_{AMN} - S_{EMB} - S_{ENC}$$

$$\text{Từ (3), (4) và (5) ta có } S_{EMN} = S_{ABC} - \frac{1}{6}S_{ABC} - \frac{1}{6}S_{ABC} - \frac{3}{8}S_{ABC}$$

$$= \left(1 - \frac{1}{6} - \frac{1}{6} - \frac{3}{8}\right) \times S_{ABC}$$

$$= \frac{7}{24}S_{ABC} = \frac{7}{24} \times 24 = 7(\text{cm}^2) \quad 0,25$$

Câu 5 (1 điểm):



Câu 1 (3 điểm):

a) 1 ; 2 ; 3 ; 5 ; 8 ; 13 ; ...

* Ta nhận thấy :
$$\left. \begin{array}{l} 3 = 1 + 2 \\ 5 = 2 + 3 \\ 8 = 3 + 5 \\ 13 = 5 + 8 \end{array} \right\} 0,5$$

Vậy ba số hạng tiếp theo là :
$$\left. \begin{array}{l} 8 + 13 = 21 \\ 13 + 21 = 34 \\ 21 + 34 = 55 \end{array} \right\} 0,25$$

*
$$\begin{aligned} & \underbrace{1+2+3}_{=3 \times 2} + \underbrace{5+8+13}_{13 \times 2} + \underbrace{21+34+55}_{55 \times 2} & 0,25 \\ & = (3 + 13 + 55) \cdot 2 & \\ & = 71 \times 2 & 0,25 \\ & = 142 & 0,25 \end{aligned}$$

b) 1 ; 4 ; 9 ; 16 ; 25 ; 36 ; ...

* Ta nhận thấy :
$$\left. \begin{array}{l} 1 = 1 \times 1 \\ 4 = 2 \times 2 \\ 9 = 3 \times 3 \\ 16 = 4 \times 4 \\ 25 = 5 \times 5 \\ 36 = 6 \times 6 \end{array} \right\} 0,5$$

Vậy ba số hạng tiếp theo là :
$$\left. \begin{array}{l} 7 \times 7 = 49 \\ 8 \times 8 = 64 \\ 9 \times 9 = 81 \end{array} \right\} 0,25$$

*
$$\begin{aligned} & 1 + 4 + 9 + 16 + 25 + 36 + 49 + 64 + 81 \\ & = (1 + 49) + (4 + 36) + (9 + 81) + (16 + 64) + 25 & 0,25 \\ & = 50 + 40 + 90 + 80 + 25 & 0,25 \\ & = 285 & 0,25 \end{aligned}$$

$$\text{và đáy } EB = \frac{1}{3} AB. \quad 0,25$$

$$\text{Suy ra : } S_{EBM} = \frac{1}{3} \times \frac{1}{3} S_{ABC} = \frac{1}{9} S_{ABC} \quad (1) \quad 0,25$$

Tương tự như trên ta sẽ có :

$$S_{ADH} = \frac{1}{9} S_{ABC}; \quad S_{CKN} = \frac{1}{9} S_{ABC} \quad (2) \quad 0,25$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra : } S_{EBM} = S_{ADH} \quad 0,25$$

$$\text{b) Ta có } S_{DEMKNH} = S_{ABC} - (S_{EBM} + S_{ADH} + S_{CKN}) \quad (3) \quad 0,5$$

Từ (1), (2), (3) suy ra :

$$S_{DEMKNH} = S_{ABC} - \left(\frac{1}{9} S_{ABC} + \frac{1}{9} S_{ABC} + \frac{1}{9} S_{ABC} \right) \quad 0,25$$

$$= S_{ABC} - \frac{1}{3} S_{ABC} = \frac{2}{3} S_{ABC} \quad 0,25$$

$$\text{Vì } S_{ABC} = 360 \text{ (cm}^2\text{) nên } S_{DEMKNH} = \frac{2}{3} \times 360 = 240 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,5$$

Câu 5 (vượt khung - 1 điểm):

Trong 15 ngày đầu, mỗi ngày đem kiến bò lên được :

$$5 - 4 = 1 \text{ (m)}$$

Vậy sau 15 ngày đem nó bò lên được :

$$15 \times 1 = 15 \text{ (m)}$$

Như vậy, sang ngày thứ 16 nó bò lên được 5 m nữa và như thế là tới đỉnh.

Đáp số : 16 ngày.

Tháng 6 năm 2006

Câu 1 (2 điểm):

$$\text{Ta có : } a = 24 \times q + 10 \quad 1,0$$

$$\text{do đó : } * \quad a : 2 \quad \text{vì} \quad 24 \times q : 2 \quad \text{và} \quad 10 : 2 \quad 0,5$$

$$* a : 4 \quad \text{vì} \quad 24 \times q : 4 \quad \text{còn} \quad 10 : 4 \quad 0,5$$

Câu 2 (2,5 điểm):

$$a) 30\% \times x + x = 52$$

$$\frac{3}{10} \times x + x = 52 \quad 0,25$$

$$\left(\frac{3}{10} + 1\right) \times x = 52 \quad 0,25$$

$$\frac{13}{10} \times x = 52$$

$$x = 52 : \frac{13}{10} \quad 0,25$$

$$x = 40 \quad 0,25$$

$$b) \left(\frac{575757}{424242} + \frac{575757}{565656} + \frac{575757}{727272}\right) \times 18$$

$$= \left(\frac{57}{42} + \frac{57}{56} + \frac{57}{72}\right) \times 18 \quad 0,5$$

$$= 57 \times \left(\frac{1}{6 \times 7} + \frac{1}{7 \times 8} + \frac{1}{8 \times 9}\right) \times 18 \quad 0,25$$

$$= 57 \times \left(\frac{1}{6} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{8} + \frac{1}{8} - \frac{1}{9}\right) \times 18 \quad 0,25$$

$$= 57 \times \left(\frac{1}{6} - \frac{1}{9}\right) \times 18 \quad 0,25$$

$$= 57 \times \frac{3}{54} \times 18$$

$$= 57 \quad 0,25$$

Câu 3 (2,5 điểm):

- Số sách ở ngăn dưới gấp 3 lần số sách ở ngăn trên.

Do đó số sách ở ngăn dưới bằng $\frac{3}{3+1} = \frac{3}{4}$ số sách hai ngăn. 0,5

- Nếu chuyển 10 quyển từ ngăn trên xuống ngăn dưới thì số sách ở ngăn dưới gấp 7 lần số sách ở ngăn trên.

Do đó số sách ngăn dưới bằng $\frac{7}{7+1} = \frac{7}{8}$ số sách hai ngăn. 0,25

-Vậy 10 quyển sách ứng với :

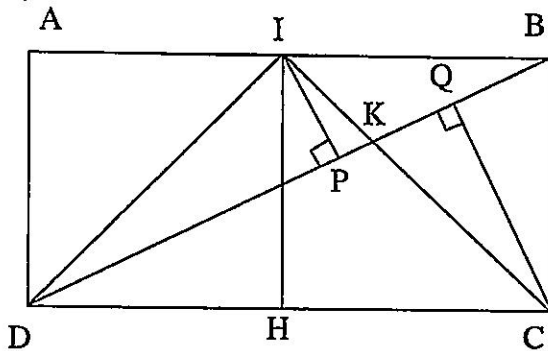
$$\frac{7}{8} - \frac{3}{4} = \frac{1}{8} \quad (\text{số sách hai ngăn}) \quad 0,5$$

- Số sách hai ngăn là : $10 : \frac{1}{8} = 80$ (quyển) 0,5

- Số sách ngăn dưới là : $80 \times \frac{3}{4} = 60$ (quyển) 0,5

- Số sách ngăn trên là : $80 - 60 = 20$ (quyển) 0,25

Câu 4 (3 điểm):



a)Ta có :

$$S_{DAB} = S_{DBC} = \frac{1}{2} S_{ABCD} \quad 0,25$$

$$S_{DIB} = \frac{1}{2} S_{DAB}$$

(Vì có chung chiều cao AD, đáy IB = $\frac{1}{2} S_{AB}$). 0,5

$$\Rightarrow S_{DIB} = \frac{1}{2} S_{DBC} \quad (1) \quad 0,25$$

b) Hai tam giác DIB và DBC có chung đáy DB, từ kết quả (1)

$$\text{suy ra } IP = \frac{1}{2} CQ \quad 0,25$$

$$\text{và } S_{DIK} = \frac{1}{2} S_{DKC}$$

(Vì có chung đáy DK và IP = $\frac{1}{2} CQ$) 0,25

$$\text{Có } S_{DIC} = S_{DIK} + S_{DKC}$$

$$\Rightarrow S_{DIC} = 3S_{DIK} \text{ hay } S_{DIK} = \frac{1}{3} S_{DIC} \quad (2) \quad 0,5$$

c) Kẻ IH vuông góc với DC $\Rightarrow IH = AD$

$$S_{DIC} = \frac{DC \times IH}{2} \quad ; \quad S_{ABCD} = DC \times AD$$

$$\Rightarrow S_{DIC} = \frac{1}{2} S_{ABCD} \quad (3) \quad 0,5$$

Từ (2) và (3) :

$$S_{DIK} = \frac{1}{3} \times \frac{1}{2} S_{ABCD} = \frac{1}{6} S_{ABCD}$$

$$\text{Vì } S_{DIK} = 8 \text{ cm}^2 \text{ nên } S_{ABCD} = 6 \times 8 = 48 \text{ (cm}^2\text{)} \quad 0,5$$

Câu 5 (1 điểm):

Đặt quả cân 1 kg lên một đĩa cân. San lượng bột 4 kg vào hai đĩa cân cho thăng bằng. Khi đó, lượng bột trên hai đĩa cân có tổng bằng 4 kg và hiệu bằng 1kg. Suy ra lượng bột trên đĩa cân không có quả cân là :

$$(4 + 1) : 2 = 2,5 \text{ (kg)}$$

Tháng 6 năm 2007

Câu 1 (2 điểm):

a) $\left(10\frac{3}{4} + 3\frac{4}{5}\right) - \left(5\frac{3}{4} - 1\frac{1}{5}\right) = 10\frac{3}{4} + 3\frac{4}{5} - 5\frac{3}{4} + 1\frac{1}{5}$ 0,5

$= \left(10\frac{3}{4} - 5\frac{3}{4}\right) + \left(3\frac{4}{5} + 1\frac{1}{5}\right)$ 0,25

$= 5 + 5 = 10$ 0,25

b) $\left(1 - \frac{1}{2}\right) \times \left(1 - \frac{1}{3}\right) \times \left(1 - \frac{1}{4}\right) \times \dots \times \left(1 - \frac{1}{2007}\right)$

$= \frac{1}{2} \times \frac{2}{3} \times \frac{3}{4} \times \dots \times \frac{2006}{2007}$ 0,5

$= \frac{1 \times 2 \times 3 \times \dots \times 2006}{2 \times 3 \times 4 \times \dots \times 2007} = \frac{1}{2007}$ 0,5

Câu 2 (2,5 điểm):

Chiều dài HCN mới bằng $\frac{125}{100} = \frac{5}{4}$ chiều dài HCN ban đầu 0,5

Chiều rộng HCN mới bằng $\frac{120}{100} = \frac{6}{5}$ chiều rộng HCN ban đầu 0,5

Suy ra :

diện tích HCN mới bằng $\frac{5}{4} \times \frac{6}{5} = \frac{6}{4}$ diện tích HCN ban đầu 0,5

So với diện tích HCN ban đầu, diện tích HCN mới nhiều hơn là :

$\frac{6}{4} - \frac{4}{4} = \frac{2}{4} = \frac{1}{2}$ (diện tích HCN ban đầu) 0,5

Theo bài ra số này bằng $10m^2$

Vậy diện tích HCN ban đầu là $2 \times 10 = 20 (m^2)$ 0,5

Câu 3 (2,5 điểm):

Đổi $700m = 0,7km$; $12 \text{ phút} = 0,2 \text{ giờ}$

Vận tốc đi lúc đầu là $0,7 : 0,2 = 3,5 (km/giờ)$ 0,5

Tỷ số giữa vận tốc lúc đầu so với vận tốc sau khi tăng là :

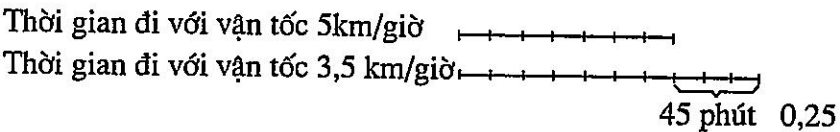
$$3,5 : 5 = 7 : 10 \quad 0,25$$

Vì “cùng đi” trên một quãng đường còn lại nên thời gian tỷ lệ nghịch với vận tốc. 0,25

Do đó tỉ số thời gian khi đi với vận tốc 5km/giờ so với thời gian khi đi với vận tốc 3,5 km/giờ là 7 : 10. 0,25

Hiệu giữa thời gian khi đi với vận tốc 3,5 km/giờ và thời gian khi đi với vận tốc 5 km/giờ là $40 + 5 = 45$ phút. 0,25

Ta có sơ đồ :



Vậy trên quãng đường còn lại, thời gian đi với vận tốc 5 km/h là:

$$45 : (10 - 7) \cdot 7 = 105 \text{ (phút)} = 1,75 \text{ (giờ)} \quad 0,25$$

Quãng đường còn lại là :

$$1,75 \times 5 = 8,75 \text{ (km)} \quad 0,25$$

Chiều dài quãng đường AB là :

$$0,7 + 8,75 = 9,45 \text{ (km)} \quad 0,25$$

Câu 4 (3 điểm) :

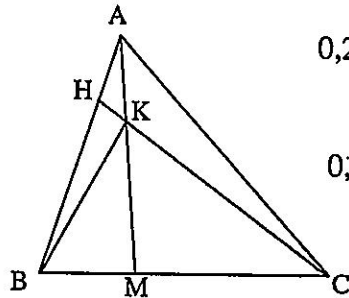
a) $BM = \frac{1}{3}BC$ nên $MC = \frac{2}{3}BC$ 0,5

Tam giác MKC và tam giác BKC có chung chiều cao hạ từ K, đáy

$$MC = \frac{2}{3}BC \text{ nên tỉ số diện tích của tam giác MKC và tam giác BKC là } 2/3. \quad 0,5$$

b) $AK = \frac{1}{4}AM$ nên $KM = 3AK$ 0,5

Tam giác MKC và tam giác AKC có chung chiều cao hạ từ C, đáy $KM = 3AK$ nên tỉ số diện tích của tam giác MKC và tam giác AKC là 3. 0,5



c) Từ kết quả của câu a và câu b suy ra tỉ số diện tích của tam giác BKC và tam giác AKC bằng $\frac{3}{1} : \frac{2}{3} = \frac{9}{2}$ 0,25

Hai tam giác này lại chung đáy KC nên chiều cao hạ từ B bằng $\frac{9}{2}$ chiều cao hạ từ A. 0,25

Tam giác BKH và tam giác AKH chung đáy KH, chiều cao hạ từ B bằng $\frac{9}{2}$ chiều cao hạ từ A nên diện tích tam giác BKH bằng $\frac{9}{2}$ diện tích tam giác AKH. 0,25

Mặt khác nếu xem BH, AH là các cạnh đáy của hai tam giác này thì chúng có chung chiều cao hạ từ K.

Kết hợp hai điều trên suy ra $BH = \frac{9}{2} AH$ hay $\frac{BH}{AH} = \frac{9}{2}$ 0,25

Câu 5 (1 điểm):

Khi xé 1 mảnh số mảnh tăng lên là $5 - 1 = 4$. Sau mỗi đợt xé số mảnh tăng lên là một số chia hết cho 4. Lúc đầu trên bàn có 4 mảnh, vậy sau mỗi đợt xé số mảnh giấy trên bàn luôn là một số chia hết cho 4. Ta thấy 2007 không chia hết cho 4. Vậy không có sau đợt xé nào mà trên bàn có 2007 mảnh giấy lớn nhỏ. 1,00

Tháng 6 năm 2008

Câu 1 (3 điểm: câu a 2 điểm, câu b 1 điểm) :

$$\begin{aligned} \text{a) } & \frac{2007}{2008} \times \frac{1}{2009} + \frac{2007}{2008} : \frac{2009}{2008} + \frac{1}{2008} \\ & = \frac{2007}{2008} \times \frac{1}{2009} + \frac{2007}{2008} \times \frac{2008}{2009} + \frac{1}{2008} \end{aligned} \quad 0,5$$

$$= \frac{2007}{2008} \times \left(\frac{1}{2009} + \frac{2008}{2009} \right) + \frac{1}{2008} \quad 0,5$$

$$= \frac{2007}{2008} \times 1 + \frac{1}{2008} \quad 0,5$$

$$= \frac{2007}{2008} + \frac{1}{2008} = 1 \quad 0,5$$

$$\text{b) } y - \left(\frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{6 \times 7} \right) = 1 \quad 0,25$$

$$y - \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{6} - \frac{1}{7} \right) = 1 \quad 0,25$$

$$y - \left(1 - \frac{1}{7} \right) = 1 \Rightarrow y - \frac{6}{7} = 1 \quad 0,25$$

$$\Rightarrow y = 1 + \frac{6}{7} = 1\frac{6}{7} \quad 0,25$$

Câu 2 (2 điểm):

Vì mỗi năm mỗi người đều tăng 1 tuổi nên hiệu số tuổi của hai người luôn không thay đổi. 0,5

22 năm trước đây tuổi mẹ bằng $\frac{3}{7}$ tuổi bà nên tuổi mẹ bằng

$$\frac{3}{7-3} = \frac{3}{4} \text{ (hiệu số tuổi)} \quad 0,25$$

Tương tự, hiện nay tuổi mẹ bằng $\frac{5}{8}$ tuổi bà nên tuổi mẹ bằng $\frac{5}{3}$

(hiệu số tuổi) 0,25

$$\text{Vậy 22 năm ứng với } \frac{5}{3} - \frac{3}{4} = \frac{11}{12} \text{ (hiệu số tuổi)} \quad 0,25$$

Hiệu số tuổi của bà và mẹ là $22 : \frac{11}{12} = 24$ (tuổi) 0,25

Tuổi mẹ hiện nay là $24 \times \frac{5}{3} = 40$ (tuổi) 0,25

Tuổi bà hiện nay là $24 + 40 = 64$ (tuổi) 0,25

Câu 3 (2 điểm):

Gọi cách thứ nhất là xếp 6 bạn ngồi một dãy, cách thứ hai là xếp 7 bạn ngồi một dãy.

Khi xếp theo cách thứ hai thì thừa 1 dãy, tức là thiếu 7 bạn 0,5

Khi xếp theo cách thứ hai thì so với cách thứ nhất mỗi dãy có thêm $7 - 6 = 1$ (bạn) 0,25

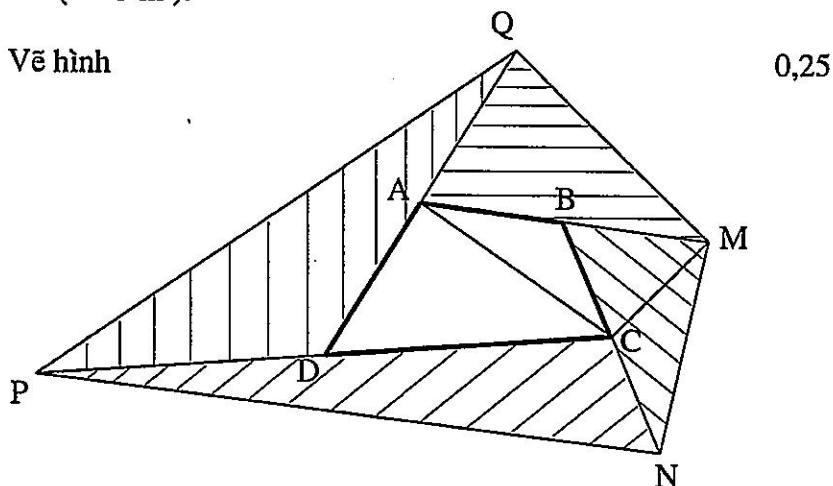
Và tất cả phải có thêm: $7 + 4 = 11$ (bạn) 0,5

Số dãy ghế trong nhà văn hoá là $11 : 1 = 11$ (dãy) 0,25

Số đội viên là $11 \times 6 + 4 = 70$ (bạn) 0,5

Câu 4 (3 điểm):

Vẽ hình



a) $\triangle ABC$ và $\triangle MBC$ có chung chiều cao hạ từ C, đáy $AB =$ đáy BM .

$$\Rightarrow S_{ABC} = S_{MBC} \quad 0,75$$

b) $S_{MBC} = S_{MNC}$ (chung chiều cao hạ từ M, đáy BC = đáy CN).

$$\Rightarrow S_{BMN} = 2 \times S_{MBC}$$

$$\Rightarrow S_{BMN} = 2 \times S_{ABC} \Rightarrow \frac{S_{BMN}}{S_{ABC}} = 2 \quad 0,75$$

c) Theo câu b $S_{BMN} = 2 \times S_{ABC}$

$$\text{Tương tự } S_{DPQ} = 2 \times S_{ACD} \quad 0,5$$

$$\text{Vậy } S_{BMN} + S_{DPQ} = 2 \times (S_{ABC} + S_{ACD}) = 2 \times S_{ABCD} \quad 0,25$$

$$\text{Tương tự ta có } S_{AMQ} + S_{CPN} = 2 \times S_{ABCD} \quad 0,25$$

$$\text{Vậy } S_{MPNQ} = 5 \times S_{ABCD} = 5 \times 50 = 250 \text{ (m}^2\text{)} \quad 0,25$$

Câu 5 (vượt khung):

Xét mỗi nhóm chữ THỬ ĐỒ HÀ NỘI có 10 chữ cái.

Xét phép chia $2008 : 10 = 200$, dư 8.

8 chữ cái thừa ra là T, H, U, Đ, Ô, H, A, N. Vậy chữ cái cuối cùng là N. 0,5

Trong mỗi nhóm chữ trên, chữ Ô xuất hiện 2 lần, chữ H cũng 2 lần. Vậy trong dãy An viết chữ Ô xuất hiện $200 \times 2 + 1 = 401$ (lần), chữ H xuất hiện $200 \times 2 + 2 = 402$ (lần). 0,5

Tháng 6 năm 2009

Câu 1 (3 điểm) :

$$\text{a) } \frac{98}{99} < 1 \quad (0,25đ)$$

$$\text{b) } \frac{23}{27} > \frac{23}{29} \quad (0,25đ)$$

$$\frac{98 \times 99 + 1}{98 \times 99} > 1 \quad (0,25đ)$$

$$\frac{23}{29} > \frac{21}{29} \quad (0,25đ)$$

$$\text{nên } \frac{98}{99} < \frac{98 \times 99 + 1}{98 \times 99} \quad (0,25\text{đ}) \qquad \text{nên } \frac{23}{27} > \frac{21}{29} \quad (0,25\text{đ})$$

$$\text{c) } \frac{21}{31} = \frac{210}{310} \qquad \text{Ta có: } \frac{210}{310} + \frac{100}{310} = 1$$

$$\frac{217}{317} + \frac{100}{317} = 1 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$\text{Vì } \frac{100}{310} > \frac{100}{317} \qquad (0,25\text{đ})$$

$$\text{nên } \frac{210}{310} < \frac{217}{317} \text{ hay } \frac{21}{31} < \frac{217}{317} \qquad (0,25\text{đ})$$

$$\text{d) } A = 2001 \times 2009 = 2001 \times (2005 + 4)$$

$$= 2001 \times 2005 + 2001 \times 4 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$B = 2005 \times 2005 = 2005 \times (2001 + 4)$$

$$= 2005 \times 2001 + 2005 \times 4 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$\text{Vì } 2001 \times 2005 = 2005 \times 2001 \text{ và } 2001 \times 4 < 2005 \times 4$$

$$\text{nên } A < B \qquad (0,25\text{đ})$$

Câu 2 (2 điểm) :

$$\text{a) } 20\% \times a + 0,4 \times a = 12$$

$$0,2 \times a + 0,4 \times a = 12 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$(0,2 + 0,4) \times a = 12 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$0,6 \times a = 12$$

$$a = 12 : 0,6 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$a = 20 \qquad (0,25\text{đ})$$

$$\text{b) } A = \frac{1+3+5+\dots+95+97+99}{500} \qquad (0,25\text{đ})$$

Hai số hạng liên tiếp của tổng $1+3+5+\dots+95+97+99$ hơn kém nhau 2 đơn vị. Tổng này có : $(99 - 1) : 2 + 1 = 50$ (số hạng) (0,25đ)

Cứ ghép hai số hạng cách đều hai đầu thành một cặp ta được 25 cặp, giá trị mỗi cặp bằng :

$$1 + 99 = 3 + 97 = 5 + 95 = \dots = 100 \quad (0,25đ)$$

$$\text{Vậy } A = \frac{25 \times 100}{500} = 5 \quad (0,25đ)$$

Câu 3 (2 điểm) :

Phần số chỉ phần còn lại của tấm thứ nhất là

$$1 - \frac{2}{5} = \frac{3}{5} \quad (\text{tấm thứ nhất}) \quad (0,25đ)$$

Phần số chỉ phần còn lại của tấm thứ hai là

$$1 - \frac{4}{7} = \frac{3}{7} \quad (\text{tấm thứ hai}) \quad (0,25đ)$$

Phần số chỉ phần còn lại của tấm thứ ba là

$$1 - \frac{2}{3} = \frac{1}{3} \quad (\text{tấm thứ ba}) \quad (0,25đ)$$

Theo đề bài phần còn lại của ba tấm vải bằng nhau nên :

$$\frac{3}{5} \text{ tấm thứ nhất} = \frac{3}{7} \text{ tấm thứ hai} = \frac{1}{3} \text{ tấm thứ ba} = \frac{3}{9} \text{ tấm thứ ba}$$

$$\text{Vậy } \frac{1}{5} \text{ tấm thứ nhất} = \frac{1}{7} \text{ tấm thứ hai} = \frac{1}{9} \text{ tấm thứ ba.} \quad (0,25đ)$$

Suy ra : Nếu coi độ dài tấm vải thứ nhất có 5 phần bằng nhau thì tấm thứ hai có 7 phần và tấm thứ ba có 9 phần như thế (0,25đ)

Độ dài lúc đầu của tấm vải thứ nhất là

$$105 : (5 + 7 + 9) \times 5 = 25 \text{ (m)} \quad (0,25đ)$$

Độ dài lúc đầu của tấm vải thứ hai là

$$105 : (5 + 7 + 9) \times 7 = 35 \text{ (m)} \quad (0,25đ)$$

Độ dài lúc đầu của tấm vải thứ ba là

$$105 - (25 + 35) = 45 \text{ (m)} \quad 0,25đ$$

Câu 4 (3 điểm) :

a) (0,75 điểm) - Hình 1 :

$$\text{Vì } AN = \frac{1}{4}AC \text{ nên } NC = \frac{3}{4}AC \quad (0,25đ)$$

$$S_{BNC} = \frac{3}{4}S_{ABC} \text{ vì chung chiều cao hạ từ B xuống AC và đáy}$$

$$NC = \frac{3}{4}AC \quad (0,25đ)$$

$$\text{Vậy } S_{BNC} = \frac{3}{4} \times 64 = 48 \text{ (cm}^2\text{)} \quad (0,25đ)$$

b) (0,75 điểm)

$$S_{AMN} = \frac{1}{4}S_{ABN} \text{ vì chung chiều cao hạ từ N xuống AB và đáy}$$

$$AM = \frac{1}{4}AB \quad (0,25đ)$$

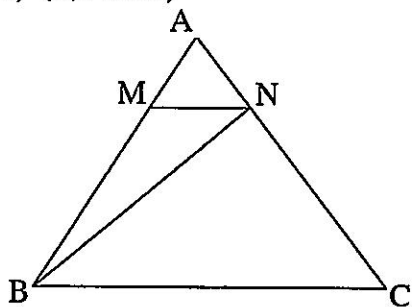
$$S_{ABN} = \frac{1}{4}S_{ABC} \text{ vì chung chiều cao hạ từ B xuống AC và đáy}$$

$$AN = \frac{1}{4}AC \quad (0,25đ)$$

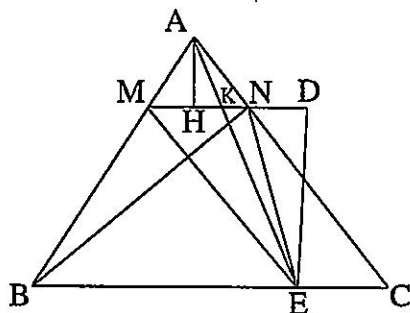
$$\text{Vậy } S_{AMN} = \frac{1}{4} \times \frac{1}{4}S_{ABC} = \frac{1}{16}S_{ABC}$$

$$\text{Suy ra } \frac{S_{AMN}}{S_{ABC}} = \frac{1}{16} \quad (0,25đ)$$

c) (1,5 điểm)



(Hình 1)



(Hình 2)

Nối EM, EN. (Hình 2)

$S_{AME} = \frac{1}{4} S_{ABE}$ vì chung chiều cao hạ từ E xuống AB và đáy

$$AM = \frac{1}{4} AB \quad (0,25đ)$$

$S_{ANE} = \frac{1}{4} S_{ACE}$ vì chung chiều cao hạ từ E xuống AC và đáy

$$AN = \frac{1}{4} AC \quad (0,25đ)$$

$$\text{Vậy } S_{AME} + S_{ANE} = \frac{1}{4} S_{ABE} + \frac{1}{4} S_{ACE} = \frac{1}{4} S_{ABC}$$

$$\text{hay } S_{AMEN} = \frac{1}{4} S_{ABC} \quad (1) \quad (0,25đ)$$

$$\text{Theo câu b) ta có } S_{AMN} = \frac{1}{16} S_{ABC} \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra } S_{MEN} = S_{AMEN} - S_{AMN} = \frac{3}{16} S_{ABC}$$

$$\Rightarrow S_{MEN} = 3S_{AMN} \quad (0,25đ)$$

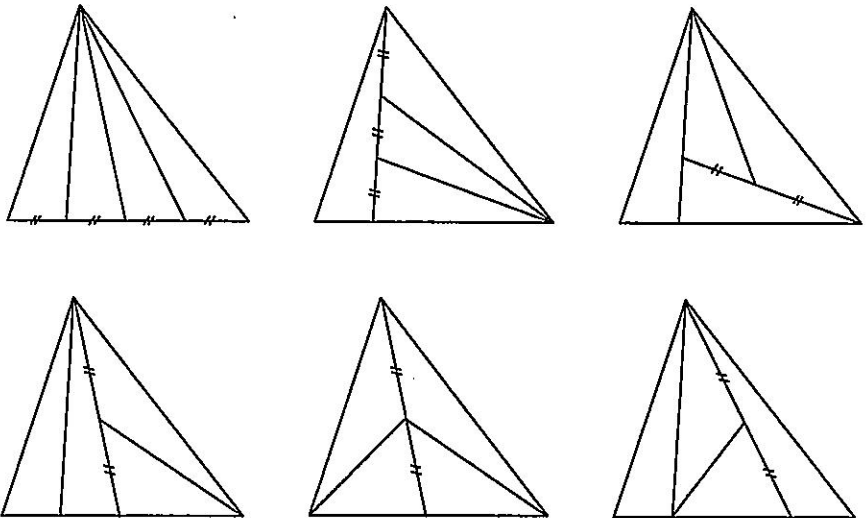
Hai tam giác MEN và AMN lại chung đáy MN nên chiều cao ED gấp 3 chiều cao AH $\Rightarrow S_{EMK} = 3S_{AMK}$ (vì chung đáy MK). (0,25đ)

Tam giác EMK và tam giác AMK lại có chung chiều cao hạ từ M xuống AE nên $KE = 3AK$ hay $\frac{KE}{AK} = 3$ (0,25đ)

Câu 5 (Mỗi cách chia đúng được 0,25đ ; điểm tối đa cả câu là 1 điểm).

Cơ sở để chia : Hai tam giác có chung chiều cao và đáy bằng nhau thì diện tích bằng nhau.

Sau đây là một số cách chia một tam giác thành 4 tam giác có diện tích bằng nhau.



Tháng 6 năm 2010

Câu 1 (3 điểm) : Câu a1, câu a2 và câu b mỗi câu 1 điểm :

a1) $\frac{32}{37} + \frac{5}{37} = 1$ (0,5) a2) $\frac{26}{75} > \frac{25}{75} = \frac{1}{3}$ (0,5)

$\frac{54}{59} + \frac{5}{59} = 1$ (0,25) $\frac{10}{31} < \frac{10}{30} = \frac{1}{3}$ (0,25)

mà $\frac{5}{37} > \frac{5}{59} \Rightarrow \frac{34}{37} < \frac{54}{59}$ (0,25) $\Rightarrow \frac{26}{75} > \frac{10}{31}$ (0,25)

b)

$$1\frac{1}{2} + 2\frac{1}{6} + 3\frac{1}{12} + 4\frac{1}{20} = (1+2+3+4) + \left(\frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \frac{1}{4 \times 5} \right)$$

(0,25)

$$= 10 + \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} \right)$$

(0,25)

$$= 10 + \left(1 - \frac{1}{5} \right) = 10\frac{4}{5}$$

(0,25)

Vậy ta có : $10\frac{4}{5} - y = \frac{4}{5} \Rightarrow y = 10\frac{4}{5} - \frac{4}{5} = 10$ (0,25)

Câu 2 (2 điểm) :

Gọi số cần tìm là \overline{ab} ($0 < a \leq 9$, $0 \leq b \leq 9$) (*)

Khi viết thêm chữ số 6 vào bên phải số đó ta được số mới là $\overline{ab6}$
(0,25)

Vì số mới lớn hơn số cũ 276 đơn vị nên ta có : $\overline{ab6} = \overline{ab} + 276$ (0,5)

hay $\overline{ab} \times 10 + 6 = \overline{ab} + 276$ (0,5)

$\Rightarrow \overline{ab} \times 9 = 270$ (0,25)

$\Rightarrow \overline{ab} = 270 : 9 = 30$ (0,25)

Thử lại và kết luận (0,25)

Chú ý : Từ bước (*) HS có thể lập luận : Khi viết thêm chữ số 6 vào bên phải số đã cho thì số đó tăng lên 10 lần cộng thêm 6 đơn vị và giải tiếp bằng cách vẽ sơ đồ. GV tự chiết điểm đến 0,25.

Câu 3 (2 điểm) : Nếu ngày thứ nhất không sửa thêm 5 mét và ngày thứ hai không sửa thêm 4 mét thì ngày thứ ba sẽ sửa được :

$$1 - \left(\frac{1}{3} + \frac{2}{5} \right) = \frac{4}{15} \text{ quãng đường.} \quad (0,5)$$

Thực tế ngày thứ ba chỉ sửa được $\frac{4}{15}$ quãng đường bớt đi :

$$4 + 5 = 9 \text{ (mét)} \quad (0,25)$$

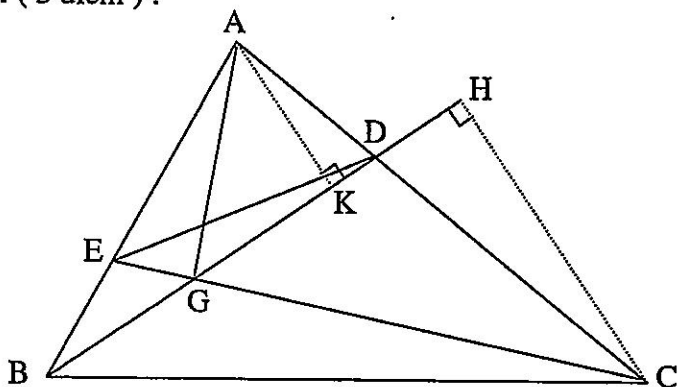
$$\text{Vậy } \frac{4}{15} \text{ quãng đường có giá trị bằng } 51 + 9 = 60 \text{ (mét)} \quad (0,5)$$

$$\text{Quãng đường dài : } 60 : \frac{4}{15} = 225 \text{ (mét)} \quad (0,25)$$

$$\text{Ngày thứ nhất sửa được : } 225 \times \frac{1}{3} + 5 = 80 \text{ (mét)} \quad (0,25)$$

$$\text{Ngày thứ hai sửa được : } 225 - 80 - 51 = 94 \text{ (mét)} \quad (0,25)$$

Câu 4 (3 điểm) :



Ký hiệu diện tích tam giác ABC là S_{ABC}

a) 1,0 điểm

Vẽ hình theo đề bài : (0,25)

$\triangle ABD$ và $\triangle ABC$ có :

chung chiều cao hạ từ B xuống AC (0,25)

đáy $AD = \frac{1}{3}$ đáy AC (0,25)

$$\Rightarrow \frac{S_{ABD}}{S_{ABC}} = \frac{1}{3} \quad (0,25)$$

b) 1,0 điểm

$\triangle AED$ và $\triangle ABD$ có :

chung chiều cao hạ từ D xuống AB và đáy $AE = \frac{2}{3}$ đáy AB (0,25)

$$\Rightarrow S_{AED} = \frac{2}{3} S_{ABD} \quad (0,25)$$

Kết hợp với kết quả câu a) $S_{ABD} = \frac{1}{3} S_{ABC}$

$$\text{suy ra } S_{AED} = \frac{2}{3} \times \frac{1}{3} S_{ABC} = \frac{2}{9} S_{ABC} \quad (0,25)$$

$$\text{Vậy } S_{ABC} = S_{AED} : \frac{2}{9} = 4 \times \frac{9}{2} = 18 \text{ (cm}^2\text{)} \quad (0,25)$$

c) 1,0 điểm

$$\text{Theo câu a) } S_{ABD} = \frac{1}{3} S_{ABC} \text{ nên suy ra } S_{ABD} = \frac{1}{2} S_{BDC} \quad (0,25)$$

$\triangle ABD$ và $\triangle BDC$ lại chung đáy BD nên chiều cao $AK = \frac{1}{2}$ chiều cao CH (0,25)

Nối AG . $\triangle BAG$ và $\triangle BCG$ có chung đáy BG , chiều cao $AK = \frac{1}{2}$ chiều cao CH nên $S_{BAG} = \frac{1}{2} S_{BCG}$ (0,125)

$\triangle BEG$ và $\triangle BAG$ có chung chiều cao hạ từ G xuống AB và đáy $BE = \frac{1}{3}$ đáy BA nên $S_{BEG} = \frac{1}{3} S_{BAG}$ (0,125)

Vậy suy ra $S_{BEG} = \frac{1}{3} \times \frac{1}{2} S_{BCG} = \frac{1}{6} S_{BCG}$ (0,125)

mà $\triangle BEG$ và $\triangle BCG$ lại có chung chiều cao hạ từ B xuống EC nên $EG = \frac{1}{6} CG$ hay $\frac{EG}{CG} = \frac{1}{6}$ (0,125)

Câu 5 (1 điểm) :

Theo đầu bài ta thấy nếu An thực hiện $10 + 2 + 10 + 1 = 23$ (bước) thì sẽ tiến lên được $(10 - 2) + (10 - 1) = 17$ (bước) (0,25)

Xét mỗi "đợt bước" gồm 23 bước như thế

Vì $471 : 23 = 20$ (dư 11) nên có 20 "đợt bước" và còn dư 11 bước.

Trong 20 "đợt bước" An đã tiến lên được

$$20 \times 17 = 340 \text{ (bước)} \quad (0,25)$$

Trong 11 bước còn lại thì 10 bước đầu đưa An tiến lên 10 bước, bước thứ 11 là "bước lùi". Vậy trong 11 bước còn lại An tiến thêm được $10 - 1 = 9$ (bước) (0,25)

Như vậy sau 471 lần bước thì An đã cách chỗ xuất phát

$340 + 9 = 349$ (bước), tức là B cách A một khoảng bằng 349 bước chân của An. (0,25)



TRƯỜNG MARIE CURIE